

## BÁO CÁO

Về rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thương mại, Luật Cảnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thương mại, Luật Cảnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Kết quả rà soát như sau:

### I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN RÀ SOÁT

#### 1. Mục đích, yêu cầu rà soát

- Thể chế hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
- Tuân thủ quy định về nguyên tắc phân định thẩm quyền, phân cấp, ủy quyền của Luật Tổ chức Chính phủ 2025, Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025.
- Đẩy mạnh việc đề xuất phân cấp phân quyền theo đúng tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Kết luận số 155 và Kế hoạch 447 và các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;
- Đảm bảo các quy định thẩm quyền của chính quyền địa phương trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp; cụ thể hóa nguyên tắc chính quyền địa phương chủ động quyết định, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, quyền hạn được phân quyền.
- Thực hiện phân cấp, phân định thẩm quyền, nhiệm vụ bảo đảm hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của bộ máy nhà nước và toàn xã hội, bảo đảm các quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp. Đồng thời, nhằm tạo cơ sở pháp lý thực hiện việc sắp xếp tổ chức chính quyền hai cấp ở địa phương theo tinh thần “vừa chạy vừa xếp hàng”, bảo đảm chủ trương của Đảng, các quyết định về sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước của cấp có thẩm quyền được triển khai nhanh nhất, thuận lợi nhất sau khi được thông qua.
- Nhằm phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập hoặc không phù hợp với thực tiễn, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch và khả thi của hệ thống pháp luật.

#### 2. Phạm vi, nội dung, đối tượng rà soát

- Các chủ trương, đường lối của Đảng có nội dung liên quan đến dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thương mại, Luật Cảnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

- Các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thương mại, Luật Cảnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

- Các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có nội dung liên quan đến dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thương mại, Luật Cảnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

## **II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT**

### **1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo**

Bộ Công Thương đã thực hiện rà soát tổng cộng 21 văn bản có nội dung liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thương mại, Luật Cảnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Dự kiến các quy định của dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thương mại, Luật Cảnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thể chế hóa đầy đủ các văn bản trên.

### **2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo**

Tổng số văn bản quy phạm pháp luật được rà soát: 41 văn bản, trong đó: 01 Hiến pháp; 23 Bộ luật, Luật; 01 Nghị quyết của Quốc hội; 13 Nghị định, 01 Nghị quyết của Chính phủ và 02 Thông tư. Các quy định của dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thương mại, Luật Cảnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng về cơ bản đảm bảo hợp hiến, hợp pháp, phù hợp, thống nhất với quy định pháp luật hiện hành.

### **3. Điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo**

- Tổng số điều ước quốc tế được rà soát liên quan đến dự thảo: Qua rà soát đã xác định được có 24 điều ước quốc tế liên quan đến dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thương mại, Luật Cảnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Đánh giá chung về tính tương thích của chính sách với điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên: Qua rà soát, quy định của dự thảo Luật không trái với nội dung trong các cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

### **4. Phụ lục**

Phụ lục Kết quả rà soát theo Bảng Phụ lục kèm theo Báo cáo.

Trên đây là Báo cáo về rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thương mại, Luật Cảnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, Bộ Công Thương kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (đề b/c);
- Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- Văn phòng Quốc hội (đề p/h);
- Văn phòng Chính phủ (đề p/h);
- Bộ Tư pháp;
- TT Nguyễn Sinh Nhật Tân;
- Các đơn vị: UBCTQG, TTTN, XNK, XTMM;
- Lưu: VT, PC.

**BỘ TRƯỞNG****Lê Mạnh Hùng**

## PHỤ LỤC

V/v rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thương mại, Luật Cạnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-BCT ngày tháng năm 2026 của Bộ Công Thương)

### I. CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỰ THẢO

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<b>Luật Thương mại</b>			
<p>2a. Hàng giả bao gồm hàng hóa thuộc một trong các trường hợp sau đây, trừ trường hợp Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có quy định khác:</p> <p>a) Hàng hóa có giá trị sử dụng, công dụng không đúng với nguồn gốc bản chất tự nhiên, tên gọi của hàng hóa; hàng hóa không có giá trị sử dụng, công dụng hoặc có giá trị sử dụng, công dụng không đúng so với giá trị sử dụng, công dụng đã công bố hoặc đăng ký;</p> <p>b) Hàng hóa có nhãn hàng hóa hoặc bao bì hàng hóa ghi chỉ dẫn giả mạo tên, địa chỉ tổ chức, cá nhân sản xuất hoặc nhập khẩu, phân phối hàng hóa; giả mạo mã số đăng ký lưu hành, mã số công bố, mã số mã vạch của hàng hóa hoặc giả mạo bao bì hàng hóa của tổ chức, cá nhân khác; giả mạo về nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa hoặc nơi sản xuất, đóng gói, lắp ráp hàng hóa;</p>	<p><b>Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, tại mục III.3 về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia, trong đó, một trong những chính sách tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho phát triển công nghiệp là:</b></p> <p><i>“Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường. Đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực công nghiệp, bảo đảm môi trường sản xuất kinh doanh lành mạnh.”</i></p> <p><b>Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới:</b></p> <p><i>“Thường xuyên đánh giá hiệu quả của pháp luật sau ban hành, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và xây dựng cơ chế kịp thời nhận diện, xử lý tổng thể, đồng bộ, tháo gỡ nhanh nhất những “điểm nghẽn” có nguyên nhân từ quy định của pháp luật.”</i></p> <p><b>Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân</b></p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng</p>	

<p>c) “Tem, nhãn, bao bì hàng hóa giả” gồm đề can, nhãn hàng hóa (bao gồm cả nhãn điện tử, hộ chiếu số của sản phẩm, hàng hóa), bao bì hàng hóa, các loại tem chất lượng, dấu chất lượng, tem truy xuất nguồn gốc, phiếu bảo hành, niêm màng co hàng hóa hoặc vật phẩm khác của tổ chức, cá nhân kinh doanh có chỉ dẫn giả mạo tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân khác; giả mạo tên thương mại, tên thương phẩm, mã số mã vạch, mã số đăng ký lưu hành, mã số công bố của hàng hóa hoặc bao bì hàng hóa của tổ chức, cá nhân khác.”</p>	<p><i>Hoàn thiện hệ thống pháp luật, xoá bỏ các rào cản tiếp cận thị trường đảm bảo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, rõ ràng, nhất quán, ổn định lâu dài, dễ tuân thủ, chi phí thấp. Minh bạch hoá, số hoá, thông minh hoá, tự động hoá, áp dụng triệt để trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn trong thực hiện các quy trình, thủ tục hành chính, nhất là về gia nhập, rút lui khỏi thị trường, đất đai</i></p> <p><b>Chỉ thị số 30-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và trách nhiệm quản lý của Nhà nước đối với công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.</b></p> <p>- Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, tổ chức bộ máy chuyên trách, nâng cao năng lực thực thi pháp luật, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.</p> <p>Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật, tạo hành lang pháp lý thuận lợi và khả năng thực thi hiệu quả công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng</p> <p><b>Kết luận số 207-KL/TW ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và trách nhiệm quản lý của Nhà nước đối với công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng</b></p> <p>Giao Đảng ủy Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách, chương trình quốc gia về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; ưu tiên bố trí đủ nguồn lực thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra; phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương trong bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng (cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính về công tác bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng; cơ quan chịu trách nhiệm xây dựng, hoàn thiện quy định pháp luật đấu tranh với gian lận thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng nhái, hàng cấm, sản phẩm, dịch vụ kém chất lượng...; cơ quan chịu trách nhiệm kiểm soát hàng hóa từ ngoài nước đưa vào Việt Nam,...); chỉ đạo các đảng ủy bộ, ngành phối hợp với Đảng ủy Bộ Công Thương</p>		
--	---	--	--

	<p>thực thi có hiệu quả chức năng xây dựng chính sách, pháp luật, quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng trong lĩnh vực được phân công quản lý, trong đó xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với vấn đề hàng giả, hàng nhái, sản phẩm, dịch vụ kém chất lượng, những vấn đề gây bức xúc, tác động tiêu cực đến người tiêu dùng,...; tăng cường hiệu quả công tác đối ngoại, mở rộng và làm sâu sắc hơn hợp tác quốc tế nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng.</p>		
<p>Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 6 như sau: " Nhà nước thực hiện độc quyền Nhà nước có thời hạn về hoạt động thương mại đối với một số hàng hóa, dịch vụ hoặc tại một số địa bàn để bảo đảm lợi ích quốc gia theo quy định của luật chuyên ngành, trừ lĩnh vực an ninh, quốc phòng."</p>	<p>Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 3/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa có nội dung về mở rộng khả năng tham gia thị trường và thúc đẩy cạnh tranh bình đẳng "<i>- Xóa bỏ các rào cản, chính sách, các biện pháp hành chính can thiệp trực tiếp vào thị trường và sản xuất kinh doanh tạo ra bất bình đẳng trong tiếp cận nguồn lực xã hội, trọng tâm là vốn và đất đai, cơ hội kinh doanh ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh của kinh tế tư nhân. Tăng cường tính minh bạch và kiểm soát độc quyền kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh trên thị trường.</i>"</p> <p>Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 3/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII có nội dung về hoàn thiện thể chế phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và các loại thị trường "<i>- Thực hiện bình đẳng trong tiếp cận các yếu tố đầu vào của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế. Hoàn thiện và thực thi có hiệu quả các quy định của pháp luật về công khai, minh bạch trong tiếp cận các nguồn lực công, mua sắm và đầu tư công. Tăng cường tính minh bạch đối với độc quyền nhà nước; kiểm soát, ngăn chặn, xóa bỏ độc quyền doanh nghiệp. Hoàn thiện thể chế phân bổ nguồn lực theo cơ chế thị trường vào những ngành, lĩnh vực và địa bàn đạt hiệu quả cao, có tác động lan tỏa. Hoàn thiện pháp luật về phá sản doanh nghiệp theo cơ chế thị trường, thể chế bảo vệ nhà đầu tư, quyền sở hữu và quyền tài sản; không hình sự hóa các mối quan hệ kinh tế và dân sự.</i>"</p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng</p>	

	<p>Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng :“(1) Hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, trước hết là thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, cạnh tranh hiệu quả. Tập trung ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển, nhất là đất đai, tài chính, hợp tác công - tư; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền hợp lý, hiệu quả, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực bằng hệ thống pháp luật.”</p> <p><b>Nghị quyết số 79-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước</b></p> <p>“Kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, bảo đảm ổn định vĩ mô, các cân đối lớn của nền kinh tế, định hướng chiến lược phát triển, giữ vững quốc phòng, an ninh; góp phần phát huy giá trị văn hoá và tiến bộ công bằng, an sinh xã hội; là nguồn lực quan trọng để Nhà nước chi phối, can thiệp kịp thời đáp ứng các yêu cầu đột xuất, cấp bách phát sinh”</p>		
<p>Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 94 như sau: "4. Chính phủ phân công bộ, cơ quan ngang bộ quy định cụ thể hạn mức tối đa về giá trị của hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, mức giảm giá tối đa đối với hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại mà thương nhân được thực hiện trong hoạt động khuyến mại."</p>	<p>1. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 trong Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng: - “Đổi mới mạnh mẽ phân cấp, phân quyền, ủy quyền và nâng cao hiệu quả phối hợp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Củng cố, hoàn thiện hệ thống chính quyền địa phương; phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn giữa Trung ương và địa phương. Kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế địa phương và kinh tế vùng trên cơ sở phát huy hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh của từng vùng, địa phương. Đổi mới phân cấp ngân sách nhà nước, phân định rõ nguồn thu, nhiệm vụ chi của các cấp ngân sách theo hướng tăng cường vai trò chủ đạo của ngân sách trung ương, đồng thời bảo đảm tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, khuyến khích và thúc đẩy sáng tạo của chính quyền địa phương. (Mục V.1)”</p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng</p>	

	<p>- “<i>Đẩy mạnh và hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền, ủy quyền, bảo đảm quản lý thống nhất, hiệu lực, hiệu quả hoạt động; đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo, đề cao tinh thần trách nhiệm của từng cấp, từng ngành gắn với cơ chế kiểm soát quyền lực. Mở rộng dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương.</i>”(Mục V.9)</p> <p>2. Nghị quyết 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII “<i>khẩn trương lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng ở Trung ương phối hợp chặt chẽ với các địa phương tham mưu hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và tổ chức hoạt động chính quyền địa phương 2 cấp gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho địa phương, bảo đảm đủ điều kiện, nguồn lực để thực hiện, nâng cao vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương</i>”</p> <p>3. Kết luận 155-KL/TW ngày 17/5/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính từ nay đến ngày 30/6/2025 “<i>Triển khai thực hiện phân cấp, phân quyền theo một số nguyên tắc chính sau: (1) Trung ương tập trung quản lý vĩ mô, xây dựng thể chế, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đồng bộ, thống nhất, giữ vai trò kiến tạo và tăng cường kiểm tra, giám sát; phân cấp, phân quyền đủ mạnh, đủ rõ, hợp lý các nhiệm vụ ở Trung ương đang thực hiện về cho địa phương theo đúng tinh thần “địa phương quyết định, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”. (2) Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và phân định rõ giữa thẩm quyền chung của uỷ ban nhân dân và thẩm quyền riêng của chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức các cấp (không để tình trạng đùn đẩy, né tránh và chậm trễ trong việc triển khai các nhiệm vụ, quyền hạn; gửi xin ý kiến tràn lan). (3) Rà soát, thực hiện phân cấp, phân quyền giữa các ngành, lĩnh vực có liên quan bảo đảm đồng bộ, tổng thể, liên thông, không bỏ sót hoặc chồng lấn, giao thoa nhiệm vụ.</i>”</p>		
--	--	--	--

	<p>4. Kết luận số 210-KL/TW ngày 12 tháng 11 năm 2025 về việc tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới</p> <p><i>“Rà soát, hoàn thiện thể chế bảo đảm phân cấp, phân quyền triệt để giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với các bộ, ngành; giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với chính quyền địa phương; giữa người đứng đầu bộ, ngành với chính quyền địa phương; giữa các cấp chính quyền địa phương, giữa Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp..., bảo đảm đúng mục tiêu “Trung ương tăng cường quản lý vĩ mô, xây dựng thể chế, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đồng bộ, thống nhất, giữ vai trò kiến tạo và tăng cường kiểm tra, giám sát”, “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”.”</i></p>		
<p>Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 133 như sau:</p> <p>"2. Thương nhân kinh doanh dịch vụ hội chợ, triển lãm thương mại khi tổ chức cho thương nhân khác tham gia hội chợ, triển lãm thương mại phải đăng ký với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh."</p>	<p>1. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 trong Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng:</p> <p>- <i>“Đổi mới mạnh mẽ phân cấp, phân quyền, ủy quyền và nâng cao hiệu quả phối hợp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Cùng cố, hoàn thiện hệ thống chính quyền địa phương; phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn giữa Trung ương và địa phương. Kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế địa phương và kinh tế vùng trên cơ sở phát huy hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh của từng vùng, địa phương. Đổi mới phân cấp ngân sách nhà nước, phân định rõ nguồn thu, nhiệm vụ chi của các cấp ngân sách theo hướng tăng cường vai trò chủ đạo của ngân sách trung ương, đồng thời bảo đảm tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, khuyến khích và thúc đẩy sáng tạo của chính quyền địa phương. (Mục V.1)”</i></p> <p>- <i>“Đẩy mạnh và hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền, ủy quyền, bảo đảm quản lý thống nhất, hiệu lực, hiệu quả hoạt động; đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo, đề cao tinh thần trách nhiệm của từng cấp, từng ngành gắn với cơ chế kiểm soát quyền lực. Mở rộng dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương.”(Mục V.9)</i></p> <p>2. Nghị quyết 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII <i>“khẩn trương lãnh</i></p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng</p>	

	<p><i>đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng ở Trung ương phối hợp chặt chẽ với các địa phương tham mưu hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và tổ chức hoạt động chính quyền địa phương 2 cấp gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho địa phương, bảo đảm đủ điều kiện, nguồn lực để thực hiện, nâng cao vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương”</i></p> <p>3. Kết luận 155-KL/TW ngày 17/5/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính từ nay đến ngày 30/6/2025 “<i>Triển khai thực hiện phân cấp, phân quyền theo một số nguyên tắc chính sau: (1) Trung ương tập trung quản lý vĩ mô, xây dựng thể chế, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đồng bộ, thống nhất, giữ vai trò kiến tạo và tăng cường kiểm tra, giám sát; phân cấp, phân quyền đủ mạnh, đủ rõ, hợp lý các nhiệm vụ ở Trung ương đang thực hiện về cho địa phương theo đúng tinh thần "địa phương quyết định, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm". (2) Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và phân định rõ giữa thẩm quyền chung của uỷ ban nhân dân và thẩm quyền riêng của chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức các cấp (không để tình trạng đùn đẩy, né tránh và chậm trễ trong việc triển khai các nhiệm vụ, quyền hạn; gửi xin ý kiến tràn lan). (3) Rà soát, thực hiện phân cấp, phân quyền giữa các ngành, lĩnh vực có liên quan bảo đảm đồng bộ, tổng thể, liên thông, không bỏ sót hoặc chồng lấn, giao thoa nhiệm vụ. ”</i></p> <p>4. Kết luận số 210-KL/TW ngày 12 tháng 11 năm 2025 về việc tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới</p> <p><i>“Rà soát, hoàn thiện thể chế bảo đảm phân cấp, phân quyền triệt để giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với các bộ, ngành; giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với chính quyền địa phương; giữa người đứng đầu bộ, ngành với chính quyền địa phương; giữa các cấp chính quyền địa phương, giữa Ủy ban nhân dân cấp tỉnh,</i></p>		
--	---	--	--

	<i>cấp xã với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp..., bảo đảm đúng mục tiêu "Trung ương tăng cường quản lý vĩ mô, xây dựng thể chế, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đồng bộ, thống nhất, giữ vai trò kiến tạo và tăng cường kiểm tra, giám sát", "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm"."</i>		
Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 137 như sau: "1. Hàng hóa, dịch vụ của Việt Nam tham gia hội chợ, triển lãm thương mại ở nước ngoài được phép bán, tặng, cung ứng tại hội chợ, triển lãm. "	<b>Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2025 về phát triển kinh tế nhà nước</b> <i>"Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, hạch toán kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực vật chất của Nhà nước gắn với trách nhiệm giải trình; giảm thiểu can thiệp hành chính trực tiếp, giảm chi phí tuân thủ; áp dụng nguyên tắc quản lý rủi ro và chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm."</i>	Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng	
Sửa đổi, bổ sung Điều 256 như sau: "Điều 256. Thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại Thương nhân có quyền tự do kinh doanh dịch vụ giám định thương mại theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về hoạt động giám định, chứng thư giám định do mình cung cấp."	<b>Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới</b> " <i>Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định"</i>	Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng	
Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 260 như sau: "2. Chứng thư giám định phải có chữ ký của người đại diện có thẩm quyền của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định, chữ ký, họ tên của giám định viên và phải được đóng dấu nghiệp vụ được thương nhân công bố trên trang thông tin điện tử của thương nhân hoặc tại trụ sở chính của thương nhân	<b>Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân:</b>  <i>- "Chuyển từ nền hành chính công vụ, quản lý là chủ yếu sang phục vụ và kiến tạo phát triển, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; hiện đại hoá quản trị công, quản trị dựa trên dữ liệu. Thực hiện chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát. Chuyển việc quản lý điều kiện kinh doanh từ cấp phép, chứng nhận sang thực hiện công bố điều kiện kinh doanh và hậu kiểm, trừ một số ít lĩnh vực bắt buộc phải thực</i>		

	<p><i>hiện thủ tục cấp phép theo quy định và thông lệ quốc tế”</i></p> <p><i>-“tiếp tục rà soát, cắt giảm mạnh các điều kiện kinh doanh không cần thiết, chồng chéo, chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm, khắc phục triệt để cơ chế “xin – cho”, bảo đảm môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, bình đẳng. Theo tinh thần đó, việc hạn chế quyền kinh doanh của doanh nghiệp tư nhân chỉ được đặt ra trong trường hợp thật sự cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội và sức khỏe cộng đồng, và phải được quy định rõ ràng bằng luật.</i></p> <p><b>Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2025 về phát triển kinh tế nhà nước</b></p> <p><i>“Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, hạch toán kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực vật chất của Nhà nước gắn với trách nhiệm giải trình; giảm thiểu can thiệp hành chính trực tiếp, giảm chi phí tuân thủ; áp dụng nguyên tắc quản lý rủi ro và chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm.”</i></p>		
<p>Bãi bỏ Điều 24, Điều 74, Điều 259, Mục 2 Chương II, Mục 2 Chương III, Mục 2 Chương VI, Chương VII</p>	<p><b>Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới:</b></p> <p><i>“Bảo đảm thực chất quyền tự do kinh doanh, quyền sở hữu tài sản và quyền tự do hợp đồng, sự bình đẳng giữa các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia. “</i></p> <p><b>Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân:</b> <i>“Hoàn thiện hệ thống pháp luật thực thi hợp đồng, giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại, rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng.”</i></p> <p><b>Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2025 Ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân theo đó, giao:</b></p> <p>b) Bộ Công Thương: Rà soát, hoàn thiện Luật Thương mại và các văn bản hướng dẫn thi hành liên quan đến giải quyết tranh</p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng</p>	

	<p>chấp trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại theo hướng: (i) rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng, tăng cường tính minh bạch và hiệu quả; (ii) bổ sung cơ chế xử lý nghiêm hành vi trì hoãn thực hiện nghĩa vụ thanh toán hợp đồng.</p>		
<p>Bãi bỏ Điều 25, Điều 76</p>	<p>Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 trong Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng: <i>“Cải cách thủ tục hành chính một cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, <u>bãi bỏ các rào cản hạn chế quyền tự do kinh doanh</u>, cải thiện và nâng cao chất lượng môi trường kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch. (Mục V.1)”</i></p> <p><b>Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân</b></p> <p>-“Xoá bỏ triệt để nhận thức, tư tưởng, quan niệm, thái độ định kiến về kinh tế tư nhân Việt Nam; đánh giá đúng vai trò quan trọng của kinh tế tư nhân đối với phát triển đất nước; nuôi dưỡng, khuyến khích tinh thần kinh doanh, đổi mới sáng tạo của người dân, doanh nghiệp, tôn trọng doanh nghiệp, doanh nhân, xác định doanh nhân là người chiến sĩ trên mặt trận kinh tế; bảo đảm đầy đủ quyền sở hữu tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng, được tự do kinh doanh các ngành nghề pháp luật không cấm”</p> <p>- “tiếp tục rà soát, cắt giảm mạnh các điều kiện kinh doanh không cần thiết, chồng chéo, chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm, khắc phục triệt để cơ chế “xin – cho”, bảo đảm môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, bình đẳng. Theo tinh thần đó, việc hạn chế quyền kinh doanh của doanh nghiệp tư nhân chỉ được đặt ra trong trường hợp thật sự cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội và sức khỏe cộng đồng, và phải được quy định rõ ràng bằng luật.</p> <p><b>Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới:</b></p> <p><i>“Bảo đảm thực chất quyền tự do kinh doanh, quyền sở hữu tài sản và quyền tự do hợp đồng, sự bình đẳng giữa các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; kinh tế tư nhân là một động lực</i></p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng</p>	

	quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia.”		
<p>Bãi bỏ khoản 2 Điều 135, khoản 2, 3 Điều 137, Điều 257, Điều 258,</p>	<p><b>Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới</b> “<i>Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định</i>”</p> <p><b>Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân:</b></p> <p>-“<i>Chuyển từ nền hành chính công vụ, quản lý là chủ yếu sang phục vụ và kiến tạo phát triển, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; hiện đại hoá quản trị công, quản trị dựa trên dữ liệu. Thực hiện chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát. Chuyển việc quản lý điều kiện kinh doanh từ cấp phép, chứng nhận sang thực hiện công bố điều kiện kinh doanh và hậu kiểm, trừ một số ít lĩnh vực bắt buộc phải thực hiện thủ tục cấp phép theo quy định và thông lệ quốc tế</i>”</p> <p>-“<i>tiếp tục rà soát, cắt giảm mạnh các điều kiện kinh doanh không cần thiết, chồng chéo, chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm, khắc phục triệt để cơ chế “xin – cho”, bảo đảm môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, bình đẳng. Theo tinh thần đó, việc hạn chế quyền kinh doanh của doanh nghiệp tư nhân chỉ được đặt ra trong trường hợp thật sự cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội và sức khỏe cộng đồng, và phải được quy định rõ ràng bằng luật.</i></p> <p><b>Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2025 về phát triển kinh tế nhà nước</b></p> <p>“<i>Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, hạch toán kinh tế - xã</i></p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng</p>	

	<i>hội, quốc phòng - an ninh, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực vật chất của Nhà nước gắn với trách nhiệm giải trình; giảm thiểu can thiệp hành chính trực tiếp, giảm chi phí tuân thủ; áp dụng nguyên tắc quản lý rủi ro và chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm.”</i>		
<b>Luật Quản lý ngoại thương</b>			
Bổ sung khoản 1a vào sau khoản 1 Điều 1 như sau:  “Các biện pháp quản lý ngoại thương là các biện pháp hành chính, kỹ thuật, kiểm dịch, phòng vệ thương mại, kiểm soát khẩn cấp được quy định tại Luật này và quy định của pháp luật khác có liên quan.”	Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trong đó có nhiệm vụ giải pháp như sau:  “- <i>Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định.</i> ”	Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng	
4. Khu vực hải quan riêng là khu vực địa lý xác định trên lãnh thổ Việt Nam do Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, chính quyền địa phương thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; có quan hệ mua bán, trao đổi hàng hóa với phần lãnh thổ còn lại và <b>với</b> nước ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu.”	Nghị quyết số 50-NQ/TW năm 2019 về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài:  “Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện thể chế, chính sách cho các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và các mô hình tương tự khác theo hướng xác định rõ trọng tâm phát triển và cơ chế, chính sách vượt trội phù hợp với đặc thù của từng mô hình, bảo đảm tính liên kết, đồng bộ với các khu vực khác. ”	Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng	
Điều 10. Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu 1. Chính phủ quy định Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu và các trường hợp, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cho phép xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa trong Danh mục.	Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân “ <i>Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách</i>  <i>- Đổi mới tư duy xây dựng và tổ chức thực thi pháp luật bảo đảm nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, sử dụng các công cụ thị trường để điều tiết nền kinh tế; giảm thiểu sự can thiệp và xoá bỏ các rào cản hành chính, cơ chế "xin - cho", tư duy "không quản được thì cấm". Người dân, doanh</i>	Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng	

<p>2. Việc xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu đối với khu vực hải quan riêng được thực hiện theo quy định tại Mục 8 Chương này.”</p>	<p><i>nghiệp được tự do kinh doanh trong những ngành nghề pháp luật không cấm. Quyền kinh doanh chỉ có thể bị hạn chế vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, môi trường và sức khỏe của cộng đồng và phải được quy định trong luật.”</i></p> <p>Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trong đó có nhiệm vụ giải pháp như sau:</p> <p><i>“- Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định.”</i></p> <p>Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XII, trong đó có nội dung:</p> <p><i>- “khẩn trương lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng ở Trung ương phối hợp chặt chẽ với các địa phương tham mưu hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và tổ chức hoạt động chính quyền địa phương 2 cấp gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho địa phương, bảo đảm đủ điều kiện, nguồn lực để thực hiện, nâng cao vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương”</i></p> <p><i>- “yêu cầu các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu tập trung sửa đổi, bổ sung, xây dựng hoàn thiện thể chế, nhất là các quy định về quản lý nhà nước, quản trị quốc gia, quản lý xã hội theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm, tổ chức bộ máy của từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân”</i></p>		
--	--	--	--

	<p>Kết luận 155-KL/TW ngày 17/5/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính từ nay đến ngày 30/6/2025 “Triển khai thực hiện phân cấp, phân quyền theo một số nguyên tắc chính sau: (1) Trung ương tập trung quản lý vĩ mô, xây dựng thể chế, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đồng bộ, thống nhất, giữ vai trò kiến tạo và tăng cường kiểm tra, giám sát; phân cấp, phân quyền đủ mạnh, đủ rõ, hợp lý các nhiệm vụ ở Trung ương đang thực hiện về cho địa phương theo đúng tinh thần “địa phương quyết định, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”. (2) Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và phân định rõ giữa thẩm quyền chung của uỷ ban nhân dân và thẩm quyền riêng của chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức các cấp (không để tình trạng đùn đẩy, né tránh và chậm trễ trong việc triển khai các nhiệm vụ, quyền hạn; gửi xin ý kiến tràn lan). (3) Rà soát, thực hiện phân cấp, phân quyền giữa các ngành, lĩnh vực có liên quan bảo đảm đồng bộ, tổng thể, liên thông, không bỏ sót hoặc chồng lấn, giao thoa nhiệm vụ. ”</p>		
<p><b>Điều 32. Biện pháp chứng nhận xuất xứ hàng hóa</b></p> <p>1. Chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa bao gồm:</p> <p>a) Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa dưới dạng văn bản hoặc các hình thức khác có giá trị pháp lý tương đương do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp cho thương nhân;</p> <p>b) Chứng từ tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa do thương nhân tự phát hành.</p>	<p>Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XII, trong đó có nội dung:</p> <p>- “<i>khẩn trương lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng ở Trung ương phối hợp chặt chẽ với các địa phương tham mưu hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và tổ chức hoạt động chính quyền địa phương 2 cấp gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho địa phương, bảo đảm đủ điều kiện, nguồn lực để thực hiện, nâng cao vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương</i>”</p> <p>- “<i>yêu cầu các cấp uỷ, cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu tập trung sửa đổi, bổ sung, xây dựng hoàn thiện thể chế, nhất là các quy định về quản lý nhà nước, quản trị quốc gia, quản lý xã</i></p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng</p>	

<p>2. Chính phủ quy định chi tiết về xuất xứ hàng hóa và chứng nhận xuất xứ hàng hóa.”</p>	<p><i>hội theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm, tổ chức bộ máy của từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân”</i></p> <p>Kết luận 155-KL/TW ngày 17/5/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính từ nay đến ngày 30/6/2025 “Triển khai thực hiện phân cấp, phân quyền theo một số nguyên tắc chính sau: (1) Trung ương tập trung quản lý vĩ mô, xây dựng thể chế, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đồng bộ, thống nhất, giữ vai trò kiến tạo và tăng cường kiểm tra, giám sát; phân cấp, phân quyền đủ mạnh, đủ rõ, hợp lý các nhiệm vụ ở Trung ương đang thực hiện về cho địa phương theo đúng tinh thần “địa phương quyết định, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”. (2) Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và phân định rõ giữa thẩm quyền chung của ủy ban nhân dân và thẩm quyền riêng của chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức các cấp (không để tình trạng đùn đẩy, né tránh và chậm trễ trong việc triển khai các nhiệm vụ, quyền hạn; gửi xin ý kiến tràn lan). (3) Rà soát, thực hiện phân cấp, phân quyền giữa các ngành, lĩnh vực có liên quan bảo đảm đồng bộ, tổng thể, liên thông, không bỏ sót hoặc chồng lấn, giao thoa nhiệm vụ. ”</p>		
<p>Điều 34. Thẩm quyền áp dụng biện pháp chứng nhận xuất xứ hàng hóa</p> <p>1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện cấp, cấp lại, cấp giáp lưng Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu và cấp văn bản chấp thuận cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu.</p> <p>2. Chính phủ phân công bộ, cơ quan ngang bộ:</p> <p>a) Cấp, cấp lại, cấp giáp lưng giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu và</p>	<p>Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, trong đó có nội dung:</p> <p>- “<i>khẩn trương lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng ở Trung ương phối hợp chặt chẽ với các địa phương tham mưu hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và tổ chức hoạt động chính quyền địa phương 2 cấp gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho địa phương, bảo đảm đủ điều kiện, nguồn lực để thực hiện, nâng cao vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương”</i></p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng</p>	

<p>cấp văn bản chấp thuận cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, cho nhà nhập khẩu đủ điều kiện tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa nhập khẩu theo Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam là thành viên.</p> <p>b) Quy định các tiêu chí cho cơ quan, tổ chức cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và văn bản chấp thuận cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.</p>	<p>- “<i>yêu cầu các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu tập trung sửa đổi, bổ sung, xây dựng hoàn thiện thể chế, nhất là các quy định về quản lý nhà nước, quản trị quốc gia, quản lý xã hội theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm, tổ chức bộ máy của từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân</i>”</p> <p>Kết luận 155-KL/TW ngày 17/5/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính từ nay đến ngày 30/6/2025 “<i>Triển khai thực hiện phân cấp, phân quyền theo một số nguyên tắc chính sau: (1) Trung ương tập trung quản lý vĩ mô, xây dựng thể chế, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đồng bộ, thống nhất, giữ vai trò kiến tạo và tăng cường kiểm tra, giám sát; phân cấp, phân quyền đủ mạnh, đủ rõ, hợp lý các nhiệm vụ ở Trung ương đang thực hiện về cho địa phương theo đúng tinh thần “địa phương quyết định, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”. (2) Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và phân định rõ giữa thẩm quyền chung của ủy ban nhân dân và thẩm quyền riêng của chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức các cấp (không để tình trạng đùn đẩy, né tránh và chậm trễ trong việc triển khai các nhiệm vụ, quyền hạn; gửi xin ý kiến tràn lan). (3) Rà soát, thực hiện phân cấp, phân quyền giữa các ngành, lĩnh vực có liên quan bảo đảm đồng bộ, tổng thể, liên thông, không bỏ sót hoặc chồng lấn, giao thoa nhiệm vụ.</i>”</p>		
<p>Điều 35. Kiểm tra xuất xứ hàng hóa</p> <p>Chính phủ phân công bộ, cơ quan ngang bộ thực hiện kiểm tra, xác minh, hướng dẫn kiểm tra việc cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và cấp văn bản chấp thuận cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, cấp văn bản chấp thuận cho nhà nhập khẩu đủ điều kiện tự chứng nhận</p>	<p>Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, trong đó có nội dung:</p> <p>- “<i>khẩn trương lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng ở Trung ương phối hợp chặt chẽ với các địa phương tham mưu hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và tổ chức hoạt động chính quyền địa phương 2 cấp gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho địa phương, bảo đảm đủ điều kiện, nguồn lực để thực hiện, nâng</i></p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng</p>	

<p>xuất xứ hàng hóa nhập khẩu theo Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam là thành viên.</p>	<p><i>cao vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương”</i></p> <p><i>- “yêu cầu các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu tập trung sửa đổi, bổ sung, xây dựng hoàn thiện thể chế, nhất là các quy định về quản lý nhà nước, quản trị quốc gia, quản lý xã hội theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm, tổ chức bộ máy của từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân”</i></p> <p>Kết luận 155-KL/TW ngày 17/5/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính từ nay đến ngày 30/6/2025 “Triển khai thực hiện phân cấp, phân quyền theo một số nguyên tắc chính sau: (1) Trung ương tập trung quản lý vĩ mô, xây dựng thể chế, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đồng bộ, thống nhất, giữ vai trò kiến tạo và tăng cường kiểm tra, giám sát; phân cấp, phân quyền đủ mạnh, đủ rõ, hợp lý các nhiệm vụ ở Trung ương đang thực hiện về cho địa phương theo đúng tinh thần “địa phương quyết định, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”. (2) Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và phân định rõ giữa thẩm quyền chung của ủy ban nhân dân và thẩm quyền riêng của chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức các cấp (không để tình trạng đùn đẩy, né tránh và chậm trễ trong việc triển khai các nhiệm vụ, quyền hạn; gửi xin ý kiến tràn lan). (3) Rà soát, thực hiện phân cấp, phân quyền giữa các ngành, lĩnh vực có liên quan bảo đảm đồng bộ, tổng thể, liên thông, không bỏ sót hoặc chồng lấn, giao thoa nhiệm vụ. ”</p>		
<p>Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 36 như sau:</p> <p>“1. Giấy chứng nhận lưu hành tự do là văn bản chứng nhận do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp cho thương nhân xuất khẩu hàng hóa để chứng</p>	<p>Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân “<b>Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách</b></p> <p><i>- Đổi mới tư duy xây dựng và tổ chức thực thi pháp luật bảo đảm nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, sử dụng các công cụ thị trường để điều tiết nền kinh tế;</i></p>	<p><b>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng</b></p>	

<p>nhận hàng hóa đó được phép lưu hành tự do tại nước xuất khẩu.”.</p>	<p><i>giảm thiểu sự can thiệp và xoá bỏ các rào cản hành chính, cơ chế "xin - cho", tư duy "không quản được thì cấm". Người dân, doanh nghiệp được tự do kinh doanh trong những ngành nghề pháp luật không cấm. Quyền kinh doanh chỉ có thể bị hạn chế vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, môi trường và sức khoẻ của cộng đồng và phải được quy định trong luật."</i></p> <p>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới theo đó có quan điểm chỉ đạo <b>“3. Xây dựng pháp luật phải bám sát thực tiễn, “đứng trên mảnh đất thực tiễn của Việt Nam”, tiếp thu có chọn lọc giá trị tinh hoa của nhân loại, bảo đảm tính hệ thống, nắm bắt mọi cơ hội, mở đường, khơi thông mọi nguồn lực, đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ cho phát triển, tạo dư địa thúc đẩy tăng trưởng kinh tế “hai con só”, nâng cao đời sống của Nhân dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại của đất nước.”</b></p> <p>Đồng thời, trong quá trình tổng kết Luật Quản lý ngoại thương, một số bộ ngành, địa phương phản ánh thực tế tại nhiều nước (Hoa Kỳ, Anh...), cơ quan cấp CFS không phải là cơ quan nhà nước.</p>		
<p>Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 41:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 41 như sau:</p> <p>"1. Trừ trường hợp kinh doanh tạm nhập, tái xuất quy định tại Điều 39 của Luật này, thương nhân được tạm nhập vào Việt Nam hàng hóa không thuộc diện quản lý bằng biện pháp cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu,</p>	<p>Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân <b>“<u>Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách</u></b></p> <p><b>- <u>Đổi mới tư duy xây dựng và tổ chức thực thi pháp luật bảo đảm nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, sử dụng các công cụ thị trường để điều tiết nền kinh tế; giảm thiểu sự can thiệp và xoá bỏ các rào cản hành chính, cơ chế "xin - cho", tư duy "không quản được thì cấm". Người</u></b></p>	<p><b>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng</b></p>	

<p>tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; không thuộc diện chưa được phép lưu hành, sử dụng tại Việt Nam trong một khoảng thời gian nhất định rồi tái xuất chính hàng hóa đó ra khỏi Việt Nam. Thương nhân làm thủ tục tạm nhập, tái xuất tại cơ quan hải quan."</p> <p>b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 41 như sau:</p> <p>"2. Chính phủ quy định các trường hợp tạm nhập, tái xuất và trình tự, thủ tục cho phép tạm nhập, tái xuất hàng hóa thuộc diện quản lý bằng biện pháp cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu, tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; thuộc diện chưa được phép lưu hành, sử dụng tại Việt Nam."</p>	<p><b><i>dân, doanh nghiệp được tự do kinh doanh trong những ngành nghề pháp luật không cấm. Quyền kinh doanh chỉ có thể bị hạn chế vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, môi trường và sức khỏe của cộng đồng và phải được quy định trong luật."</i></b></p> <p>Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trong đó có nhiệm vụ giải pháp như sau:</p> <p><b><i>"- Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định."</i></b></p> <p>Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XII, trong đó có nội dung:</p> <p><b><i>- "khẩn trương lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng ở Trung ương phối hợp chặt chẽ với các địa phương tham mưu hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và tổ chức hoạt động chính quyền địa phương 2 cấp gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho địa phương, bảo đảm đủ điều kiện, nguồn lực để thực hiện, nâng cao vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương"</i></b></p> <p><b><i>- "yêu cầu các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu tập trung sửa đổi, bổ sung, xây dựng hoàn thiện thể"</i></b></p>		
--	--	--	--

	<p><i>ché, nhất là các quy định về quản lý nhà nước, quản trị quốc gia, quản lý xã hội theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm, tổ chức bộ máy của từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân”</i></p> <p>Kết luận 155-KL/TW ngày 17/5/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính từ nay đến ngày 30/6/2025 “Triển khai thực hiện phân cấp, phân quyền theo một số nguyên tắc chính sau: (1) <i>Trung ương tập trung quản lý vĩ mô, xây dựng thể chế, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đồng bộ, thống nhất, giữ vai trò kiến tạo và tăng cường kiểm tra, giám sát; phân cấp, phân quyền đủ mạnh, đủ rõ, hợp lý các nhiệm vụ ở Trung ương đang thực hiện về cho địa phương theo đúng tinh thần "địa phương quyết định, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm". (2) Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và phân định rõ giữa thẩm quyền chung của uỷ ban nhân dân và thẩm quyền riêng của chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức các cấp (không để tình trạng đùn đẩy, né tránh và chậm trễ trong việc triển khai các nhiệm vụ, quyền hạn; gửi xin ý kiến tràn lan). (3) Rà soát, thực hiện phân cấp, phân quyền giữa các ngành, lĩnh vực có liên quan bảo đảm đồng bộ, tổng thể, liên thông, không bỏ sót hoặc chồng lấn, giao thoa nhiệm vụ. ”</i></p>		
<p>9. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, 2 Điều 42 như sau:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 42 như sau:</p>	<p>Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân “<i>Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách</i></p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng</p>	

"1. Thương nhân được tạm xuất, tái nhập hàng hóa theo các trường hợp do Chính phủ quy định. Thủ tục tạm xuất, tái nhập thực hiện tại cơ quan hải quan, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 điều này."

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 42 như sau:

"2. Đối với hàng hóa thuộc diện quản lý bằng biện pháp cấm xuất khẩu, tạm ngừng xuất khẩu, thương nhân phải được cấp Giấy phép tạm xuất, tái nhập. Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp giấy phép đối với hàng hóa quy định tại khoản này."

*- Đổi mới tư duy xây dựng và tổ chức thực thi pháp luật bảo đảm nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, sử dụng các công cụ thị trường để điều tiết nền kinh tế; giảm thiểu sự can thiệp và xoá bỏ các rào cản hành chính, cơ chế "xin - cho", tư duy "không quản được thì cấm". Người dân, doanh nghiệp được tự do kinh doanh trong những ngành nghề pháp luật không cấm. Quyền kinh doanh chỉ có thể bị hạn chế vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, môi trường và sức khoẻ của cộng đồng và phải được quy định trong luật.*"

Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trong đó có *nhiệm vụ giải pháp như sau:*

*"- Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định."*

Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XII, trong đó có nội dung:

*- "khẩn trương lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng ở Trung ương phối hợp chặt chẽ với các địa phương tham mưu hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và tổ chức hoạt động chính quyền địa phương 2 cấp gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho địa phương, bảo đảm đủ điều kiện, nguồn lực để thực hiện, nâng*

	<p>cao vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương”</p> <p>- “yêu cầu các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu tập trung sửa đổi, bổ sung, xây dựng hoàn thiện thể chế, nhất là các quy định về quản lý nhà nước, quản trị quốc gia, quản lý xã hội theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm, tổ chức bộ máy của từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân”</p> <p>Kết luận 155-KL/TW ngày 17/5/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính từ nay đến ngày 30/6/2025 “Triển khai thực hiện phân cấp, phân quyền theo một số nguyên tắc chính sau: (1) Trung ương tập trung quản lý vĩ mô, xây dựng thể chế, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đồng bộ, thống nhất, giữ vai trò kiến tạo và tăng cường kiểm tra, giám sát; phân cấp, phân quyền đủ mạnh, đủ rõ, hợp lý các nhiệm vụ ở Trung ương đang thực hiện về cho địa phương theo đúng tinh thần “địa phương quyết định, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”. (2) Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và phân định rõ giữa thẩm quyền chung của ủy ban nhân dân và thẩm quyền riêng của chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức các cấp (không để tình trạng đùn đẩy, né tránh và chậm trễ trong việc triển khai các nhiệm vụ, quyền hạn; gửi xin ý kiến tràn lan). (3) Rà soát, thực hiện phân cấp, phân quyền giữa các ngành, lĩnh vực có liên quan bảo đảm đồng bộ, tổng thể, liên thông, không bỏ sót hoặc chồng lấn, giao thoa nhiệm vụ.”</p>		
--	---	--	--

<p>12. Sửa đổi, bổ sung Điều 51 như sau:</p> <p>Thương nhân được nhận gia công hàng hóa hợp pháp cho thương nhân nước ngoài. Riêng đối với việc gia công hàng hóa thuộc diện quản lý bằng biện pháp cấm xuất khẩu, tạm ngừng xuất khẩu, cấm nhập khẩu, tạm ngừng xuất khẩu để tiêu thụ ở nước ngoài phải được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp Giấy phép gia công.</p>	<p>Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân “<i>Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách</i></p> <p>- <i>Đổi mới tư duy xây dựng và tổ chức thực thi pháp luật bảo đảm nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, sử dụng các công cụ thị trường để điều tiết nền kinh tế; giảm thiểu sự can thiệp và xoá bỏ các rào cản hành chính, cơ chế "xin - cho", tư duy "không quản được thì cấm". Người dân, doanh nghiệp được tự do kinh doanh trong những ngành nghề pháp luật không cấm. Quyền kinh doanh chỉ có thể bị hạn chế vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, môi trường và sức khoẻ của cộng đồng và phải được quy định trong luật.</i>”</p> <p>Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trong đó có <i>nhiệm vụ giải pháp như sau:</i></p> <p>“- <i>Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định.</i>”</p> <p>Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XII, trong đó có nội dung:</p> <p>- “<i>khẩn trương lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng ở Trung ương phối hợp chặt chẽ với các địa phương tham mưu hoàn thiện</i></p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng</p>	
--	---	---	--

*các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và tổ chức hoạt động chính quyền địa phương 2 cấp gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho địa phương, bảo đảm đủ điều kiện, nguồn lực để thực hiện, nâng cao vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương”*

*-“yêu cầu các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu tập trung sửa đổi, bổ sung, xây dựng hoàn thiện thể chế, nhất là các quy định về quản lý nhà nước, quản trị quốc gia, quản lý xã hội theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm, tổ chức bộ máy của từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân”*

*Kết luận 155-KL/TW ngày 17/5/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính từ nay đến ngày 30/6/2025 “Triển khai thực hiện phân cấp, phân quyền theo một số nguyên tắc chính sau: (1) Trung ương tập trung quản lý vĩ mô, xây dựng thể chế, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đồng bộ, thống nhất, giữ vai trò kiến tạo và tăng cường kiểm tra, giám sát; phân cấp, phân quyền đủ mạnh, đủ rõ, hợp lý các nhiệm vụ ở Trung ương đang thực hiện về cho địa phương theo đúng tinh thần “địa phương quyết định, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”. (2) Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và phân định rõ giữa thẩm quyền chung của uỷ ban nhân dân và thẩm quyền riêng của chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức các cấp (không để tình trạng đùn đẩy, né tránh và chậm trễ trong việc triển khai các nhiệm vụ, quyền hạn; gửi xin ý kiến tràn lan). (3) Rà soát, thực hiện phân cấp, phân quyền giữa các ngành, lĩnh vực có liên quan bảo đảm đồng bộ, tổng thể, liên thông, không bỏ sót hoặc chồng lấn, giao thoa nhiệm vụ.”*

<p><b>Khoản 1 Điều 2 (Sửa đổi khoản 2 Điều 8):</b> “2. Tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, vận động, kêu gọi, ép buộc, tổ chức hoặc <b>giúp sức</b> để doanh nghiệp thực hiện hành vi hạn chế cạnh tranh, cạnh tranh không lành mạnh.”</p>	<p>- <b>Văn kiện Đại hội Đảng XIII (2021)</b> nêu “Bảo đảm môi trường cạnh tranh bình đẳng, minh bạch; kiểm soát độc quyền, lợi ích nhóm.”</p> <p>- <b>Nghị quyết số 68-NQ/TW</b> ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân: “...bảo đảm đầy đủ quyền sở hữu tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng, được tự do kinh doanh các ngành nghề pháp luật không cấm; tạo dựng, củng cố niềm tin giữa Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và doanh nhân; bảo đảm kinh tế tư nhân cạnh tranh bình đẳng với các thành phần kinh tế khác...”</p>	<p>Đã thể chế tương đối đầy đủ tại Luật Cạnh tranh nhưng cần hoàn thiện để thể hiện toàn diện hơn, không bị bỏ lọt hành vi gián tiếp gây cản trở cạnh tranh. Khoản 2 Điều 8 Luật Cạnh tranh hiện hành quy định cấm đối với tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, vận động, kêu gọi, ép buộc hoặc tổ chức để doanh nghiệp thực hiện hành vi hạn chế cạnh tranh, cạnh tranh không lành mạnh. Quy định này chưa xem xét đến các trường hợp tổ chức, cá nhân không trực tiếp thực hiện, nhưng đóng vai trò “hỗ trợ” hoặc tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp khác thực hiện hành vi hạn chế cạnh tranh hoặc cạnh tranh không lành mạnh.</p>	
<p><b>Khoản 2 Điều 2 (Sửa đổi khoản 1 Điều 9):</b> “1. Thị trường liên quan được xác định trên cơ sở thị trường sản phẩm liên quan và thị trường địa lý liên quan.”</p>	<p>- <b>Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (1991, bổ sung 2011)</b> khẳng định “Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, có nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế...”</p> <p>- <b>Văn kiện Đại hội IX Đảng (2001)</b> nhấn mạnh: “Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng và lành mạnh...”</p>	<p>Đã thể chế tương đối đầy đủ tại Luật Cạnh tranh nhưng cần hoàn thiện để thể hiện toàn diện hơn, không bị bỏ lọt hành vi gián tiếp gây cản trở cạnh tranh.</p>	

**Khoản 3 Điều 2 (Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 10):**

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1:

“1. Căn cứ vào đặc điểm, tính chất của thị trường liên quan, thị phần của doanh nghiệp trên thị trường liên quan được xác định theo một trong các phương pháp sau đây: a) Tỷ lệ phần trăm giữa doanh thu bán ra của doanh nghiệp này với tổng doanh thu bán ra của tất cả các doanh nghiệp trên thị trường liên quan theo tháng, quý, năm; b) Tỷ lệ phần trăm giữa doanh số mua vào của doanh nghiệp này với tổng doanh số mua vào của tất cả các doanh nghiệp trên thị trường liên quan theo tháng, quý, năm; c) Tỷ lệ phần trăm giữa số đơn vị hàng hóa, dịch vụ bán ra của doanh nghiệp này với tổng số đơn vị hàng hóa, dịch vụ bán ra của tất cả các doanh nghiệp trên thị trường liên quan theo tháng, quý, năm; d) Tỷ lệ phần trăm giữa số đơn vị hàng hóa, dịch vụ mua vào của doanh nghiệp này với tổng số đơn vị hàng hóa, dịch vụ mua vào của tất cả các doanh nghiệp trên thị trường liên quan theo tháng, quý, năm. đ) Tỷ lệ phần trăm giữa số lượng người dùng hoặc khách hàng của doanh nghiệp này với tổng số người dùng hoặc khách hàng của tất cả các doanh nghiệp trên thị trường liên quan theo tháng, quý, năm; e) Tỷ lệ phần trăm giữa số lượng nhà cung cấp tham gia nền tảng số của doanh nghiệp này với tổng số nhà cung cấp tham gia nền tảng số của tất cả

- **Nghị quyết số 57-NQ/TW** ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị: “Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu... đổi mới phương thức quản trị quốc gia... ngăn chặn nguy cơ tụt hậu...”. Yêu cầu: “Khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản... chuyển đổi số quốc gia”.

Đã thể chế tương đối đầy đủ tại Luật Cạnh tranh nhưng cần hoàn thiện để thể hiện toàn diện hơn, không bị bỏ lọt hành vi gián tiếp gây cản trở cạnh tranh. Quy định bổ sung các phương pháp xác định thị phần dựa trên số lượng người dùng, lượt truy cập nền tảng số.

<p>các doanh nghiệp trên thị trường liên quan theo tháng, quý, năm; g) Tỷ lệ phần trăm giữa số lượng giao dịch, lượt truy cập nền tảng số của doanh nghiệp này với tổng số giao dịch, lượt truy cập nền tảng số của tất cả các doanh nghiệp trên thị trường liên quan theo tháng, quý, năm.”. b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2: “2. Thị phần kết hợp là tổng thị phần trên thị trường liên quan của các doanh nghiệp trong nhóm doanh nghiệp liên kết, nhóm doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường; các doanh nghiệp tham gia thỏa thuận hạn chế cạnh tranh hoặc tập trung kinh tế.”</p>			
<p><b>Khoản 4 Điều 2 (Sửa đổi khoản 2 Điều 15):</b> “2. Chính phủ quy định chi tiết về thành phần hồ sơ đề nghị hưởng miễn trừ đối với thỏa thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm.”</p>	<p>- <b>Nghị quyết số 66-NQ/TW</b> ngày 30/4/2025: “Xây dựng pháp luật phải bám sát thực tiễn... đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh... tạo dư địa thúc đẩy tăng trưởng kinh tế”.</p>	<p>Đã thể chế tương đối đầy đủ tại Luật Cạnh tranh nhưng cần hoàn thiện để thể hiện toàn diện hơn.</p>	
<p><b>Khoản 5 Điều 2 (Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 18):</b> a) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 “2. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia về việc tham vấn ý kiến, cơ quan, tổ chức, cá nhân được tham vấn có trách nhiệm trả lời bằng văn bản và cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan về nội dung được tham vấn qua bưu điện, trực tuyến hoặc trực liên thông văn bản quốc gia.”. b) Bổ sung khoản 3 vào sau khoản 2 “3. Chính phủ quy định chi tiết về thành phần hồ sơ tham vấn của Ủy ban Cạnh</p>	<p>- <b>Nghị quyết số 79-NQ/TW</b> ngày 06/01/2026: “Hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, minh bạch, kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn... thực hiện pháp luật nghiêm minh, hiệu lực, hiệu quả; tăng cường kỷ luật - kỷ cương, phù hợp với các cam kết quốc tế”.</p>	<p>Phù hợp với chủ trương về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và tăng cường kỷ luật - kỷ cương trong thực thi pháp luật.</p>	

<p>tranh Quốc gia trong quá trình xem xét hồ sơ đề nghị hưởng miễn trừ đối với thỏa thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm.”</p>			
<p><b>Khoản 6 Điều 2 (Sửa đổi khoản 1 Điều 26):</b> “1. Căn cứ vào đặc điểm, tính chất của thị trường liên quan, sức mạnh thị trường đáng kể của doanh nghiệp, nhóm doanh nghiệp được xác định căn cứ vào một số yếu tố sau đây: a) Tương quan thị phần giữa các doanh nghiệp trên thị trường liên quan; b) Sức mạnh tài chính, quy mô của doanh nghiệp; c) Rào cản gia nhập, mở rộng thị trường đối với doanh nghiệp khác; d) Khả năng nắm giữ, tiếp cận, kiểm soát thị trường phân phối, tiêu thụ hàng hóa, dịch vụ hoặc nguồn cung hàng hóa, dịch vụ; đ) Lợi thế về công nghệ, hạ tầng kỹ thuật; e) Quyền sở hữu, nắm giữ, tiếp cận cơ sở hạ tầng; g) Quyền sở hữu, quyền sử dụng đối tượng quyền sở hữu trí tuệ; h) Khả năng chuyển sang nguồn cung hoặc cầu đối với các hàng hóa, dịch vụ liên quan khác; i) Quy mô số lượng người dùng, khách hàng hoặc nhà cung cấp tham gia nền tảng so với các doanh nghiệp khác trên cùng thị trường liên quan; k) Khả năng thu thập, tích lũy, kiểm soát và khai thác dữ liệu người dùng, dữ liệu giao dịch và dữ liệu thị trường; l) Mức độ và phạm vi của hiệu ứng mạng trực tiếp và gián tiếp của nền tảng số; m) Rào cản đối với người dùng, khách hàng hoặc đối tác kinh doanh khi chuyển sang sử dụng hàng hóa, dịch vụ của doanh nghiệp khác; n) Mức độ tích</p>	<p>- <b>Nghị quyết số 57-NQ/TW:</b> “tiến tới tự chủ và cạnh tranh về công nghệ ở một số lĩnh vực Việt Nam có nhu cầu, tiềm năng, lợi thế”. - <b>Văn kiện Đại hội Đảng XIII:</b> “kiểm soát độc quyền, lợi ích nhóm.”</p>	<p>Đã thể chế tương đối đầy đủ tại Luật Cạnh tranh nhưng cần hoàn thiện để thể hiện toàn diện hơn. Việc bổ sung các yếu tố đặc thù của nền tảng số (dữ liệu, hiệu ứng mạng) là cần thiết để nhận diện sức mạnh thị trường trong kỷ nguyên mới.</p>	

<p>hợp, liên kết các sản phẩm, dịch vụ trong cùng hệ sinh thái thương mại điện tử và khả năng tận dụng lợi thế giữa các hạ tầng trong hệ sinh thái thương mại điện tử. o) Khả năng kiểm soát việc tiếp cận thị trường của doanh nghiệp khác. p) Khả năng sử dụng thuật toán, trí tuệ nhân tạo hoặc công nghệ số khác để điều phối, kiểm soát giao dịch, giá cả hoặc hành vi của người dùng trên thị trường. q) Các yếu tố đặc thù trong ngành, lĩnh vực mà doanh nghiệp đang hoạt động kinh doanh.”</p>			
<p><b>Khoản 7 Điều 2 (Sửa đổi khoản 1 Điều 27):</b> “1. Doanh nghiệp, nhóm doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường thực hiện hành vi sau đây: a) Bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ dưới giá thành toàn bộ dẫn đến hoặc có khả năng dẫn đến loại bỏ đối thủ cạnh tranh; b) Áp đặt giá mua, giá bán hàng hóa, dịch vụ bất hợp lý hoặc ấn định giá bán lại tối thiểu gây ra hoặc có khả năng gây ra thiệt hại cho khách hàng; c) Hạn chế sản xuất, phân phối hàng hóa, dịch vụ, giới hạn thị trường, cản trở sự phát triển kỹ thuật, công nghệ gây ra hoặc có khả năng gây ra thiệt hại cho khách hàng; d) Áp dụng điều kiện thương mại khác nhau trong các giao dịch tương tự dẫn đến hoặc có khả năng dẫn đến ngăn cản doanh nghiệp khác tham gia, mở rộng thị trường hoặc loại bỏ doanh nghiệp khác; đ) Áp đặt điều kiện cho doanh nghiệp khác trong ký kết hợp đồng mua, bán hàng hóa, dịch vụ hoặc yêu cầu doanh nghiệp khác, khách</p>	<p>- <b>Nghị quyết số 57-NQ/TW:</b> “Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu...”. - <b>Văn kiện Đại hội Đảng X:</b> “Xóa bỏ mọi rào cản cản trở cạnh tranh, chống độc quyền và các hành vi cạnh tranh không lành mạnh.”</p>	<p>Đã thể chế tương đối đầy đủ tại Luật Cạnh tranh nhưng cần hoàn thiện. Bổ sung tại Điều 27 Luật Cạnh tranh theo hướng quy định cụ thể các hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, vị trí độc quyền trên môi trường điện tử, nền tảng số.</p>	

hàng chấp nhận các nghĩa vụ không liên quan trực tiếp đến đối tượng của hợp đồng dẫn đến hoặc có khả năng dẫn đến ngăn cản doanh nghiệp khác tham gia, mở rộng thị trường hoặc loại bỏ doanh nghiệp khác; e) Ngăn cản việc tham gia hoặc mở rộng thị trường của doanh nghiệp khác; g) Ưu tiên sản phẩm, dịch vụ do mình hoặc doanh nghiệp trong nhóm doanh nghiệp liên kết với chủ quản nền tảng cung cấp thông qua thứ hạng hiển thị, thuật toán, điều kiện kỹ thuật, dữ liệu hoặc điều kiện giao dịch dẫn đến hoặc có khả năng dẫn đến ngăn cản việc tham gia hoặc mở rộng thị trường của doanh nghiệp khác; hoặc gây ra hoặc có khả năng gây ra thiệt hại cho người dùng trên nền tảng số; h) Áp đặt các điều kiện giao dịch bất hợp lý liên quan đến giá bán, phương thức thanh toán, bảo hành hoặc các điều kiện giao dịch khác dẫn đến hoặc có khả năng dẫn đến ngăn cản việc tham gia hoặc mở rộng thị trường của doanh nghiệp khác; hoặc gây ra hoặc có khả năng gây ra thiệt hại cho người dùng trên nền tảng số; i) Áp đặt, ép buộc người dùng phải đăng ký, sử dụng hoặc duy trì việc sử dụng một hoặc một số dịch vụ khác do chủ quản nền tảng số hoặc doanh nghiệp thuộc nhóm doanh nghiệp liên kết với chủ quản nền tảng cung cấp như điều kiện để được tiếp cận, duy trì quyền truy cập nền tảng số hoặc duy trì, mở rộng, phát triển hoạt động kinh doanh trên nền tảng số dẫn đến hoặc có khả năng dẫn đến ngăn cản việc tham gia hoặc mở rộng thị trường

<p>của doanh nghiệp khác; hoặc gây ra hoặc có khả năng gây ra thiệt hại cho người dùng trên nền tảng số; k) Ngăn cản hoặc làm giảm khả năng người dùng kinh doanh tiếp cận nền tảng khác có khả năng thay thế dẫn đến hoặc có khả năng dẫn đến ngăn cản việc tham gia hoặc mở rộng thị trường của doanh nghiệp khác; hoặc gây ra hoặc có khả năng gây ra thiệt hại cho người dùng trên nền tảng số; l) Ngăn cản hoặc gây khó khăn bất hợp lý trực tiếp hoặc gián tiếp cho người sử dụng trong việc gỡ bỏ ứng dụng, dịch vụ cài đặt sẵn hoặc thay thế bằng dịch vụ cạnh tranh, trừ trường hợp cần thiết để bảo đảm an toàn thông tin mạng hoặc vận hành thiết yếu; m) Từ chối cung cấp hoặc áp đặt điều kiện, chi phí bất hợp lý để người dùng kinh doanh được quyền truy cập, khai thác dữ liệu phát sinh từ hoạt động kinh doanh hợp pháp của họ trên nền tảng số dẫn đến hoặc có khả năng dẫn đến ngăn cản việc tham gia hoặc mở rộng thị trường của doanh nghiệp khác; hoặc gây ra hoặc có khả năng gây ra thiệt hại cho người dùng trên nền tảng số. n) Hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường bị cấm theo quy định của luật khác.”</p>			
<p><b>Khoản 8 Điều 2 (Bổ sung khoản 6 vào sau khoản 5 của Điều 29):</b> “6. Chính phủ quy định chi tiết điểm c, điểm đ khoản 1 và khoản 4 Điều này và các trường hợp tổ chức lại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, hoạt động mua lại doanh nghiệp,</p>	<p>- <b>Nghị quyết số 79-NQ/TW</b> ngày 06/01/2026: “Khuyến khích hợp nhất, sáp nhập, chuyển giao các doanh nghiệp nhằm phát huy lợi thế tổng thể của ngành kinh tế.”</p>	<p>Đã thể chế tương đối đầy đủ tại Luật Cạnh tranh nhưng cần hoàn thiện để thể hiện toàn diện hơn, không bị bỏ</p>	

<p>liên doanh giữa các doanh nghiệp không được xác định là tập trung kinh tế”.</p>		<p>lọt hành vi gián tiếp gây cản trở cạnh tranh.</p>	
<p><b>Khoản 9 Điều 2 (Sửa đổi khoản 1 của Điều 34):</b> “1. Chính phủ quy định chi tiết về thành phần hồ sơ thông báo tập trung kinh tế.”</p>	<p>- <b>Nghị quyết số 79-NQ/TW:</b> “Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền... giảm chi phí tuân thủ; áp dụng nguyên tắc quản lý rủi ro”.</p>	<p>Đã thể chế tương đối đầy đủ tại Luật Cạnh tranh nhưng cần hoàn thiện để thể hiện toàn diện hơn, không bị bỏ lọt hành vi gián tiếp gây cản trở cạnh tranh.</p>	
<p><b>Khoản 10 Điều 2 (Sửa đổi, bổ sung Điều 39):</b> “1. Trong quá trình thẩm định tập trung kinh tế, Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có quyền tham vấn cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực mà các doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế đang hoạt động. 2. Trong quá trình thẩm định tập trung kinh tế, Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có thể tiến hành tham vấn ý kiến của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khác có liên quan. 3. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia về việc tham vấn ý kiến, cơ quan, tổ chức, cá nhân được tham vấn có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về nội dung được tham vấn. Văn bản trả lời được gửi qua bưu điện, trực tuyến hoặc trực liên thông văn bản quốc gia. 4. Chính phủ quy định chi tiết về hồ sơ tham vấn của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.”</p>	<p>- <b>Nghị quyết số 79-NQ/TW:</b> “Tạo lập môi trường thuận lợi, công bằng, minh bạch cho các khu vực kinh tế... nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm... gắn với trách nhiệm giải trình”.</p>	<p>Đã thể chế tương đối đầy đủ tại Luật Cạnh tranh nhưng cần hoàn thiện để thể hiện toàn diện hơn, không bị bỏ lọt hành vi gián tiếp gây cản trở cạnh tranh.</p>	

<p><b>Khoản 11 Điều 2 (Sửa đổi, bổ sung Điều 42): “Điều 42. Tập trung kinh tế có điều kiện 1. Tập trung kinh tế có điều kiện là tập trung kinh tế được thực hiện nhưng phải đáp ứng một hoặc một số điều kiện sau đây: a) Chia, tách, bán lại một phần vốn góp, tài sản của doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế; b) Kiểm soát nội dung liên quan đến giá mua, giá bán hàng hóa, dịch vụ hoặc các điều kiện giao dịch khác trong hợp đồng của doanh nghiệp hình thành sau tập trung kinh tế; c) Biện pháp khác nhằm khắc phục khả năng tác động hạn chế cạnh tranh trên thị trường; d) Biện pháp khác nhằm tăng cường tác động tích cực của tập trung kinh tế. 2. Căn cứ kết quả thẩm định chính thức, Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia quyết định điều kiện, thời hạn áp dụng các điều kiện.”</b></p>	<p>- <b>Văn kiện Đại hội Đảng XIII:</b> “Bảo đảm môi trường cạnh tranh bình đẳng, minh bạch; kiểm soát độc quyền”.</p>	<p>Đã thể chế tương đối đầy đủ tại Luật Cạnh tranh nhưng cần hoàn thiện để thể hiện toàn diện hơn, không bị bỏ lọt hành vi gián tiếp gây cản trở cạnh tranh.</p>	
<p><b>Khoản 12 Điều 2 (Sửa đổi, bổ sung Điều 45):</b> a) Bãi bỏ khoản 1 Điều 45 b) Bổ sung khoản 6a, khoản 6b sau khoản 6 của Điều 45 như sau: “6a. Cản trở hoạt động kinh doanh hợp pháp của doanh nghiệp khác thông qua việc lạm dụng quyền cấp, gia hạn, duy trì hoặc chấm dứt hiệu lực giấy phép bán hàng hoặc các văn bản chấp thuận tương đương, bao gồm một trong các hành vi sau đây mà không có lý do chính đáng: a) từ chối cấp hoặc áp dụng điều kiện bất hợp lý khi cấp giấy phép bán hàng hoặc văn bản tương đương; b) đơn phương thu hồi, đình chỉ hoặc không gia</p>	<p>- <b>Nghị quyết số 10-NQ/TW:</b> “Xoá bỏ các rào cản, chính sách, các biện pháp hành chính can thiệp trực tiếp vào thị trường... tạo ra bất bình đẳng... Tăng cường tính minh bạch và kiểm soát độc quyền kinh doanh”.</p>	<p>Đã thể chế tương đối đầy đủ tại Luật Cạnh tranh nhưng cần hoàn thiện để thể hiện toàn diện hơn, không bị bỏ lọt hành vi gián tiếp gây cản trở cạnh tranh.</p>	

<p>hạn giấy phép bán hàng hoặc văn bản tương đương; c) phân biệt đối xử trong việc cấp, duy trì hoặc chấm dứt hiệu lực của giấy phép bán hàng hoặc văn bản tương đương giữa các đối tác, khách hàng có điều kiện như nhau. 6b. Sử dụng chỉ dẫn thương mại của mình hoặc của người khác dưới bất kỳ hình thức nào bao gồm việc sử dụng tên thương mại, biểu tượng kinh doanh, khẩu hiệu, bao bì, nhãn hàng hóa, thiết kế giao diện website, ứng dụng hoặc cách thức bài trí, trang trí nơi kinh doanh gây nhầm lẫn hoặc có khả năng gây nhầm lẫn cho khách hàng về chủ thể kinh doanh, quan hệ liên kết trong kinh doanh hoặc nguồn gốc thương mại của hàng hóa, dịch vụ, trừ hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ được xử lý theo pháp luật về sở hữu trí tuệ.”</p>			
<p><b>Khoản 13 Điều 2 (Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 78):</b> “1. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ khiếu nại, Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia có trách nhiệm xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ khiếu nại. a) Trường hợp hồ sơ khiếu nại đầy đủ, hợp lệ, Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia thông báo cho bên khiếu nại về việc tiếp nhận hồ sơ khiếu nại đồng thời thông báo cho bên bị khiếu nại. b) Trường hợp hồ sơ khiếu nại chưa đầy đủ, hợp lệ, Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia thông báo bằng văn bản để bên khiếu nại sửa đổi, bổ sung hồ sơ khiếu nại. Thời hạn sửa đổi, bổ sung hồ sơ khiếu nại là 15 ngày kể từ</p>	<p>- <b>Nghị quyết số 79-NQ/TW:</b> “Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính... nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm”.</p>	<p>Hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, minh bạch, kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt về thể chế; thực hiện pháp luật nghiêm minh, hiệu lực, hiệu quả; tăng cường kỷ luật - kỷ cương, phù hợp với các cam kết quốc tế.</p>	

<p>ngày Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia ban hành văn bản thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ khiếu nại.”</p>			
<p><b>Khoản 14 Điều 2 (Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 79):</b> “3. Bên khiếu nại không bổ sung hoặc bổ sung hồ sơ khiếu nại không đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 78 của Luật này”</p>	<p>- <b>Nghị quyết số 66-NQ/TW:</b> “Xây dựng pháp luật phải bám sát thực tiễn... bảo đảm tính hệ thống”.</p>	<p>Hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, minh bạch, kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt về thể chế; thực hiện pháp luật nghiêm minh, hiệu lực, hiệu quả.</p>	
<p><b>Khoản 15 Điều 2 (Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 94):</b> a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 “1. Quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh có các nội dung chủ yếu sau đây: a) Địa danh, ngày, tháng, năm ra quyết định; b) Căn cứ pháp lý để ban hành quyết định; c) Bên bị điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng cạnh tranh khác (nếu có); d) Tóm tắt nội dung vụ việc, kết quả điều tra vụ việc; đ) Hành vi vi phạm, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng (nếu có); e) Điều, khoản của văn bản pháp luật được áp dụng; g) Hình thức xử phạt chính; hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có); h) Quyền khiếu nại, khởi kiện đối với quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh; i) Hiệu lực của quyết định, thời hạn và nơi thi hành quyết định, nơi nộp tiền phạt (nếu có); k) Trách nhiệm thi hành quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh và việc cưỡng chế trong trường hợp cá nhân, tổ chức vi phạm không tự nguyện chấp hành”</p>	<p>- <b>Nghị quyết số 79-NQ/TW:</b> “Hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, minh bạch, kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn... thực hiện pháp luật nghiêm minh”.</p>	<p>Đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật, tránh chồng chéo giữa tố tụng cạnh tranh và xử lý vi phạm hành chính thông thường.</p>	

<p>(nếu có). b) Bổ sung khoản 1a vào sau khoản 1 “1a. Trường hợp đã ra quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh thì không lập biên bản vi phạm hành chính và không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về cạnh tranh”.</p>			
<p><b>Khoản 16 Điều 2 (Bổ sung Điều 94a sau Điều 94): “Điều 94a. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính về cạnh tranh 1. Thời hiệu xử phạt đối với vi phạm hành chính về thỏa thuận hạn chế cạnh tranh, lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, lạm dụng vị trí độc quyền, vi phạm quy định về tập trung kinh tế; cạnh tranh không lành mạnh là 05 năm. 2. Thời hiệu xử phạt đối với vi phạm hành chính về cạnh tranh khác là 01 năm. 3. Chính phủ quy định chi tiết về thời điểm để tính thời hiệu xử phạt.”</b></p>	<p>- <b>Nghị quyết số 66-NQ/TW:</b> “Thường xuyên đánh giá hiệu quả của pháp luật sau ban hành... xử lý tổng thể, đồng bộ”.</p>	<p>Phù hợp với đặc thù các vụ việc cạnh tranh cần thời gian điều tra dài, đảm bảo không bỏ lọt vi phạm.</p>	
<p><b>Khoản 17 Điều 2 (Sửa đổi, bổ sung khoản 2 của Điều 111): “Mức phạt tiền tối đa đối với hành vi vi phạm quy định về tập trung kinh tế là không vượt quá 2 tỉ đồng hoặc 05% tổng doanh thu của doanh nghiệp vi phạm.”</b></p>	<p>- <b>Nghị quyết số 79-NQ/TW:</b> “Tăng cường kỷ luật - kỷ cương, phù hợp với các cam kết quốc tế”.</p>	<p>Đảm bảo tính răn đe và tương xứng với quy mô của hành vi tập trung kinh tế.</p>	
<p><b>Khoản 18 Điều 2 (Bổ sung Điều 113a vào sau Điều 113): “Điều 113a. Giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về tập trung kinh tế, cạnh tranh không lành mạnh và hành vi vi phạm quy định pháp luật về cạnh tranh khác 1. Chủ tịch</b></p>	<p>- <b>Kết luận số 155-KL/TW:</b> “Phân cấp, phân quyền đủ mạnh, đủ rõ, hợp lý các nhiệm vụ ở Trung ương đang thực hiện về cho địa phương theo đúng tinh thần "địa phương quyết định, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm"... nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức các cấp”.</p>	<p>Phù hợp với chủ trương phân cấp, phân quyền và nâng cao trách nhiệm người đứng đầu.</p>	

<p>Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có thể giao cho cấp phó thực hiện thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về tập trung kinh tế, cạnh tranh không lành mạnh và hành vi vi phạm quy định pháp luật về cạnh tranh khác. 2. Việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 1 Điều này được thực hiện thường xuyên hoặc theo vụ việc. Việc giao quyền phải được thể hiện bằng quyết định, trong đó xác định rõ phạm vi, nội dung, thời hạn giao quyền. 3. Cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia và trước pháp luật về việc thực hiện quyền được giao. Người được giao quyền không được giao quyền cho người khác.”</p>			
<b>Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng</b>			
<p><b>Khoản 1 Điều 4 (Sửa đổi khoản 9 Điều 3):</b> “9. Người có ảnh hưởng là chuyên gia, người có uy tín, người được xã hội chú ý trong lĩnh vực, ngành, nghề cụ thể theo quy định của Bộ trưởng Bộ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.”</p>	<p>- <b>Chỉ thị số 30-CT/TW:</b> Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý... xác định rõ vai trò đầu mối, điều tiết và giám sát. - <b>Kết luận số 207-KL/TW:</b> Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương. - <b>Kế hoạch số 22-KH/ĐUB:</b> Thẻ chế hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng. - <b>Nghị quyết số 66-NQ/TW:</b> Đẩy mạnh và hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền, ủy quyền.</p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng.</p>	
<p><b>Khoản 2 Điều 4 (Sửa đổi khoản 2 Điều 9):</b> “2. Căn cứ vào quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan, Bộ trưởng Bộ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng quy định chi tiết việc bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong giao</p>	<p>- <b>Chỉ thị số 30-CT/TW:</b> Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý... xác định rõ vai trò đầu mối, điều tiết và giám sát.  - <b>Kết luận số 207-KL/TW:</b> Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương. - <b>Kế hoạch số 22-KH/ĐUB:</b> Thẻ chế hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng.</p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng.</p>	

<p>dịch với cá nhân hoạt động thương mại độc lập, thường xuyên, không phải đăng ký kinh doanh.”</p>	<p>- <b>Nghị quyết số 66-NQ/TW</b>: Đẩy mạnh và hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền, ủy quyền.</p>		
<p><b>Khoản 3 Điều 4 (Sửa đổi khoản 2 Điều 13)</b>: “2. Bộ trưởng Bộ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng quy định việc tổ chức thực hiện các hoạt động hưởng ứng Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam.”</p>	<p>- <b>Chỉ thị số 30-CT/TW</b>: Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý... xác định rõ vai trò đầu mối, điều tiết và giám sát.</p> <p>- <b>Kết luận số 207-KL/TW</b>: Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương. - <b>Kế hoạch số 22-KH/ĐUB</b>: Thẻ chế hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng.</p> <p>- <b>Nghị quyết số 66-NQ/TW</b>: Đẩy mạnh và hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền, ủy quyền.</p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng.</p>	
<p><b>Khoản 4 Điều 4 (Sửa đổi khoản 2 Điều 17)</b>: “2. Tổ chức, cá nhân kinh doanh phải thiết lập phương thức rõ ràng để người tiêu dùng lựa chọn mục đích, phạm vi thu thập, sử dụng thông tin đồng ý cung cấp và bày tỏ sự đồng ý hoặc không đồng ý, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này, điểm b và điểm c khoản 3 Điều 18 của Luật này.”</p>		<p>Phù hợp với chủ trương bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong giao dịch hiện đại và số hóa.</p>	
<p><b>Khoản 5 Điều 4 (Sửa đổi khoản 5 Điều 23)</b>: “5. Bộ trưởng Bộ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng quy định chi tiết khoản 2 Điều này.”</p>	<p>- <b>Chỉ thị số 30-CT/TW</b>: Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý... xác định rõ vai trò đầu mối, điều tiết và giám sát.</p> <p>- <b>Kết luận số 207-KL/TW</b>: Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương. - <b>Kế hoạch số 22-KH/ĐUB</b>: Thẻ chế hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng.</p> <p>- <b>Nghị quyết số 66-NQ/TW</b>: Đẩy mạnh và hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền, ủy quyền.</p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng.</p>	

<p><b>Khoản 6 Điều 4 (Sửa đổi Điều 28):</b> a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 28 như sau: “1. Tổ chức, cá nhân kinh doanh sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ có số lượng lớn người tiêu dùng mua, sử dụng thường xuyên, liên tục, có tác động trực tiếp, lâu dài đến người tiêu dùng phải đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung với cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trước khi sử dụng để giao kết với người tiêu dùng. Căn cứ vào điều kiện kinh tế - xã hội và nhu cầu bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong từng thời kỳ, Bộ trưởng Bộ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ban hành, sửa đổi Danh mục sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ phải đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung theo quy định tại Điều này. Căn cứ vào điều kiện kinh tế - xã hội và nhu cầu bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại địa phương trong từng thời kỳ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành theo quy định tại Điều này Danh mục sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ phải đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung bổ sung ngoài Danh mục do Bộ trưởng Bộ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ban hành, để áp dụng trong phạm vi của tỉnh đó.”. b) Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 28 như sau: “5. Bộ trưởng Bộ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi</p>	<p>- <b>Kết luận 155-KL/TW:</b> “Trung ương tập trung quản lý vĩ mô... phân cấp, phân quyền đủ mạnh, đủ rõ, hợp lý các nhiệm vụ ở Trung ương đang thực hiện về cho địa phương theo đúng tinh thần "địa phương quyết định, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm".”</p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng. Đảm bảo tính chủ động của chính quyền địa phương trong việc bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại địa bàn.</p>	
--	--	--	--

<p>người tiêu dùng quy định chi tiết Điều này.”</p>			
<p><b>Khoản 7 Điều 4 (Sửa đổi khoản 3 Điều 32):</b> “3. Bộ trưởng Bộ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng quy định chi tiết Điều này.”</p>	<p>- <b>Chỉ thị số 30-CT/TW:</b> Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý... xác định rõ vai trò đầu mối, điều tiết và giám sát.</p> <p>- <b>Kết luận số 207-KL/TW:</b> Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương. - <b>Kế hoạch số 22-KH/ĐUB:</b> Thể chế hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng.</p> <p>- <b>Nghị quyết số 66-NQ/TW:</b> Đẩy mạnh và hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền, ủy quyền.</p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng.</p>	
<p><b>Khoản 8 Điều 4 (Sửa đổi khoản 5 Điều 33):</b> “5. Bộ trưởng Bộ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng quy định chi tiết Điều này.”</p>	<p>- <b>Chỉ thị số 30-CT/TW:</b> Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý... xác định rõ vai trò đầu mối, điều tiết và giám sát. - <b>Kết luận số 207-KL/TW:</b> Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương. - <b>Kế hoạch số 22-KH/ĐUB:</b> Thể chế hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng. - <b>Nghị quyết số 66-NQ/TW:</b> Đẩy mạnh và hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền, ủy quyền.</p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng.</p>	
<p><b>Khoản 9 Điều 4 (Sửa đổi khoản 4 Điều 37):</b> “4. Bộ trưởng Bộ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng quy định chi tiết Điều này.”</p>	<p>- <b>Chỉ thị số 30-CT/TW:</b> Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý... xác định rõ vai trò đầu mối, điều tiết và giám sát.</p> <p>- <b>Kết luận số 207-KL/TW:</b> Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương. - <b>Kế hoạch số 22-KH/ĐUB:</b> Thể chế hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng.</p> <p>- <b>Nghị quyết số 66-NQ/TW:</b> Đẩy mạnh và hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền, ủy quyền.</p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng.</p>	
<p><b>Khoản 10 Điều 4 (Sửa đổi khoản 5 Điều 39):</b> “5. Bộ trưởng Bộ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi</p>	<p>- <b>Chỉ thị số 30-CT/TW:</b> Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý... xác định rõ vai trò đầu mối, điều tiết và giám sát. - <b>Kết luận số 207-KL/TW:</b> Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của bộ, ngành,</p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng.</p>	

<p>người tiêu dùng quy định chi tiết khoản 4 Điều này.”</p>	<p>địa phương. - <b>Kế hoạch số 22-KH/ĐUB</b>: Thẻ chế hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng. - <b>Nghị quyết số 66-NQ/TW</b>: Đẩy mạnh và hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền, ủy quyền.</p>		
<p><b>Khoản 11 Điều 4 (Sửa đổi khoản 3 Điều 40):</b> “3. Bộ trưởng Bộ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng quy định chi tiết Điều này.”</p>	<p>- <b>Chỉ thị số 30-CT/TW</b>: Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý... xác định rõ vai trò đầu mối, điều tiết và giám sát.</p> <p>- <b>Kết luận số 207-KL/TW</b>: Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương. - <b>Kế hoạch số 22-KH/ĐUB</b>: Thẻ chế hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng.</p> <p>- <b>Nghị quyết số 66-NQ/TW</b>: Đẩy mạnh và hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền, ủy quyền.</p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng.</p>	
<p><b>Khoản 12 Điều 4 (Sửa đổi khoản 3 Điều 47):</b> “3. Bộ trưởng Bộ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng quy định chi tiết Điều này.”</p>	<p>- <b>Chỉ thị số 30-CT/TW</b>: Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý... xác định rõ vai trò đầu mối, điều tiết và giám sát.</p> <p>- <b>Kết luận số 207-KL/TW</b>: Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương. - <b>Kế hoạch số 22-KH/ĐUB</b>: Thẻ chế hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng.</p> <p>- <b>Nghị quyết số 66-NQ/TW</b>: Đẩy mạnh và hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền, ủy quyền.</p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng.</p>	
<p><b>Khoản 13 Điều 4 (Sửa đổi khoản 2 Điều 73):</b> “2. Trong trường hợp không xác định được đối tượng thụ hưởng, tiền bồi thường thiệt hại trong vụ án dân sự về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng vì lợi ích công cộng do tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng khởi kiện được sử dụng để phục vụ cho các hoạt động chung vì quyền lợi người tiêu dùng theo quy định của Bộ trưởng Bộ</p>	<p>- <b>Chỉ thị số 30-CT/TW</b>: Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý... xác định rõ vai trò đầu mối, điều tiết và giám sát.</p> <p>- <b>Kết luận số 207-KL/TW</b>: Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương. - <b>Kế hoạch số 22-KH/ĐUB</b>: Thẻ chế hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng.</p> <p>- <b>Nghị quyết số 66-NQ/TW</b>: Đẩy mạnh và hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền, ủy quyền.</p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng.</p>	

<p>thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.”</p>			
<p><b>Khoản 14 Điều 4 (Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 75):</b> a) Bãi bỏ khoản 3, 5, 6 Điều 75 b) Sửa đổi khoản 10 như sau: “10. Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo thẩm quyền.”</p>	<p>- <b>Nghị quyết số 60-NQ/TW:</b> “Khẩn trương lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng ở Trung ương phối hợp chặt chẽ với các địa phương tham mưu hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và tổ chức hoạt động chính quyền địa phương 2 cấp gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho địa phương”.</p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng. Đảm bảo tinh gọn bộ máy trung ương và tăng cường năng lực thực thi cho cấp địa phương.</p>	<p>Điều chỉnh nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương thành Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p>
<p><b>Khoản 15 Điều 4 (Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 77):</b> a) Bổ sung điểm đ, e, g vào khoản 1 như sau: “đ) Tổ chức hoạt động khảo sát, thử nghiệm; công bố kết quả khảo sát, thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ; thông tin, cảnh báo cho người tiêu dùng về sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ trong lĩnh vực được phân công quản lý. e) Thực hiện việc giao nhiệm vụ cho tổ chức xã hội có tôn chỉ, mục đích tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo quy định tại khoản 2 Điều 53 của Luật này và quy định của luật khác có liên quan. g) Quản lý hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng của tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, tổ chức hòa giải về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo quy định của pháp luật.”. b) Bãi bỏ khoản 2 Điều 77. c) Bổ sung điểm g, h, i, k, l, m, n vào khoản 3 như sau: “g) Thực hiện việc giao nhiệm vụ cho tổ chức xã hội có tôn chỉ, mục đích tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng</p>	<p>- <b>Kết luận 155-KL/TW:</b> “Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và phân định rõ giữa thẩm quyền chung của uỷ ban nhân dân và thẩm quyền riêng của chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã... phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức các cấp”.</p>	<p>Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng. Cụ thể hóa trách nhiệm bảo vệ người tiêu dùng tại cơ sở (cấp xã) và các địa điểm mua sắm tập trung (chợ, trung tâm thương mại).</p>	<p>Điều chỉnh trách nhiệm của UBND cấp tỉnh thành Ủy ban nhân dân cấp xã.</p>

<p>theo quy định tại khoản 2 Điều 53 của Luật này và quy định của luật khác có liên quan.</p> <p>h) Thực hiện trách nhiệm quy định tại khoản 10 Điều 75 của Luật này theo thẩm quyền tại địa phương; i) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức và pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; tư vấn, hỗ trợ và nâng cao nhận thức về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại địa phương; k) Kiểm tra hoạt động của tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc thẩm quyền quản lý tại địa phương; l) Quản lý theo thẩm quyền đối với các chợ, trung tâm thương mại trên địa bàn để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng khi người tiêu dùng mua, sử dụng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ tại các địa điểm này; m) Báo cáo kết quả thực hiện quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên địa bàn theo định kỳ hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp trên; n) Ban hành quy chế phối hợp quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại các cơ quan nhà nước cấp xã.”</p>			
---	--	--	--

## II. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỰ THẢO

DỰ THẢO	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<b>Luật Thương mại</b>			
<p>2a. Hàng giả bao gồm hàng hóa thuộc một trong các trường hợp sau đây, trừ trường hợp Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có quy định khác:</p> <p>a) Hàng hóa có giá trị sử dụng, công dụng không đúng với nguồn gốc bản chất tự nhiên, tên gọi của hàng hóa; hàng hóa không có giá trị sử dụng, công dụng hoặc có giá trị sử dụng, công dụng không đúng so với giá trị sử dụng, công dụng đã công bố hoặc đăng ký;</p> <p>b) Hàng hóa có nhãn hàng hóa hoặc bao bì hàng hóa ghi chỉ dẫn giả mạo tên, địa chỉ tổ chức, cá nhân sản xuất hoặc nhập khẩu, phân phối hàng hóa; giả mạo mã số đăng ký lưu hành, mã số công bố, mã số mã vạch của hàng hóa hoặc giả mạo bao bì hàng hóa của tổ chức, cá nhân khác; giả mạo về nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa hoặc nơi sản xuất, đóng gói, lắp ráp hàng hóa;</p> <p>c) “Tem, nhãn, bao bì hàng hóa giả” gồm đề can, nhãn hàng hóa (bao gồm cả nhãn điện tử, hộ chiếu số của sản phẩm, hàng hóa), bao bì hàng hóa, các loại tem chất lượng, dấu chất lượng, tem truy xuất nguồn gốc, phiếu bảo hành, niêm màng co hàng hóa hoặc vật phẩm khác của tổ chức, cá nhân kinh doanh có chỉ dẫn giả mạo tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân khác; giả mạo tên thương mại, tên thương</p>	<p><b>Điều 20 Hiến pháp 2013</b></p> <p>1. Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, <u>được pháp luật bảo hộ về sức khỏe</u>, danh dự và nhân phẩm; không bị tra tấn, bạo lực, truy bức, nhục hình hay bất kỳ hình thức đối xử nào khác xâm phạm thân thể, sức khỏe, xúc phạm danh dự, nhân phẩm.</p>	Đảm bảo tính hợp hiến	

phẩm, mã số mã vạch, mã số đăng ký lưu hành, mã số công bố của hàng hóa hoặc bao bì hàng hóa của tổ chức, cá nhân khác.”			
	<p><b>Bộ Luật Hình sự 2015:</b>          Điều 192. Tội sản xuất, buôn bán hàng giả          Điều 193. Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm          Điều 194. Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh, thuốc phòng bệnh          Điều 195. Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là thức ăn dùng để chăn nuôi, phân bón, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, giống cây trồng, giống vật nuôi</p>	<p>Đảm bảo tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách với Bộ luật Hình sự do Bộ luật Hình sự có sử dụng thuật ngữ “hàng giả” nhưng không có quy định riêng về khái niệm “hàng giả”, do đó, khái niệm “hàng giả” trong dự thảo không tạo ra mâu thuẫn, xung đột hoặc chồng chéo với Bộ luật Hình sự</p>	
	<p><b>Luật Xử lý vi phạm hành chính:</b>          Điều 6. Thời hiệu xử lý vi phạm hành chính  <i>“1. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính được quy định như sau:</i>  <i>a) Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính là 01 năm, trừ các trường hợp sau đây:</i>  <i>Vi phạm hành chính về ... sản xuất, buôn bán hàng cấm, hàng giả; ... là 02 năm.”</i>          Điều 24. Mức phạt tiền tối đa trong các lĩnh vực  <i>“1. Mức phạt tiền tối đa trong các lĩnh vực quản lý nhà nước đối với cá nhân được quy định như sau:</i>  <i>g) Phạt tiền đến 200.000.000 đồng: sản xuất, buôn bán hàng cấm, hàng giả; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;”</i>          Điều 60. Xác định giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính để làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền xử phạt</p>	<p>Đảm bảo tính hợp pháp, tính thống nhất của quy định với Luật Xử lý vi phạm hành chính do Luật Xử lý vi phạm hành chính có sử dụng thuật ngữ “hàng giả” nhưng không có quy định riêng về khái niệm “hàng giả”, do đó, việc quy định khái niệm “hàng giả” trong Luật Thương mại không tạo ra mâu thuẫn, xung đột hoặc chồng chéo với Luật Xử lý vi phạm hành chính</p>	

	<p>2. Tùy theo loại tang vật, phương tiện cụ thể, việc xác định giá trị dựa trên một trong các căn cứ theo thứ tự ưu tiên sau đây:</p> <p>d) Đối với tang vật, phương tiện là hàng giả thì giá của tang vật, phương tiện đó là giá thị trường của hàng hóa thật hoặc hàng hóa có cùng tính năng, kỹ thuật, công dụng tại thời điểm nơi phát hiện vi phạm hành chính.</p> <p>Điều 72. Công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng việc xử phạt đối với cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính</p> <p>1. Trường hợp vi phạm hành chính về ...; sản xuất, buôn bán hàng giả mà gây hậu quả lớn hoặc gây ảnh hưởng xấu về dư luận xã hội thì cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính có trách nhiệm công bố công khai về việc xử phạt.</p>		
	<p><b>Luật Sở hữu trí tuệ:</b></p> <p>Điều 213. Hàng hóa giả mạo về sở hữu trí tuệ</p> <p>1. Hàng hóa giả mạo về sở hữu trí tuệ theo quy định của Luật này bao gồm hàng hóa giả mạo nhãn hiệu, hàng hóa giả mạo chỉ dẫn địa lý, hàng hóa sao chép lậu quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều này.</p> <p>2. Hàng hóa giả mạo nhãn hiệu là hàng hóa, bao bì của hàng hóa có gắn nhãn hiệu hoặc dấu hiệu hoặc tem, nhãn có chứa các dấu hiệu trùng hoặc tương tự đến mức khó phân biệt với nhãn hiệu đang được bảo hộ dùng cho chính mặt hàng đó mà không được phép của chủ sở hữu nhãn hiệu.</p> <p>3. Hàng hóa giả mạo chỉ dẫn địa lý là hàng hóa, bao bì của hàng hóa có gắn dấu hiệu hoặc tem, nhãn có chứa các dấu hiệu trùng hoặc tương tự đến mức khó phân biệt với chỉ dẫn địa lý đang được bảo hộ dùng cho chính mặt hàng</p>	<p>Đảm bảo tính hợp pháp, tính thống nhất của quy định với Luật Sở hữu trí tuệ do khái niệm “hàng giả” không bao gồm hàng hoá giả mạo về sở hữu trí tuệ</p>	

	<p>đó và việc gắn dấu hiệu này được thực hiện bởi tổ chức, cá nhân không có quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý theo quy định tại khoản 4 Điều 121 của Luật này hoặc theo pháp luật của nước xuất xứ của chỉ dẫn địa lý đó.</p> <p>4. Hàng hóa sao chép lậu là bản sao được sản xuất mà không được phép của chủ sở hữu quyền tác giả hoặc chủ sở hữu quyền liên quan.</p> <p>Điều 214. Các hình thức xử phạt vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả</p> <p>1. Tổ chức, cá nhân thực hiện hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ quy định tại khoản 1 Điều 211 của Luật này bị áp dụng các hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.</p> <p>2. Ngoài các hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, tổ chức, cá nhân xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ còn có thể bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc phân phối hoặc đưa vào sử dụng không nhằm mục đích thương mại đối với hàng hóa giả mạo về sở hữu trí tuệ, nguyên liệu, vật liệu và phương tiện được sử dụng chủ yếu để sản xuất, kinh doanh hàng hóa giả mạo về sở hữu trí tuệ với điều kiện không làm ảnh hưởng đến khả năng khai thác quyền của chủ thể quyền sở hữu trí tuệ và đáp ứng các điều kiện khác theo quy định của Chính phủ.</p>		
	<p><b>Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá:</b>  <b>Điều 8. Những hành vi bị nghiêm cấm</b>  <i>9. Thông tin, quảng cáo sai sự thật hoặc có hành vi gian dối về chất lượng, nguồn gốc và xuất xứ sản phẩm, hàng hóa; kinh doanh sản phẩm, hàng hóa không phù hợp tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng, không rõ nguồn gốc, xuất xứ, đặc biệt trên nền tảng số</i></p>	<p>Đảm bảo tính hợp pháp, tính thống nhất của quy định với Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá do khái niệm “hàng giả” tại dự thảo không còn quy định hàng giả còn quy định hàng giả theo hướng “kém chất</p>	

	<p><i>phục vụ giao dịch điện tử, gây nhầm lẫn hoặc lừa dối người tiêu dùng.</i></p> <p><b>Điều 34a. Bảo đảm chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường</b></p> <p>1. Hàng hóa lưu thông trên thị trường phải đáp ứng các điều kiện sau đây:</p> <p>b) Ghi nhãn hàng hóa bằng hình thực vật lý, nhãn điện tử hoặc hộ chiếu số của sản phẩm; thể hiện thông tin về mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc và thông tin về chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định của pháp luật;</p>	<p>lượng đến một mức nhất định là hàng giả”. Ngoài ra, khái niệm “hàng giả” đã bổ sung “nhãn điện tử” và “hộ chiếu số” để thống nhất với Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá.</p>	
	<p><b>Luật Tiêu chuẩn, quy chuẩn:</b></p> <p><b>Điều 3. Giải thích từ ngữ</b></p> <p>1. <i>Tiêu chuẩn</i> là quy định về đặc tính kỹ thuật và yêu cầu quản lý dùng làm chuẩn để phân loại, đánh giá sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường và các đối tượng khác trong hoạt động kinh tế - xã hội. Tiêu chuẩn do cơ quan, tổ chức, đơn vị công bố dưới dạng văn bản để tự nguyện áp dụng.</p> <p>2. <i>Quy chuẩn kỹ thuật</i> là quy định về mức giới hạn của đặc tính kỹ thuật và yêu cầu quản lý mà sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường và các đối tượng khác trong hoạt động kinh tế - xã hội phải tuân thủ để bảo đảm an toàn vệ sinh, sức khỏe con người; bảo vệ động vật, thực vật, môi trường; bảo vệ lợi ích và an ninh quốc gia, quyền lợi của người tiêu dùng và các yêu cầu thiết yếu khác; bảo đảm tuân thủ cam kết trong các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và không tạo rào cản không cần thiết cho thương mại.</p>	<p>Đảm bảo tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách với Luật Tiêu chuẩn, quy chuẩn do khái niệm “hàng giả” tại dự thảo nhằm quy định tiêu chí để nhận diện hàng giả, xử lý hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả trong lưu thông, phục vụ hoạt động quản lý thị trường, thanh tra, kiểm tra, xử phạt và thu hồi theo cơ chế thực thi trong nước. Khái niệm “hàng giả” không đặt ra mức giới hạn bắt buộc mới cho sản phẩm để được lưu thông như một tiêu chuẩn hay quy chuẩn kỹ thuật mà chỉ nhằm xác định tiêu chí để xác định</p>	

	<p>Quy chuẩn kỹ thuật do cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền ban hành dưới dạng văn bản quy phạm pháp luật để bắt buộc áp dụng.</p>	<p>hành vi vi phạm dựa trên các mức chuẩn vốn thuộc khuôn khổ tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.</p>	
	<p><b>Khoản 7, khoản 8 Điều 3 Nghị định 98/2020/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng</b></p> <p>7. “Hàng giả” gồm:</p> <p>a) Hàng hóa có giá trị sử dụng, công dụng không đúng với nguồn gốc bản chất tự nhiên, tên gọi của hàng hóa; hàng hóa không có giá trị sử dụng, công dụng hoặc có giá trị sử dụng, công dụng không đúng so với giá trị sử dụng, công dụng đã công bố hoặc đăng ký;</p> <p>b) Hàng hóa có ít nhất một trong các chỉ tiêu chất lượng hoặc đặc tính kỹ thuật cơ bản hoặc định lượng chất chính tạo nên giá trị sử dụng, công dụng của hàng hóa chỉ đạt mức từ 70% trở xuống so với mức tối thiểu quy định tại quy chuẩn kỹ thuật hoặc tiêu chuẩn chất lượng đã đăng ký, công bố áp dụng hoặc ghi trên nhãn, bao bì hàng hóa;</p> <p>c) Thuốc giả theo quy định tại khoản 33 Điều 2 của Luật Dược năm 2016 và dược liệu giả theo quy định tại khoản 34 Điều 2 của Luật Dược năm 2016;</p> <p>d) Thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật không có hoạt chất; không có đủ loại hoạt chất đã đăng ký; có hoạt chất khác với hoạt chất ghi trên nhãn, bao bì hàng hóa; có ít nhất một trong các hàm lượng hoạt chất chỉ đạt từ 70% trở xuống so với mức tối thiểu quy định tại quy chuẩn kỹ thuật hoặc tiêu chuẩn chất lượng đã đăng ký, công bố áp dụng;</p>	<p>Có tạo ra chồng chéo, trùng lặp có khả năng xung đột giữa Luật Thương mại và Nghị định số 98/2020/NĐ-CP do cùng quy định về khái niệm hàng giả.</p>	<p>Bãi bỏ quy định tại khoản 7, khoản 8 Điều 3 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP.</p>

	<p>d) Hàng hóa có nhãn hàng hóa hoặc bao bì hàng hóa ghi chỉ dẫn giả mạo tên, địa chỉ tổ chức, cá nhân sản xuất hoặc nhập khẩu, phân phối hàng hóa; giả mạo mã số đăng ký lưu hành, mã số công bố, mã số mã vạch của hàng hóa hoặc giả mạo bao bì hàng hóa của tổ chức, cá nhân khác; giả mạo về nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa hoặc nơi sản xuất, đóng gói, lắp ráp hàng hóa;</p> <p>e) Tem, nhãn, bao bì hàng hóa giả.</p>		
<p>Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 6 như sau:</p> <p>" Nhà nước thực hiện độc quyền Nhà nước có thời hạn về hoạt động thương mại đối với một số hàng hóa, dịch vụ hoặc tại một số địa bàn để bảo đảm lợi ích quốc gia theo quy định của luật chuyên ngành, trừ lĩnh vực an ninh, quốc phòng."</p>	<p><b>Hiến pháp 2013</b></p> <p><b>“Điều 33.</b> Mọi người có quyền tự do kinh doanh trong những ngành nghề mà pháp luật không cấm.”</p> <p><b>“Điều 51.</b> 1. Nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế; kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo. 2. Các thành phần kinh tế đều là bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế quốc dân. Các chủ thể thuộc các thành phần kinh tế bình đẳng, hợp tác và cạnh tranh theo pháp luật. 3. Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện để doanh nhân, doanh nghiệp và cá nhân, tổ chức khác đầu tư, sản xuất, kinh doanh; phát triển bền vững các ngành kinh tế, góp phần xây dựng đất nước. Tài sản hợp pháp của cá nhân, tổ chức đầu tư, sản xuất, kinh doanh được pháp luật bảo hộ và không bị quốc hữu hóa.”</p>	<p>Đảm bảo tính hợp hiến</p>	
<p>Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 94 như sau:</p> <p>"4. Chính phủ phân công bộ, cơ quan ngang bộ quy định cụ thể hạn mức tối đa về giá trị của hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, mức giảm giá tối đa đối với hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại mà thương nhân được thực hiện trong hoạt động khuyến mại."</p>	<p>- Khoản 2 Điều 32 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025 “2. Trong thời gian luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội chưa được sửa đổi, bổ sung theo thời hạn quy định tại khoản 1 Điều này, để bảo đảm giải quyết việc phân quyền, phân cấp đối với một số lĩnh vực ưu tiên, cấp bách, giao Chính phủ ban hành văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh một số</p>	<p>Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của chính sách với quy định của pháp luật hiện hành có liên quan</p>	

	<p><i>nhiệm vụ, quyền hạn và quy định khác có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ đang được quy định trong các điều, khoản, điểm có liên quan tại luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để thông nhất áp dụng, định kỳ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội; trường hợp liên quan đến luật, nghị quyết của Quốc hội thì báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.”</i></p> <p>- Điều 11 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại quy định:</p> <p><i>“Nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ trong việc quy định cụ thể hạn mức tối đa về giá trị của hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, mức giảm giá tối đa đối với hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại mà thương nhân được thực hiện trong hoạt động khuyến mại quy định tại khoản 4 Điều 94 Luật Thương mại do Bộ Công Thương thực hiện..”</i></p>		
<p>Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 133 như sau:</p> <p>"2. Thương nhân kinh doanh dịch vụ hội chợ, triển lãm thương mại khi tổ chức cho thương nhân khác tham gia hội chợ, triển lãm thương mại phải đăng ký với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh."</p>	<p>- Khoản 2 Điều 32 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025 “2. Trong thời gian luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội chưa được sửa đổi, bổ sung theo thời hạn quy định tại khoản 1 Điều này, để bảo đảm giải quyết việc phân quyền, phân cấp đối với một số lĩnh vực ưu tiên, cấp bách, giao Chính phủ ban hành văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh một số nhiệm vụ, quyền hạn và quy định khác có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ đang được quy định trong các điều, khoản, điểm có liên quan tại luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để thông nhất áp dụng, định kỳ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội; trường hợp liên quan đến luật, nghị quyết của Quốc hội thì báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.”</p>	<p>Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của chính sách với quy định của pháp luật hiện hành có liên quan</p>	

	<p>- Điều 12 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại quy định:  <i>“Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương về đăng ký của thương nhân tổ chức khi cho thương nhân khác tham gia hội chợ, triển lãm thương mại ở nước ngoài quy định tại khoản 2 Điều 133 Luật Thương mại do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện.”</i></p>		
<p>Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 137 như sau:  "1. Hàng hóa, dịch vụ của Việt Nam tham gia hội chợ, triển lãm thương mại ở nước ngoài được phép bán, tặng, cung ứng tại hội chợ, triển lãm. "</p>	<p><b>Phần C Tiểu mục 2.1 Phụ lục I.2 Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP</b></p> <p><b>I.</b> Không thực hiện thủ tục chấp thuận hàng hóa dịch vụ thuộc diện cấm xuất khẩu được tham gia hội chợ, triển lãm thương mại ở nước ngoài quy định tại khoản 2 Điều 135 Luật Thương mại số 36/2005/QH11 và khoản 1 Điều 29 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP.</p> <p><b>II.</b> Không thực hiện thủ tục cấp phép chấp thuận việc bán, tặng hàng hóa thuộc diện cấm xuất khẩu nhưng đã được tạm xuất khẩu để tham gia hội chợ, triển lãm thương mại ở nước ngoài quy định tại khoản 2 Điều 137 Luật Thương mại số 36/2005/QH11 và khoản 2 Điều 29 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP.</p>		
<p>Sửa đổi, bổ sung Điều 256 như sau:  "Điều 256. Thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại  Thương nhân có quyền tự do kinh doanh dịch vụ giám định thương mại theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về hoạt động giám định, chứng thư giám định do mình cung cấp."</p>	<p><b>Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 :</b></p> <p>- Khoản 3 Điều 3 : <i>“Điều kiện đầu tư kinh doanh là điều kiện mà tổ chức, cá nhân phải đáp ứng khi thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, không bao gồm các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền ban hành về chất lượng sản phẩm, dịch vụ”</i></p> <p>- Phụ lục IV Luật Đầu tư 2025 đã bãi bỏ ngành nghề kinh doanh giám định thương mại ra khỏi Danh mục ngành, nghề kinh doanh có điều kiện</p>	<p>Đảm bảo tính thống nhất và đồng bộ của văn bản quy phạm pháp luật</p>	

<p>Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 260 như sau:  “2. Chứng thư giám định phải có chữ ký của người đại diện có thẩm quyền của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định, chữ ký, họ tên của giám định viên và phải được đóng dấu nghiệp vụ được thương nhân công bố trên trang thông tin điện tử của thương nhân hoặc tại trụ sở chính của thương nhân</p>	<p><b>Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 :</b>  - Khoản 3 Điều 3 : <i>“Điều kiện đầu tư kinh doanh là điều kiện mà tổ chức, cá nhân phải đáp ứng khi thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, không bao gồm các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền ban hành về chất lượng sản phẩm, dịch vụ”</i>  - Phụ lục IV Luật Đầu tư 2025 đã bãi bỏ ngành nghề kinh doanh giám định thương mại ra khỏi Danh mục ngành, nghề kinh doanh có điều kiện</p>	<p>Đảm bảo tính thống nhất và đồng bộ của văn bản quy phạm pháp luật</p>	
<p>Bãi bỏ Điều 24, Điều 74, Điều 259, Mục 2 Chương II, Mục 2 Chương III, Mục 2 Chương VI, Chương VII</p>			
<p>Bãi bỏ Điều 25, Điều 76</p>	<p>Điều 33 Hiến pháp 2013:  “Mọi người có quyền tự do kinh doanh trong những ngành nghề mà pháp luật không cấm.”</p> <p><b>Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 :</b>  <b>-Điều 6. Ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh</b>  1. Cấm các hoạt động đầu tư kinh doanh sau đây:  a) Kinh doanh các chất ma túy quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Luật này;  b) Kinh doanh các loại hóa chất, khoáng vật quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Luật này;  c) Kinh doanh mẫu vật các loài thực vật, động vật hoang dã có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên quy định tại Phụ lục I của Công ước về buôn bán quốc tế các loài thực vật, động vật hoang dã nguy cấp; mẫu vật các loài thực vật rừng, động vật rừng, thủy sản nguy cấp, quý, hiếm Nhóm I có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Luật này;  d) Kinh doanh mại dâm;  đ) Mua, bán người, mô, xác, bộ phận cơ thể người, bào thai người;  e) Hoạt động kinh doanh liên quan đến sinh sản vô tính</p>	<p>- Đảm bảo tính hợp hiến</p> <p>Đảm bảo tính thống nhất và đồng bộ của văn bản quy phạm pháp luật</p>	

trên người;

g) Kinh doanh pháo nổ;

h) Kinh doanh dịch vụ đòi nợ;

i) Kinh doanh mua bán bảo vật quốc gia;

k) Kinh doanh xuất khẩu di vật, cổ vật;

l) Kinh doanh thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng.

2. Việc sản xuất, sử dụng sản phẩm quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, y tế, sản xuất dược phẩm, điều tra tội phạm, bảo vệ quốc phòng, an ninh thực hiện theo quy định của Chính phủ.

3. Căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội và yêu cầu quản lý nhà nước trong từng thời kỳ, Chính phủ rà soát các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh và trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung Điều này và các Phụ lục ban hành kèm theo Luật này.

**Điều 7. Ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện**

**Lưu ý**

1. Ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện là ngành, nghề kinh doanh trên lãnh thổ Việt Nam mà việc thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh trong ngành, nghề đó phải đáp ứng điều kiện cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Luật này.

Chính phủ công bố Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện cần thiết phải cấp phép, chứng nhận trước khi thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh và Danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện phải chuyển phương thức quản lý điều kiện kinh doanh từ cấp phép, chứng nhận sang công bố yêu cầu, điều kiện kinh doanh để quản lý theo phương thức hậu kiểm.

2. Điều kiện đầu tư kinh doanh đối với ngành, nghề quy định tại khoản 1 Điều này được quy định tại luật, nghị

quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, nghị định của Chính phủ và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên. Bộ, cơ quan ngang Bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan, tổ chức, cá nhân khác không được ban hành quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh.

3. Điều kiện đầu tư kinh doanh phải được quy định phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều này và phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, tiết kiệm thời gian, chi phí tuân thủ của nhà đầu tư.

4. Quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh phải có các nội dung sau đây:

- a) Đối tượng và phạm vi áp dụng điều kiện đầu tư kinh doanh;
- b) Hình thức áp dụng điều kiện đầu tư kinh doanh;
- c) Nội dung điều kiện đầu tư kinh doanh;
- d) Hồ sơ, trình tự, thủ tục hành chính để tuân thủ điều kiện đầu tư kinh doanh (nếu có);
- đ) Cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính;
- e) Thời hạn có hiệu lực của giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ hoặc văn bản xác nhận, chấp thuận khác (nếu có).

5. Điều kiện đầu tư kinh doanh được áp dụng theo các hình thức sau đây:

- a) Giấy phép;
- b) Giấy chứng nhận;
- c) Chứng chỉ;
- d) Văn bản xác nhận, chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền;
- đ) Yêu cầu khác mà cá nhân, tổ chức kinh tế phải đáp ứng để thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh mà không cần phải có xác nhận bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền.

6. Sửa đổi, bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có

	<p>điều kiện:</p> <p>a) Căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội và yêu cầu quản lý nhà nước trong từng thời kỳ, Chính phủ rà soát Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại Phụ lục IV và trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung Điều này và Phụ lục IV của Luật này;</p> <p>b) Việc sửa đổi, bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện hoặc điều kiện đầu tư kinh doanh phải phù hợp với quy định tại Điều này.</p> <p>7. Ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và điều kiện đầu tư kinh doanh đối với ngành, nghề đó phải được đăng tải trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>8. Chính phủ quy định về việc công bố và kiểm soát điều kiện đầu tư kinh doanh</p>		
	<p>Nghị định số 173/2024/NĐ-CP Điểm c Điều 1 Bãi bỏ một phần Nghị định số 59/2006/NĐ-CP và bãi bỏ toàn bộ Nghị định số 43/2009/NĐ-CP:</p> <p><i>c) Bãi bỏ Phụ lục II Danh mục hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh và Phụ lục III Danh mục hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện.</i></p>	Đảm bảo tính thống nhất và đồng bộ của văn bản quy phạm pháp luật	
Bãi bỏ khoản 2 Điều 135, khoản 2, 3 Điều 137,	<p><b>Phần C Tiểu mục 2.1 Phụ lục I.2 Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP</b></p> <p><b>I.</b> Không thực hiện thủ tục chấp thuận hàng hóa dịch vụ thuộc diện cấm xuất khẩu được tham gia hội chợ, triển lãm thương mại ở nước ngoài quy định tại khoản 2 Điều 135 Luật Thương mại số 36/2005/QH11 và khoản 1 Điều 29 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP.</p> <p><b>II.</b> Không thực hiện thủ tục cấp phép chấp thuận việc bán, tặng hàng hóa thuộc diện cấm xuất khẩu nhưng đã được tạm xuất khẩu để tham gia hội chợ, triển lãm thương mại ở nước ngoài quy định tại khoản 2 Điều 137</p>	Đảm bảo tính thống nhất và đồng bộ của văn bản quy phạm pháp luật	

	Luật Thương mại số 36/2005/QH11 và khoản 2 Điều 29 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP.		
Bãi bỏ Điều 257, Điều 258	<p><b>Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 :</b></p> <p>- Khoản 3 Điều 3 : “<i>Điều kiện đầu tư kinh doanh là điều kiện mà tổ chức, cá nhân phải đáp ứng khi thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, không bao gồm các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền ban hành về chất lượng sản phẩm, dịch vụ</i>”</p> <p>- Phụ lục IV Luật Đầu tư 2025 đã bãi bỏ ngành nghề kinh doanh giám định thương mại ra khỏi Danh mục ngành, nghề kinh doanh có điều kiện</p>	Đảm bảo tính thống nhất và đồng bộ của văn bản quy phạm pháp luật	
<b>Luật Quản lý ngoại thương</b>			
Bổ sung khoản 1a vào sau khoản 1 Điều 1 như sau:  “Các biện pháp quản lý ngoại thương là các biện pháp hành chính, kỹ thuật, kiểm dịch, phòng vệ thương mại, kiểm soát khẩn cấp được quy định tại Luật này và quy định của pháp luật khác có liên quan.”	Điều 52 Hiến pháp quy định: “ <i>Nhà nước xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế, điều tiết nền kinh tế trên cơ sở tôn trọng các quy luật thị trường; thực hiện phân công, phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; thúc đẩy liên kết kinh tế vùng, bảo đảm tính thống nhất của nền kinh tế quốc dân.</i> ”	- Đảm bảo tính hợp hiến	
Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 3 như sau: 4. Khu vực hải quan riêng là khu vực địa lý xác định trên lãnh thổ Việt Nam do Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, chính quyền địa phương thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; có quan hệ mua bán, trao đổi hàng hóa với phần lãnh thổ còn lại và với nước ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu.”	<p>- Điều 52 Hiến pháp quy định: “<i>Nhà nước xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế, điều tiết nền kinh tế trên cơ sở tôn trọng các quy luật thị trường; thực hiện phân công, phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; thúc đẩy liên kết kinh tế vùng, bảo đảm tính thống nhất của nền kinh tế quốc dân.</i>”</p> <p>Khu vực hải quan riêng được quy định từ Luật Thương mại năm 2005 và được giải thích tại Luật Quản lý ngoại</p>	<p>- Đảm bảo tính hợp hiến</p> <p>- Đảm bảo tính hợp pháp và tính thống nhất trong các pháp luật chuyên ngành có liên quan như Luật Hải quan, các Nghị quyết của Quốc hội thí điểm</p>	

thương, theo đó xác định khu vực hải quan riêng là khu vực địa lý xác định được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; có quan hệ mua bán, trao đổi hàng hóa với phần lãnh thổ còn lại và nước ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu.

**Khoản 10 Điều 4 Luật Hải quan năm 2014:** Kho ngoại quan là khu vực kho, bãi lưu giữ hàng hóa đã làm thủ tục hải quan được gửi để chờ xuất khẩu; hàng hóa từ nước ngoài đưa vào gửi để chờ xuất khẩu ra nước ngoài hoặc nhập khẩu vào Việt Nam.

**Khoản 4 Điều 3 Luật Quản lý ngoại thương:** Khu vực hải quan riêng là khu vực địa lý xác định trên lãnh thổ Việt Nam được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; có quan hệ mua bán, trao đổi hàng hóa với phần lãnh thổ còn lại và nước ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu.

**Khoản 17 Điều 2 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP** quy định: Khu phi thuế quan trong khu kinh tế là khu phi thuế quan được xác định trong quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế.

Nghị quyết số 136/2024/QH 15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 259/2025/QH15. Theo đó quy định “*Khu thương mại tự do Đà Nẵng được tổ chức thành các khu chức năng, bao gồm: khu sản xuất, trung tâm logistics, khu cảng và hậu cần cảng, khu thương mại - dịch vụ và các loại hình khu chức năng khác theo quy định của pháp luật. Các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do đáp ứng điều kiện khu phi thuế quan theo quy định của pháp luật được bảo*

về một số cơ chế, chính sách đặc thù, bao gồm Khu thương mại tự do

*đảm hoạt động kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan của cơ quan hải quan và hoạt động quản lý nhà nước theo lĩnh vực tương ứng của các cơ quan có liên quan theo quy định của pháp luật.”*

*Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng. Theo đó quy định “Khu TMTD được tổ chức thành các khu chức năng, bao gồm: Khu sản xuất, khu cảng và hậu cần cảng, trung tâm logistics, khu thương mại - dịch vụ và các loại hình khu chức năng khác theo quy định của pháp luật. Các khu chức năng trong Khu TMTD đáp ứng điều kiện khu phi thuế quan theo quy định của pháp luật được bảo đảm hoạt động kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan của cơ quan hải quan và hoạt động quản lý nhà nước theo lĩnh vực tương ứng của các cơ quan có liên quan theo quy định của pháp luật.”*

*Nghị quyết 98/2023/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 260/2025/QH15. Theo đó quy định “Khu thương mại tự do được tổ chức thành các khu chức năng bao gồm: khu sản xuất, khu cảng và hậu cần cảng, trung tâm logistics, khu thương mại - dịch vụ và các loại hình khu chức năng khác theo quy định của pháp luật. Các khu chức năng trong Khu thương mại tự do đáp ứng điều kiện khu phi thuế quan theo quy định của pháp luật được bảo đảm hoạt động kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan của cơ quan hải quan và hoạt động quản lý nhà nước theo lĩnh vực tương ứng của các cơ quan có liên quan theo quy định của pháp luật.”*

	<p>Nghị quyết số 222/2025/QH15 về trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam, trong đó có quy định: “Trung tâm tài chính quốc tế là khu vực có ranh giới địa lý xác định do Chính phủ thành lập đặt tại Thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng, tập trung hệ sinh thái đa dạng các dịch vụ tài chính và dịch vụ hỗ trợ, được áp dụng cơ chế, chính sách quy định tại Nghị quyết này”.</p> <p>Nghị định số 323/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 về thành lập Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam theo đó quy định: “Trung tâm tài chính quốc tế là một thực thể pháp lý thống nhất, hoạt động tại hai địa điểm là Thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng. Quy chế hoạt động của Trung tâm tài chính quốc tế do Hội đồng điều hành Trung tâm tài chính quốc tế phê duyệt, có hiệu lực chung và áp dụng thống nhất tại hai địa điểm. Tất cả chuẩn mực, quy chế, quy trình, quy tắc, biểu mẫu nghiệp vụ và tiêu chuẩn cấp phép trong Trung tâm tài chính quốc tế được ban hành thống nhất và áp dụng đồng thời tại hai địa điểm.”</p>		
<p>Điều 10. Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu</p> <p>1. Chính phủ quy định Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu và các trường hợp, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cho phép xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa trong Danh mục.</p> <p>2. Việc xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu đối với khu vực hải quan riêng được thực hiện theo quy định tại Mục 8 Chương này.”</p>	<p>- Điều 52 Hiến pháp quy định: “Nhà nước xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế, điều tiết nền kinh tế trên cơ sở tôn trọng các quy luật thị trường; thực hiện phân công, phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; thúc đẩy liên kết kinh tế vùng, bảo đảm tính thống nhất của nền kinh tế quốc dân.”</p> <p>- Khoản 4 Điều 6 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025 quy định: “4. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về các ngành, lĩnh vực; thực hiện phân công phạm vi quản lý nhà nước cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, bảo đảm phân định rõ trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ với tư cách thành viên Chính phủ và với tư cách người đứng đầu Bộ, cơ quan ngang Bộ;”</p>	<p>- Đảm bảo tính hợp hiến - Đảm bảo tính hợp pháp và tính thống nhất trong các pháp luật chuyên ngành có liên quan</p>	

**Điều 10 Luật Quản lý ngoại thương:**

1. Chính phủ quy định Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu.
2. Thủ tướng Chính phủ quyết định cho phép xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa quy định tại khoản 1 Điều này nhằm phục vụ mục đích đặc dụng, bảo hành, phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, y tế, sản xuất dược phẩm, bảo vệ quốc phòng, an ninh.
3. Việc xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu đối với khu vực hải quan riêng được thực hiện theo quy định tại Mục 8 Chương này.

**Điều 5 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP:**

Điều 5. Hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu

1. Hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu thực hiện theo quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành và Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu quy định tại Phụ lục I Nghị định này.
2. Căn cứ Phụ lục I Nghị định này, các bộ, cơ quan ngang bộ công bố chi tiết hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu kèm theo mã số hàng hóa (mã HS) trên cơ sở trao đổi, thống nhất với Bộ Công Thương về Danh mục hàng hóa và thống nhất với Bộ Tài chính về mã HS.
3. Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định cho phép xuất khẩu hàng hóa cấm xuất khẩu; cho phép nhập khẩu hàng hóa cấm nhập khẩu nhằm phục vụ mục đích đặc dụng, bảo hành, phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, y tế, sản xuất dược phẩm, bảo vệ quốc phòng, an ninh.

**Điều 28, 31 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP:**

Điều 28. Phân quyền nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương tại Luật Quản lý ngoại thương năm 2017

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ quyết định cho phép xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa quy định tại khoản 1 Điều 10 Luật Quản lý ngoại thương năm 2017 nhằm phục vụ mục đích đặc dụng, bảo hành, phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, y tế, sản xuất dược phẩm, bảo vệ quốc phòng, an ninh quy định tại khoản 2 Điều 10 Luật Quản lý ngoại thương năm 2017 do Bộ, cơ quan ngang Bộ có thẩm quyền quản lý thực hiện, trừ vũ khí trang bị kỹ thuật có ý nghĩa chiến lược, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ đặc biệt theo pháp luật về công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp.

Điều 31. Phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ, Bộ cơ quan ngang Bộ tại Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ trong việc xem xét, quyết định cho phép xuất khẩu hàng hóa cấm xuất khẩu; cho phép nhập khẩu hàng hóa cấm nhập khẩu nhằm phục vụ mục đích đặc dụng, bảo hành, phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, y tế, sản xuất dược phẩm, bảo vệ quốc phòng, an ninh quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP do Bộ, cơ quan ngang Bộ có thẩm quyền quản lý thực hiện, trừ vũ khí trang bị kỹ thuật có ý nghĩa chiến lược, phương tiện

kỹ thuật nghiệp vụ đặc biệt theo pháp luật về công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp.

**- Điều 35 Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật quy định:**

*“Điều 35. Tạm ngừng xuất khẩu, nhập khẩu; cấm xuất khẩu, nhập khẩu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật*

*1. Vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật bị tạm ngừng xuất khẩu, nhập khẩu hoặc cấm xuất khẩu, nhập khẩu trong các trường hợp sau đây:*

*a) Vật thể nhập khẩu được xác định có nguy cơ cao mang theo đối tượng kiểm dịch thực vật xâm nhập, lây lan và đe dọa sản xuất nông nghiệp trong nước, an ninh lương thực quốc gia và ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc xuất khẩu của Việt Nam;*

*b) Vật thể xuất khẩu không bảo đảm yêu cầu kiểm dịch thực vật của nước nhập khẩu và có nguy cơ làm mất thị trường xuất khẩu của Việt Nam.*

*2. Khi các nguy cơ quy định tại khoản 1 Điều này đã được khắc phục thì vật thể được tiếp tục xuất khẩu, nhập khẩu.*

*3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.”*

**Điều 11 Nghị định số 116/2014/NĐ-CP ngày 04/12/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật quy định:**

*“Điều 11. Thẩm quyền tạm ngừng hoặc cấm xuất khẩu, nhập khẩu thực vật hoặc tiếp tục xuất khẩu, nhập khẩu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật*

*Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định việc tạm ngừng hoặc cấm xuất khẩu, nhập khẩu hoặc tiếp tục xuất khẩu, nhập khẩu vật thể thuộc*

	<p><i>diện kiểm dịch thực vật theo quy định tại Nghị định này.</i></p> <p>”</p>		
<p>Điều 32. Biện pháp chứng nhận xuất xứ hàng hóa</p> <p>1. Chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa bao gồm:</p> <p>a) Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa dưới dạng văn bản hoặc các hình thức khác có giá trị pháp lý tương đương do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp cho thương nhân;</p> <p>b) Chứng từ tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa do thương nhân tự phát hành.</p> <p>2. Chính phủ quy định chi tiết về xuất xứ hàng hóa và chứng nhận xuất xứ hàng hóa.”</p>	<p>- Điều 52 Hiến pháp quy định: “<i>Nhà nước xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế, điều tiết nền kinh tế trên cơ sở tôn trọng các quy luật thị trường; thực hiện phân công, phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; thúc đẩy liên kết kinh tế vùng, bảo đảm tính thống nhất của nền kinh tế quốc dân.</i>”</p> <p>- Khoản 4 Điều 6 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025 quy định: “<i>4. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về các ngành, lĩnh vực; thực hiện phân công phạm vi quản lý nhà nước cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, bảo đảm phân định rõ trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ với tư cách thành viên Chính phủ và với tư cách người đứng đầu Bộ, cơ quan ngang Bộ;</i>”</p> <p><b>Điều 32 Luật Quản lý ngoại thương:</b></p> <p>Điều 32. Biện pháp chứng nhận xuất xứ hàng hóa</p> <p>1. Chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa bao gồm:</p> <p>a) Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa dưới dạng văn bản hoặc các hình thức khác có giá trị pháp lý tương đương do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp cho thương nhân;</p> <p>b) Chứng từ tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa do thương nhân phát hành theo quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật này.</p> <p>2. Chính phủ quy định chi tiết về xuất xứ hàng hóa và chứng nhận xuất xứ hàng hóa.</p> <p><b>Điều 3 Nghị định số 31/2018/NĐ-CP:</b></p>	<p>- Đảm bảo tính hợp hiến</p> <p>- Đảm bảo tính hợp pháp và tính thống nhất trong các pháp luật chuyên ngành có liên quan (pháp luật hải quan)</p>	

4. Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa là văn bản hoặc các hình thức có giá trị pháp lý tương đương do cơ quan, tổ chức thuộc nước, nhóm nước, hoặc vùng lãnh thổ xuất khẩu hàng hóa cấp dựa trên quy định và yêu cầu liên quan về xuất xứ, chỉ rõ nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa đó.
5. Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa giáp lưng là Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo quy định tại Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập, được cấp bởi nước thành viên xuất khẩu trung gian dựa trên Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa của nước thành viên xuất khẩu đầu tiên.
6. Giấy chứng nhận hàng hóa không thay đổi xuất xứ là Giấy chứng nhận cấp cho hàng hóa nước ngoài được đưa vào kho ngoại quan của Việt Nam, sau đó xuất khẩu đi nước khác, đưa vào nội địa trên cơ sở Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa đã được cấp đầu tiên.
7. Tờ chứng nhận xuất xứ hàng hóa là hình thức thương nhân tự khai báo và cam kết về xuất xứ của hàng hóa theo quy định của pháp luật.
8. Chứng từ tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa là văn bản hoặc các hình thức có giá trị pháp lý tương đương do thương nhân tự phát hành theo quy định tại Khoản 7 Điều này.
- Điều 4 Thông tư số 38/2018/TT-BTC:**
- Điều 4. Chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa nhập khẩu phải nộp cho cơ quan hải quan
1. Chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa nhập khẩu phải nộp cho cơ quan hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định số

31/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa (sau đây gọi là Nghị định số 31/2018/NĐ-CP), gồm:

a) Hàng hóa có xuất xứ từ nước, nhóm nước hoặc vùng lãnh thổ có thỏa thuận ưu đãi thuế quan trong quan hệ thương mại với Việt Nam; hàng hóa từ khu phi thuế quan nhập khẩu vào thị trường trong nước đáp ứng điều kiện xuất xứ từ nước, nhóm nước hoặc vùng lãnh thổ có thỏa thuận ưu đãi thuế quan trong quan hệ thương mại với Việt Nam, người khai hải quan muốn được hưởng thuế suất ưu đãi đặc biệt thì phải nộp cho cơ quan hải quan một trong các chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa sau đây theo quy định của pháp luật Việt Nam và theo Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên:

a.1) Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (sau đây gọi là C/O): 01 bản chính mang dòng chữ “ORIGINAL”, trừ trường hợp Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định khác; hoặc

a.2) Chứng từ tự chứng nhận xuất xứ: 01 bản chính;

b) Hàng hóa thuộc diện phải tuân thủ các chế độ quản lý nhập khẩu theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc theo Điều ước quốc tế hai bên hoặc nhiều bên mà Việt Nam và nước, nhóm nước hoặc vùng lãnh thổ cùng là thành viên; hàng hóa đang được thông báo nghi ngờ nhập khẩu từ nước, nhóm nước hoặc vùng lãnh thổ trong danh sách bị cấm vận theo Nghị quyết của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, người khai hải quan nộp cho cơ quan hải quan: 01 bản chính C/O;

c) Hàng hóa thuộc diện Việt Nam hoặc các tổ chức quốc tế thông báo đang ở trong thời điểm có nguy cơ gây hại đến an toàn xã hội, sức khỏe của cộng đồng hoặc vệ sinh

	<p>môi trường cần được kiểm soát, người khai hải quan nộp cho cơ quan hải quan: 01 bản chính C/O;</p> <p>d) Hàng hóa thuộc diện Việt Nam thông báo đang ở trong thời điểm áp dụng thuế chống bán phá giá, thuế chống trợ cấp, các biện pháp tự vệ, biện pháp hạn ngạch thuế quan, biện pháp hạn chế số lượng, để xác định hàng hóa không thuộc diện áp dụng các thuế này, người khai hải quan nộp cho cơ quan hải quan: 01 bản chính C/O.</p> <p>Hàng hóa nhập khẩu phải nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ quy định tại điểm b, điểm c, điểm d khoản 1 Điều này thực hiện theo công bố của các bộ quản lý chuyên ngành, Bộ Tài chính.</p>		
<p>Điều 34. Thẩm quyền áp dụng biện pháp chứng nhận xuất xứ hàng hóa</p> <p>1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện cấp, cấp lại, cấp giáp lưng Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu và cấp văn bản chấp thuận cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu.</p> <p>2. Chính phủ phân công bộ, cơ quan ngang bộ:</p> <p>a) Cấp, cấp lại, cấp giáp lưng giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu và cấp văn bản chấp thuận cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, cho nhà nhập khẩu đủ điều kiện tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa nhập khẩu theo Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam là thành viên.</p>	<p>- Điều 52 Hiến pháp quy định: “<i>Nhà nước xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế, điều tiết nền kinh tế trên cơ sở tôn trọng các quy luật thị trường; thực hiện phân công, phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; thúc đẩy liên kết kinh tế vùng, bảo đảm tính thống nhất của nền kinh tế quốc dân.</i>”</p> <p>- Khoản 4 Điều 6 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025 quy định: “<i>4. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về các ngành, lĩnh vực; thực hiện phân công phạm vi quản lý nhà nước cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, bảo đảm phân định rõ trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ với tư cách thành viên Chính phủ và với tư cách người đứng đầu Bộ, cơ quan ngang Bộ;</i>”</p> <p><b>Khoản 2 Điều 32 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025</b>  <i>“2. Trong thời gian luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội chưa</i></p>	<p>- Đảm bảo tính hợp hiến  - Đảm bảo tính hợp pháp và tính thống nhất trong các pháp luật chuyên ngành có liên quan</p>	

<p>b) Quy định các tiêu chí cho cơ quan, tổ chức cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và văn bản chấp thuận cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.</p>	<p><i>được sửa đổi, bổ sung theo thời hạn quy định tại khoản 1 Điều này, để bảo đảm giải quyết việc phân quyền, phân cấp đối với một số lĩnh vực ưu tiên, cấp bách, giao Chính phủ ban hành văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh một số nhiệm vụ, quyền hạn và quy định khác có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ đang được quy định trong các điều, khoản, điểm có liên quan tại luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để thống nhất áp dụng, định kỳ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội; trường hợp liên quan đến luật, nghị quyết của Quốc hội thì báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.”</i></p> <p>Khoản 1, 2 Điều 12 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15:</p> <p><i>“1. Việc phân quyền cho chính quyền địa phương các cấp phải được quy định trong luật, nghị quyết của Quốc hội, trong đó xác định rõ chủ thể thực hiện, nội dung, phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn, bảo đảm các nguyên tắc phân định thẩm quyền và phù hợp với nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương các cấp quy định tại Luật này.</i></p> <p><i>2. Chính quyền địa phương tự chủ trong việc ra quyết định, tổ chức thi hành và tự chịu trách nhiệm trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân quyền; được phân cấp, ủy quyền thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được phân quyền theo quy định tại Điều 13 và Điều 14 của Luật này, trừ trường hợp luật, nghị quyết của Quốc hội quy định không được phân cấp, ủy quyền.”</i></p> <p><b>Khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP</b> ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại quy định:</p>		
--	---	--	--

*“6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng Bộ Công Thương về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu quy định tại Điều 34 Luật Quản lý ngoại thương năm 2017 do Bộ trưởng Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện theo quy định của pháp luật về xuất xứ hàng hóa.”*

**Thông tư số 40/2025/TT-BCT, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 12/2026/TT-BCT:**

Điều 4. Nội dung, phạm vi cấp C/O và Văn bản chấp thuận

1. Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) cấp và tổ chức triển khai việc cấp các loại C/O và Văn bản chấp thuận tại Phụ lục I kèm theo Thông tư này khi đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 5 Thông tư này và quy định pháp luật có liên quan.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp các loại C/O và Văn bản chấp thuận tại Phụ lục II kèm theo Thông tư này theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương khi đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 5 Thông tư này và quy định pháp luật có liên quan.

3. Việc đáp ứng điều kiện được thực hiện trên cơ sở tự đánh giá theo mẫu tại Phụ lục III kèm theo Thông tư này. Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) gửi kết quả tự đánh giá điều kiện cho Bộ trưởng Bộ Công Thương; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi kết quả tự đánh giá điều kiện cho Bộ trưởng Bộ Công Thương.

**Điều 19 Thông tư số 26/2026/TT-BCT:**

**Điều 19. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 40/2025/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa**

	<p><b>và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP của Chính phủ</b></p> <p>1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 4 như sau:</p> <p>“1. Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) tổ chức triển khai cấp, cấp lại, cấp giáp lưng các loại C/O tại Phụ lục I kèm theo Thông tư này khi đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 5 Thông tư này và quy định pháp luật có liên quan.</p> <p>2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức triển khai cấp, cấp lại, cấp giáp lưng các loại C/O tại Phụ lục II kèm theo Thông tư này theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương khi đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 5 Thông tư này và quy định pháp luật có liên quan.</p> <p>3. Việc đáp ứng điều kiện được thực hiện trên cơ sở tự đánh giá theo mẫu tại Phụ lục III kèm theo Thông tư này.”</p>		
<p>Điều 35. Kiểm tra xuất xứ hàng hóa</p> <p>Chính phủ phân công bộ, cơ quan ngang bộ thực hiện kiểm tra, xác minh, hướng dẫn kiểm tra việc cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và cấp văn bản chấp thuận cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, cấp văn bản chấp thuận cho nhà nhập khẩu đủ điều kiện tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa nhập khẩu theo Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.</p>	<p>- Điều 52 Hiến pháp quy định: “<i>Nhà nước xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế, điều tiết nền kinh tế trên cơ sở tôn trọng các quy luật thị trường; thực hiện phân công, phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; thúc đẩy liên kết kinh tế vùng, bảo đảm tính thống nhất của nền kinh tế quốc dân.</i>”</p> <p>- Khoản 4 Điều 6 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025 quy định: “<i>4. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về các ngành, lĩnh vực; thực hiện phân công phạm vi quản lý nhà nước cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, bảo đảm phân định rõ trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ với tư cách thành viên Chính phủ và với tư cách người đứng đầu Bộ, cơ quan ngang Bộ;</i>”</p>	<p>- Đảm bảo tính hợp hiến - Đảm bảo tính hợp pháp và tính thống nhất trong các pháp luật chuyên ngành có liên quan</p>	

<p>Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 36 như sau:</p> <p>“1. Giấy chứng nhận lưu hành tự do là văn bản chứng nhận do cơ quan, <i>tổ chức</i> có thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp cho thương nhân xuất khẩu hàng hóa để chứng nhận hàng hóa đó được phép lưu hành tự do tại nước xuất khẩu.”.</p>	<p>- Điều 52 Hiến pháp quy định: “<i>Nhà nước xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế, điều tiết nền kinh tế trên cơ sở tôn trọng các quy luật thị trường; thực hiện phân công, phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; thúc đẩy liên kết kinh tế vùng, bảo đảm tính thống nhất của nền kinh tế quốc dân.</i>”</p> <p><b>Điều 36 Luật Quản lý ngoại thương:</b></p> <p>Điều 36. Giấy chứng nhận lưu hành tự do</p> <p>1. Giấy chứng nhận lưu hành tự do là văn bản chứng nhận do cơ quan nhà nước có thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp cho thương nhân xuất khẩu hàng hóa để chứng nhận hàng hóa đó được phép lưu hành tự do tại nước xuất khẩu.</p> <p>2. Giấy chứng nhận lưu hành tự do bao gồm giấy chứng nhận mang tính đặc thù hoặc mang đầy đủ nội dung của giấy chứng nhận lưu hành tự do và các loại văn bản chứng nhận có nội dung tương tự.</p>	<p>- Đảm bảo tính hợp hiến</p> <p>- Đảm bảo tính hợp pháp và tính thống nhất trong các pháp luật chuyên ngành có liên quan</p>	
<p>8. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 41:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 41 như sau:</p> <p>"1. Trừ trường hợp kinh doanh tạm nhập, tái xuất quy định tại Điều 39 của Luật này, thương nhân được tạm nhập vào Việt Nam hàng hóa không thuộc diện quản lý bằng biện pháp cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu, tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; không thuộc diện chưa được phép lưu hành, sử dụng tại Việt Nam trong một khoảng thời gian nhất định rồi tái xuất chính hàng hóa đó ra khỏi Việt Nam. Thương nhân làm thủ tục tạm nhập, tái xuất tại cơ quan hải quan."</p>	<p>- Điều 52 Hiến pháp quy định: “<i>Nhà nước xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế, điều tiết nền kinh tế trên cơ sở tôn trọng các quy luật thị trường; thực hiện phân công, phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; thúc đẩy liên kết kinh tế vùng, bảo đảm tính thống nhất của nền kinh tế quốc dân.</i>”</p> <p>- Khoản 4 Điều 6 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025 quy định: “<i>4. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về các ngành, lĩnh vực; thực hiện phân công phạm vi quản lý nhà nước cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, bảo đảm phân định rõ trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan</i></p>	<p>- Đảm bảo tính hợp hiến</p> <p>- Đảm bảo tính hợp pháp và tính thống nhất trong hệ thống pháp luật chuyên ngành (pháp luật bảo vệ môi trường, pháp luật trồng trọt...)</p>	

<p>b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 41 như sau: "2. Chính phủ quy định các trường hợp tạm nhập, tái xuất và trình tự, thủ tục cho phép tạm nhập, tái xuất hàng hóa thuộc diện quản lý bằng biện pháp cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu, tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; thuộc diện chưa được phép lưu hành, sử dụng tại Việt Nam."</p>	<p><i>ngang Bộ với tư cách thành viên Chính phủ và với tư cách người đứng đầu Bộ, cơ quan ngang Bộ;"</i></p> <p>+ Điểm h Khoản 2 Điều 44 Luật Trồng trọt quy định: Tạm nhập, tái xuất phân bón chưa được công nhận lưu hành tại Việt Nam phải có Giấy phép nhập khẩu phân bón.</p> <p>+ Khoản 3 Điều 70 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định: Hoạt động tạm nhập, tái xuất hàng hóa có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý ngoại thương.</p> <p>+ Khoản 3 Điều 27 Luật phòng không nhân dân, đã được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 146/2025/NĐ quy định Ủy ban nhân cấp phép tạm nhập tái xuất đối với tàu bay không người lái, phương tiện bay khác, động cơ tàu bay, cánh quạt tàu bay và trang bị, thiết bị của tàu bay không người lái, phương tiện bay khác không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.</p>		
<p>9. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, 2 Điều 42 như sau:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 42 như sau: "1. Thương nhân được tạm xuất, tái nhập hàng hóa theo các trường hợp do Chính phủ quy định. Thủ tục tạm xuất, tái nhập thực hiện tại cơ quan hải quan, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 điều này."</p> <p>b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 42 như sau:</p>	<p>- Điều 52 Hiến pháp quy định: "<i>Nhà nước xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế, điều tiết nền kinh tế trên cơ sở tôn trọng các quy luật thị trường; thực hiện phân công, phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; thúc đẩy liên kết kinh tế vùng, bảo đảm tính thống nhất của nền kinh tế quốc dân.</i>"</p> <p>- Khoản 4 Điều 6 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025 quy định: "<i>4. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về các ngành, lĩnh vực; thực hiện phân công phạm vi quản lý nhà nước cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, bảo đảm phân định rõ trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan</i></p>	<p>- Đảm bảo tính hợp hiến - Đảm bảo tính hợp pháp và tính thống nhất trong hệ thống pháp luật chuyên ngành, Luật phòng không nhân dân.</p>	

<p>"2. Đối với hàng hóa thuộc diện quản lý bằng biện pháp cấm xuất khẩu, tạm ngừng xuất khẩu, thương nhân phải được cấp Giấy phép tạm xuất, tái nhập. Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp giấy phép đối với hàng hóa quy định tại khoản này."</p>	<p><i>ngang Bộ với tư cách thành viên Chính phủ và với tư cách người đứng đầu Bộ, cơ quan ngang Bộ;"</i></p> <p>+ Khoản 3 Điều 27 Luật phòng không nhân dân, đã được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 146/2025/NĐ quy định Ủy ban nhân cấp phép tạm xuất, tái nhập đối với tàu bay không người lái, phương tiện bay khác, động cơ tàu bay, cánh quạt tàu bay và trang bị, thiết bị của tàu bay không người lái, phương tiện bay khác không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.</p>		
<p>10. Sửa đổi, bổ sung Điều 44 như sau:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 44 như sau:</p> <p>“Chính phủ phân công bộ, cơ quan ngang bộ cấp Giấy phép quá cảnh hàng hóa đối với hàng hóa là vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ”.</p> <p>b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 44 như sau:</p> <p>“2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp Giấy phép quá cảnh đối với hàng hóa thuộc diện quản lý bằng biện pháp cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định của pháp luật.”.</p> <p>11. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 47 như sau:</p> <p>“2. Đối với hàng hóa được lưu kho tại Việt Nam hoặc bị hư hỏng, tổn thất hoặc phương tiện vận tải</p>	<p>- Điều 52 Hiến pháp quy định: “<i>Nhà nước xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế, điều tiết nền kinh tế trên cơ sở tôn trọng các quy luật thị trường; thực hiện phân công, phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; thúc đẩy liên kết kinh tế vùng, bảo đảm tính thống nhất của nền kinh tế quốc dân.</i>”</p> <p>- Khoản 1 Điều 7 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025 quy định: “<i>Phân quyền là việc Quốc hội quy định nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong luật, nghị quyết, bảo đảm phù hợp với nguyên tắc phân định thẩm quyền quy định tại Luật này, Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các luật khác có liên quan.</i>”</p> <p>--- Điều 12 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định: “<i>1. Việc phân quyền cho chính quyền địa phương các cấp phải được quy định trong luật, nghị quyết của Quốc hội, trong đó xác định rõ chủ thể thực hiện, nội dung, phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn, bảo đảm</i></p>	<p>- Đảm bảo tính hợp hiến</p> <p>- Đảm bảo tính hợp pháp và tính thống nhất trong các pháp luật chuyên ngành có liên quan như Luật Tổ chức chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật bảo vệ môi trường, Luật Trồng trọt, Luật Hóa chất...</p>	

chở hàng quá cảnh bị hư hỏng trong thời gian quá cảnh cần phải có thêm thời gian để lưu kho, khắc phục hư hỏng, tổn thất thì thời gian quá cảnh được gia hạn tương ứng với thời gian cần thiết để thực hiện các công việc đó và phải được cơ quan hải quan nơi làm thủ tục quá cảnh chấp thuận; trường hợp gia hạn thời gian quá cảnh đối với hàng hóa quá cảnh quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 44 của Luật này phải được *cơ quan cấp Giấy phép* cho phép.”.

*các nguyên tắc phân định thẩm quyền và phù hợp với nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương các cấp quy định tại Luật này.”*

- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP đã các quy định về phân quyền thẩm quyền thực hiện các nhiệm vụ cấp phép quá cảnh tại khoản 1, 2 Điều 44 khoản 2 Điều 47 Luật Quản lý ngoại thương.

- Quy định của pháp luật chuyên ngành:

+ Khoản 3 Điều 70 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định: Hoạt động quá cảnh hàng hóa có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý ngoại thương.

+ Khoản 1 Điều 12 Luật hóa chất năm 2025 quy định: Quá cảnh hóa chất thực hiện theo quy định của Luật này, Luật Quản lý ngoại thương và quy định khác của pháp luật có liên quan.

+ Điểm c khoản 1 Điều 12 Luật Phòng chống ma túy năm 2021 quy định: *Quá cảnh chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc và thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất phải được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép* và Khoản 2 Điều 17 Luật này quy định: *“Hoạt động quá cảnh lãnh thổ Việt Nam chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc phải theo đúng hành trình đã ghi trong giấy phép quá cảnh. Cơ quan, tổ chức thực hiện việc quá cảnh phải làm thủ tục, chịu sự kiểm soát của cơ quan Hải quan và cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.”*

	<p>+ Điểm h Khoản 2 Điều 44 Luật Trồng trọt quy định: Quá cảnh phân bón chưa được công nhận lưu hành tại Việt Nam phải có Giấy phép nhập khẩu phân bón.</p> <p>+ Nghị định 105/2021/NĐ-CP quy định: Bộ Công an cấp phép quá cảnh lãnh thổ Việt Nam các chất ma túy, tiền chất tại các Danh mục chất ma túy và tiền chất do Chính phủ quy định; thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc và thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất.</p> <p>+ Thông tư số 38/2025/TT-BCT đã sửa đổi, bổ sung các Thông tư quy định về quá cảnh hàng hóa với các nước chung biên giới (Thông tư số 27/2014/TT-BCT; Thông tư 22/2009/TT-BCT và 11/2015/TT-BCT) và Thông tư số 27/2026/TT-BCT đã phân cấp một số nội dung cấp phép quá cảnh theo các Hiệp định quá cảnh đối với các nước chung biên giới</p>		
<p>12. Sửa đổi, bổ sung Điều 51 như sau:</p> <p>Thương nhân được nhận gia công hàng hóa hợp pháp cho thương nhân nước ngoài. Riêng đối với việc gia công hàng hóa thuộc diện quản lý bằng biện pháp cấm xuất khẩu, tạm ngừng xuất khẩu, cấm nhập khẩu, tạm ngừng xuất khẩu để tiêu thụ ở nước ngoài phải được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp Giấy phép gia công.</p>	<p>- Điều 52 Hiến pháp quy định: “<i>Nhà nước xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế, điều tiết nền kinh tế trên cơ sở tôn trọng các quy luật thị trường; thực hiện phân công, phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; thúc đẩy liên kết kinh tế vùng, bảo đảm tính thống nhất của nền kinh tế quốc dân.</i>”</p> <p>- Khoản 1 Điều 7 Luật Tổ chức Chính phủ quy định: “<i>Phân quyền là việc Quốc hội quy định nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong luật, nghị quyết, bảo đảm phù hợp với nguyên tắc phân định thẩm quyền quy định tại Luật này, Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các luật khác có liên quan.</i>”</p>	<p>- Đảm bảo tính hợp hiến - Đảm bảo tính hợp pháp và tính thống nhất trong hệ thống pháp luật. Tuy nhiên đối với quy định dẫn chiếu theo giấy phép gia công hàng hóa có giấy phép tại Khoản 1 Điều 39 Thông tư số 12/2025/TT-BYT cần được chỉnh sửa sau khi Luật được thông qua (bãi bỏ cấp giấy phép gia công đối với hàng</p>	<p>Bộ Y tế cần rà soát chỉnh Thông tư số 12/2025/TT-BYT cho phù hợp.</p>

	<p>- Điều 12 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định: “1. Việc phân quyền cho chính quyền địa phương các cấp phải được quy định trong luật, nghị quyết của Quốc hội, trong đó xác định rõ chủ thể thực hiện, nội dung, phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn, bảo đảm các nguyên tắc phân định thẩm quyền và phù hợp với nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương các cấp quy định tại Luật này.”</p> <p>- Khoản 1 Điều 39 Thông tư số 12/2025/TT-BYT có quy định “Giấy phép Giấy phép gia công cho thương nhân nước ngoài quy định tại khoản 4 Điều 38 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP đối với hồ sơ đăng ký thuốc gia công thuộc trường hợp xuất khẩu, nhập khẩu theo giấy phép;”</p>	<p>hóa có giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu)</p>	
<b>Luật Cạnh tranh</b>			
<p>Khoản 1 Điều 2: Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 8 như sau:</p> <p>“2. Tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, vận động, kêu gọi, ép buộc, tổ chức hoặc giúp sức để doanh nghiệp thực hiện hành vi hạn chế cạnh tranh, cạnh tranh không lành mạnh.”</p>	<p>Điều 17 Bộ luật Hình sự 2015 về "Người giúp sức":</p> <p><i>(Tham chiếu quy định về đồng phạm, trong đó người giúp sức là người tạo điều kiện tinh thần hoặc vật chất cho việc thực hiện tội phạm)</i></p>	<p>Hoàn toàn phù hợp. Kiến tạo môi trường kinh doanh minh bạch, lành mạnh, bình đẳng giữa các thành phần kinh tế</p>	

<p>Khoản 2 &amp; 3 Điều 2: “1. Thị trường liên quan được xác định trên cơ sở thị trường sản phẩm liên quan và thị trường địa lý liên quan.”</p> <p>“1. Căn cứ vào đặc điểm, tính chất của thị trường liên quan, thị phần của doanh nghiệp trên thị trường liên quan được xác định theo một trong các phương pháp sau đây:</p> <p>a) Tỷ lệ phần trăm giữa doanh thu bán ra của doanh nghiệp này với tổng doanh thu bán ra của tất cả các doanh nghiệp trên thị trường liên quan theo tháng, quý, năm;</p> <p>b) Tỷ lệ phần trăm giữa doanh số mua vào của doanh nghiệp này với tổng doanh số mua vào của tất cả các doanh nghiệp trên thị trường liên quan theo tháng, quý, năm;</p> <p>c) Tỷ lệ phần trăm giữa số đơn vị hàng hóa, dịch vụ bán ra của doanh nghiệp này với tổng số đơn vị hàng hóa, dịch vụ bán ra của tất cả các doanh nghiệp trên thị trường liên quan theo tháng, quý, năm;</p> <p>d) Tỷ lệ phần trăm giữa số đơn vị hàng hóa, dịch vụ mua vào của doanh nghiệp này với tổng số đơn vị hàng hóa, dịch vụ mua vào của tất cả các doanh nghiệp trên thị trường liên quan theo tháng, quý, năm.</p> <p>đ) Tỷ lệ phần trăm giữa số lượng người dùng hoặc khách hàng của doanh nghiệp này với tổng số người dùng hoặc khách hàng của tất cả các doanh nghiệp trên thị trường liên quan theo tháng, quý, năm;</p>	<p>Điều 51 Hiến pháp 2013: “1. Nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế; kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo. 2. Các thành phần kinh tế đều là bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế quốc dân. Các chủ thể thuộc các thành phần kinh tế bình đẳng, hợp tác và cạnh tranh theo pháp luật.” Điều 45 Luật Giao dịch điện tử 2023 (về phân loại hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử).</p>	<p>Hoàn toàn phù hợp. Nội dung đề xuất đạt được sự thống nhất, đồng bộ và thể chế hóa một cách đầy đủ các chủ trương của Đảng</p>	
--	---	---	--

<p>e) Tỷ lệ phần trăm giữa số lượng nhà cung cấp tham gia nền tảng số của doanh nghiệp này với tổng số nhà cung cấp tham gia nền tảng số của tất cả các doanh nghiệp trên thị trường liên quan theo tháng, quý, năm;</p> <p>g) Tỷ lệ phần trăm giữa số lượng giao dịch, lượt truy cập nền tảng số của doanh nghiệp này với tổng số giao dịch, lượt truy cập nền tảng số của tất cả các doanh nghiệp trên thị trường liên quan theo tháng, quý, năm.”</p> <p>“2. Thị phần kết hợp là tổng thị phần trên thị trường liên quan của các doanh nghiệp trong nhóm doanh nghiệp liên kết, nhóm doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường; các doanh nghiệp tham gia thỏa thuận hạn chế cạnh tranh hoặc tập trung kinh tế.”</p>			
<p>Khoản 4 &amp; 5 Điều 2:</p> <p>“2. Chính phủ quy định chi tiết về thành phần hồ sơ đề nghị hưởng miễn trừ đối với thỏa thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm.”</p> <p>“2. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia về việc tham vấn ý kiến, cơ quan, tổ chức, cá nhân được tham vấn có trách nhiệm trả lời bằng văn bản và cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan về nội dung được tham vấn qua bưu điện, trực tuyến hoặc trực liên thông văn bản quốc gia.”</p> <p>“3. Chính phủ quy định chi tiết về thành phần hồ sơ tham vấn của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia</p>	<p>Điều 14 Hiến pháp 2013: “2. Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng.”</p>	<p>Hoàn toàn phù hợp. Hoạt động cắt giảm khâu trung gian giúp tinh gọn bộ máy quản lý, giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp</p>	

<p>trong quá trình xem xét hồ sơ đề nghị hưởng miễn trừ đối với thỏa thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm.”</p>			
<p>Khoản 6 &amp; 7 Điều 2: “1. Căn cứ vào đặc điểm, tính chất của thị trường liên quan, sức mạnh thị trường đáng kể của doanh nghiệp, nhóm doanh nghiệp được xác định căn cứ vào một số yếu tố sau đây:</p> <p>a) Tương quan thị phần giữa các doanh nghiệp trên thị trường liên quan;</p> <p>b) Sức mạnh tài chính, quy mô của doanh nghiệp;</p> <p>c) Rào cản gia nhập, mở rộng thị trường đối với doanh nghiệp khác;</p> <p>d) Khả năng nắm giữ, tiếp cận, kiểm soát thị trường phân phối, tiêu thụ hàng hóa, dịch vụ hoặc nguồn cung hàng hóa, dịch vụ;</p> <p>đ) Lợi thế về công nghệ, hạ tầng kỹ thuật;</p> <p>e) Quyền sở hữu, nắm giữ, tiếp cận cơ sở hạ tầng;</p> <p>g) Quyền sở hữu, quyền sử dụng đối tượng quyền sở hữu trí tuệ;</p> <p>h) Khả năng chuyển sang nguồn cung hoặc cầu đối với các hàng hóa, dịch vụ liên quan khác;</p> <p>i) Quy mô số lượng người dùng, khách hàng hoặc nhà cung cấp tham gia nền tảng số so với các doanh nghiệp khác trên cùng thị trường liên quan;</p> <p>k) Khả năng thu thập, tích lũy, kiểm soát và khai thác dữ liệu người dùng, dữ liệu giao dịch và dữ liệu</p>	<p>Điều 47 Luật Giao dịch điện tử 2023 về trách nhiệm của chủ quản nền tảng số.</p> <p>Điều 217 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi 2017) về Tội vi phạm quy định về cạnh tranh.</p>	<p>Hoàn toàn phù hợp. Kiến tạo môi trường kinh doanh minh bạch... bảo vệ tối đa quyền lợi hợp pháp của người tiêu dùng</p>	

<p>thị trường; l) Mức độ và phạm vi của hiệu ứng mạng trực tiếp và gián tiếp của nền tảng số;</p> <p>m) Rào cản đối với người dùng, khách hàng hoặc đối tác kinh doanh khi chuyển sang sử dụng hàng hóa, dịch vụ của doanh nghiệp khác;</p> <p>n) Mức độ tích hợp, liên kết các sản phẩm, dịch vụ trong cùng hệ sinh thái thương mại điện tử và khả năng tận dụng lợi thế giữa các hạ tầng trong hệ sinh thái thương mại điện tử.</p> <p>o) Khả năng kiểm soát việc tiếp cận thị trường của doanh nghiệp khác.</p> <p>p) Khả năng sử dụng thuật toán, trí tuệ nhân tạo hoặc công nghệ số khác để điều phối, kiểm soát giao dịch, giá cả hoặc hành vi của người dùng trên thị trường.</p> <p>q) Các yếu tố đặc thù trong ngành, lĩnh vực mà doanh nghiệp đang hoạt động kinh doanh.” “1. Doanh nghiệp, nhóm doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường thực hiện hành vi sau đây: ...</p> <p>g) Ưu tiên sản phẩm, dịch vụ do mình hoặc doanh nghiệp trong nhóm doanh nghiệp liên kết với chủ quản nền tảng cung cấp thông qua thứ hạng hiển thị, thuật toán, điều kiện kỹ thuật, dữ liệu hoặc điều kiện giao dịch dẫn đến hoặc có khả năng dẫn đến ngăn cản việc tham gia hoặc mở rộng thị trường của doanh nghiệp khác; hoặc gây ra hoặc có khả năng gây ra thiệt hại cho người dùng trên nền tảng số;</p>			
--	--	--	--

<p>h) Áp đặt các điều kiện giao dịch bất hợp lý liên quan đến giá bán, phương thức thanh toán, bảo hành hoặc các điều kiện giao dịch khác...</p> <p>i) Áp đặt, ép buộc người dùng phải đăng ký, sử dụng hoặc duy trì việc sử dụng một hoặc một số dịch vụ khác...</p> <p>k) Ngăn cản hoặc làm giảm khả năng người dùng kinh doanh tiếp cận nền tảng khác...</p> <p>l) Ngăn cản hoặc gây khó khăn bất hợp lý trực tiếp hoặc gián tiếp cho người sử dụng trong việc gỡ bỏ ứng dụng, dịch vụ cài đặt sẵn...</p> <p>m) Từ chối cung cấp hoặc áp đặt điều kiện, chi phí bất hợp lý để người dùng kinh doanh được quyền truy cập, khai thác dữ liệu phát sinh từ hoạt động kinh doanh hợp pháp của họ trên nền tảng số...</p> <p>n) Hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường bị cấm theo quy định của luật khác.”</p>			
<p>Khoản 8, 9, 10, 11 Điều 2: “6. Chính phủ quy định chi tiết điểm c, điểm đ khoản 1 và khoản 4 Điều này và các trường hợp tổ chức lại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, hoạt động mua lại doanh nghiệp, liên doanh giữa các doanh nghiệp không được xác định là tập trung kinh tế”</p> <p>“1. Chính phủ quy định chi tiết về thành phần hồ sơ thông báo tập trung kinh tế.”</p> <p>“1. Trong quá trình thẩm định tập trung kinh tế, Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có quyền tham vấn cơ quan quản lý ngành... 3. Trong thời hạn 15 ngày kể</p>	<p>Điều 33 Hiến pháp 2013: “Mọi người có quyền tự do kinh doanh trong những ngành nghề mà pháp luật không cấm.”</p>	<p>Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành</p>	

<p>từ ngày nhận được văn bản yêu cầu... cơ quan, tổ chức, cá nhân được tham vấn có trách nhiệm trả lời bằng văn bản... 4. Chính phủ quy định chi tiết về hồ sơ tham vấn của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.”</p> <p>“Điều 42. Tập trung kinh tế có điều kiện:</p> <p>1. Tập trung kinh tế có điều kiện là tập trung kinh tế được thực hiện nhưng phải đáp ứng một hoặc một số điều kiện sau đây:</p> <p>a) Chia, tách, bán lại một phần vốn góp, tài sản...</p> <p>b) Kiểm soát nội dung liên quan đến giá mua, giá bán...</p> <p>c) Biện pháp khác nhằm khắc phục khả năng tác động hạn chế cạnh tranh...</p> <p>d) Biện pháp khác nhằm tăng cường tác động tích cực của tập trung kinh tế.”</p>			
<p>Khoản 12 Điều 2: Sửa đổi Điều 45, bổ sung: “6a. Cản trở hoạt động kinh doanh hợp pháp của doanh nghiệp khác thông qua việc lạm dụng quyền cấp, gia hạn, duy trì hoặc chấm dứt hiệu lực giấy phép bán hàng hoặc các văn bản chấp thuận tương đương, bao gồm một trong các hành vi sau đây mà không có lý do chính đáng:</p> <p>a) từ chối cấp hoặc áp dụng điều kiện bất hợp lý...</p> <p>b) đơn phương thu hồi, đình chỉ hoặc không gia hạn...</p>	<p>Điều 130 Luật Sở hữu trí tuệ (Văn bản hợp nhất 155/VBHN-VPQH 2025): <i>(Quy định về các hành vi cạnh tranh không lành mạnh đối với đối tượng sở hữu công nghiệp như sử dụng chỉ dẫn thương mại gây nhầm lẫn, đăng ký chiếm giữ tên miền...)</i></p>	<p>Hoàn toàn phù hợp. Kiến tạo môi trường kinh doanh minh bạch, lành mạnh...</p>	

<p>c) phân biệt đối xử...</p> <p>6b. Sử dụng chỉ dẫn thương mại của mình hoặc của người khác dưới bất kỳ hình thức nào bao gồm việc sử dụng tên thương mại, biểu tượng kinh doanh, khẩu hiệu, bao bì, nhãn hàng hóa, thiết kế giao diện website, ứng dụng hoặc cách thức bài trí, trang trí nơi kinh doanh gây nhầm lẫn... trừ hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ được xử lý theo pháp luật về sở hữu trí tuệ.”</p>			
<p>Khoản 13 &amp; 14 Điều 2: “1. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ khiếu nại, Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia có trách nhiệm xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ khiếu nại.” “3. Bên khiếu nại không bổ sung hoặc bổ sung hồ sơ khiếu nại không đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 78 của Luật này”</p>	<p>Điều 15 Hiến pháp 2013: “1. Quyền công dân không tách rời nghĩa vụ công dân. 2. Mọi người có nghĩa vụ tôn trọng quyền của người khác. 3. Công dân có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và xã hội.”</p>	<p>Hoàn toàn phù hợp. Đầy mạnh phân cấp phân quyền cho địa phương... nâng cao tính chủ động</p>	
<p>Khoản 15 Điều 2: Sửa đổi Điều 94:</p> <p>“1. Quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh có các nội dung chủ yếu sau đây: ...</p> <p>a) Địa danh, ngày, tháng, năm...</p> <p>g) Hình thức xử phạt chính; hình thức xử phạt bổ sung...</p> <p>k) Trách nhiệm thi hành quyết định...</p> <p>1a. Trường hợp đã ra quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh thì không lập biên bản vi phạm hành chính và</p>	<p>Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 (sửa đổi 2020) về các trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.</p>	<p>Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành</p>	

không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về cạnh tranh”.			
<p>Khoản 16 Điều 2: Bổ sung Điều 94a: “Điều 94a. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính về cạnh tranh</p> <p>1. Thời hiệu xử phạt đối với vi phạm hành chính về thỏa thuận hạn chế cạnh tranh, lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, lạm dụng vị trí độc quyền, vi phạm quy định về tập trung kinh tế; cạnh tranh không lành mạnh là 05 năm.</p> <p>2. Thời hiệu xử phạt đối với vi phạm hành chính về cạnh tranh khác là 01 năm.</p> <p>3. Chính phủ quy định chi tiết về thời điểm để tính thời hiệu xử phạt.”</p>	<p>Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 (sửa đổi 2020) quy định về thời hiệu xử lý vi phạm hành chính (thông thường là 01-02 năm).</p>	<p>Nội dung quy định không trái với các cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên</p>	
<p>Khoản 17 &amp; 18 Điều 2: “Mức phạt tiền tối đa đối với hành vi vi phạm quy định về tập trung kinh tế là không vượt quá 2 tỉ đồng hoặc 05% tổng doanh thu của doanh nghiệp vi phạm.” “Điều 113a. Giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về tập trung kinh tế, cạnh tranh không lành mạnh và hành vi vi phạm quy định pháp luật về cạnh tranh khác: 1. Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có thể giao cho cấp phó thực hiện thẩm quyền xử phạt...”</p>	<p>Điều 52 Hiến pháp 2013: “Nhà nước xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế, điều tiết nền kinh tế trên cơ sở tôn trọng các quy luật thị trường; thực hiện phân công, phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; thúc đẩy liên kết kinh tế vùng, bảo đảm tính thống nhất của nền kinh tế quốc dân.”</p>	<p>Hoàn toàn phù hợp. Hoạt động cắt giảm khâu trung gian giúp tinh gọn bộ máy quản lý</p>	
<b>Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng</b>			
<p><b>Khoản 1, 2, 3, 5, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13:</b> Chuyển thẩm quyền quy định chi tiết từ Chính phủ/Thủ tướng sang Bộ trưởng Bộ Công Thương (về Người có ảnh hưởng, giao dịch với cá nhân kinh doanh</p>	<p><b>Hiến pháp 2013 - Điều 14:</b> Ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các quyền con người, quyền công dân về chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội được</p>	<p><b>Hoàn toàn phù hợp.</b> Hoạt động cắt giảm khâu trung gian giúp tinh gọn bộ máy quản</p>	

<p>độc lập, Ngày Quyền của người tiêu dùng, đăng ký hợp đồng mẫu, bồi thường thiệt hại...).</p>	<p>công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm theo Hiến pháp và pháp luật."</p> <p><b>Hiến pháp 2013 - Điều 15:</b> Quyền công dân không tách rời nghĩa vụ công dân."</p>	<p>lý, giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp, đúng tinh thần đổi mới của Đảng.</p>	
<p><b>Khoản 6:</b> Chủ tịch UBND cấp tỉnh ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ phải đăng ký hợp đồng mẫu bổ sung ngoài danh mục của Bộ trưởng để áp dụng trong phạm vi tỉnh.</p>	<p><b>Hiến pháp 2013 - Điều 52:</b> "...thực hiện phân công, phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; thúc đẩy liên kết kinh tế vùng..."</p>	<p><b>Hoàn toàn phù hợp.</b> Thực hiện triệt để việc phân cấp thẩm quyền quản lý nhà nước từ Trung ương về cho chính quyền địa phương, nâng cao tính chủ động và tự chịu trách nhiệm.</p>	
<p><b>Khoản 15:</b> Bổ sung trách nhiệm của UBND cấp tỉnh về giao nhiệm vụ cho tổ chức xã hội; quản lý chợ, trung tâm thương mại; tuyên truyền, giáo dục và ban hành quy chế phối hợp cấp xã.</p>	<p><b>Hiến pháp 2013 - Điều 9:</b> ...Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội khác hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật. Nhà nước tạo điều kiện để... các tổ chức xã hội khác hoạt động."</p>	<p><b>Hoàn toàn phù hợp.</b> Tăng cường vai trò của các tổ chức xã hội và trách nhiệm quản lý trực tiếp tại địa phương, nâng cao nhận thức cộng đồng.</p>	

### III. ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỰ THẢO

DỰ THẢO	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ	ĐÁNH GIÁ (Dự thảo văn bản tương thích với điều ước quốc tế)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<b>LUẬT THƯƠNG MẠI</b>			
<p>2a. Hàng giả bao gồm hàng hóa thuộc một trong các trường hợp sau đây, trừ trường hợp Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có quy định khác:</p> <p>a) Hàng hóa có giá trị sử dụng, công dụng không đúng với nguồn gốc bản chất tự nhiên, tên gọi của hàng hóa; hàng hóa không có giá trị sử dụng, công dụng hoặc có giá trị sử dụng, công dụng không đúng so với giá trị sử dụng, công dụng đã công bố hoặc đăng ký;</p>	<p><b>Tuyên ngôn quốc tế nhân quyền (1948)</b></p> <p>Điều 25: 1) Ai cũng có quyền được hưởng một mức sống khả quan về phương diện sức khỏe và an lạc cho bản thân và gia đình kể cả thức ăn, quần áo, nhà ở, y tế và những dịch vụ cần thiết; ai cũng có quyền được hưởng an sinh xã hội trong trường hợp thất nghiệp, đau ốm, tật nguyền, góa bụa, già yếu, hay thiếu phương kế sinh nhai do những hoàn cảnh ngoài ý muốn.</p>	<p>Tương thích với Tuyên ngôn quốc tế nhân quyền do một trong những mục tiêu của việc quy định khái niệm hàng giả trong Luật Thương mại là hướng tới bảo vệ sức khỏe, quyền lợi của Nhân dân</p>	
<p>b) Hàng hóa có nhãn hàng hóa hoặc bao bì hàng hóa ghi chỉ dẫn giả mạo tên, địa chỉ tổ chức, cá nhân sản xuất hoặc nhập khẩu, phân phối hàng hóa; giả mạo mã số đăng ký lưu hành, mã số công bố, mã số mã vạch của hàng hóa hoặc giả mạo bao bì hàng hóa của tổ chức, cá nhân khác; giả mạo về nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa hoặc nơi sản xuất, đóng gói, lắp ráp hàng hóa;</p> <p>c) “Tem, nhãn, bao bì hàng hóa giả” gồm đề can, nhãn hàng hóa (bao gồm cả nhãn điện tử, hộ chiếu số của sản phẩm, hàng hóa), bao bì hàng hóa, các loại tem chất lượng, dấu chất lượng, tem truy xuất nguồn gốc, phiếu bảo hành, niêm màng co hàng hóa hoặc vật phẩm khác của tổ chức, cá nhân kinh doanh có chỉ dẫn giả mạo tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân khác; giả mạo tên thương mại, tên thương phẩm, mã số mã vạch, mã số đăng ký lưu hành, mã số công bố của hàng hóa hoặc bao bì hàng hóa của tổ chức, cá nhân khác.”</p>	<p><b>Hiệp định chung về thuế quan và thương mại - GATT 1994</b></p> <p>Điều XX</p> <p><i>Các ngoại lệ chung</i></p> <p><i>Với bảo lưu rằng các biện pháp đề cập ở đây không được theo cách tạo ra công cụ phân biệt đối xử độc đoán hay phi lý giữa các nước có cùng điều kiện như nhau, hay tạo ra một sự hạn chế trá hình với thương mại quốc tế, không có quy định nào trong Hiệp định này được hiểu là ngăn cản bất kỳ bên ký kết nào thi hành hay áp dụng các biện pháp:</i></p> <p><i>b) cần thiết để bảo vệ cuộc sống và sức khỏe của con người, động vật hay thực vật;</i></p>	<p>Tương thích với điều ước quốc tế do một trong những mục tiêu của việc quy định khái niệm hàng giả trong Luật Thương mại là hướng tới bảo vệ sức khỏe, quyền lợi của Nhân dân. Do đó, quy định tại dự thảo phù hợp và thuộc trường hợp ngoại lệ theo quy định tại Điều XX(b) của Hiệp định GATT.</p>	
	<p><b>Hiệp định về các khía cạnh liên quan tới thương mại của Quyền sở hữu trí tuệ (Hiệp định TRIPS)</b></p>	<p>Tương thích và phù hợp với điều ước quốc tế do khái niệm “hàng giả” trong Luật Thương mại</p>	

Chú thích (14): Trong Hiệp định này:

(a) "hàng hoá mang nhãn hiệu giả mạo" phải có nghĩa là bất cứ hàng hoá nào, kể cả bao bì, mang nhãn hiệu hàng hoá trùng với nhãn hiệu hàng hoá đã được đăng ký hợp pháp cho hàng hoá đó, hoặc không thể phân biệt với nhãn hiệu đó về những khía cạnh cơ bản, mà không được phép và do vậy xâm phạm các quyền của chủ sở hữu nhãn hiệu hàng hoá đó theo luật của nước nhập khẩu;

(b) "hàng hoá vi phạm bản quyền" phải có nghĩa là bất cứ hàng hoá nào là bản sao được làm ra mà không có sự đồng ý của người nắm giữ quyền hoặc người được phép của người nắm giữ quyền ở nước sản xuất, và hàng hoá đó được làm ra trực tiếp hoặc gián tiếp từ một sản phẩm mà việc làm bản sao sản phẩm đó cấu thành hành vi xâm phạm bản quyền hoặc quyền liên quan theo luật của nước nhập khẩu.

**Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (Hiệp định CPTPP):**

Điều 18.74: Các thủ tục và chế tài dân sự và hành chính

Chú thích 116: Với mục đích của Điều này: (a) hàng hóa giả mạo nhãn hiệu là hàng hóa bất kỳ, bao gồm bao gói mang một nhãn hiệu trùng với nhãn hiệu đã được đăng ký còn hiệu lực cho hàng hóa đó, hoặc không thể phân biệt được với thành phần chính của nhãn hiệu đó và do đó xâm phạm quyền của chủ sở hữu nhãn hiệu liên quan theo pháp luật của Bên quy định về thủ tục trong mục này;

không bao gồm hàng hóa giả mạo về sở hữu trí tuệ - khái niệm đã được quy định và điều chỉnh với Luật Sở hữu trí tuệ.

Cụ thể: Khái niệm "hàng hoá giả mạo" trong các Hiệp định đề cập trong phạm vi quyền sở hữu trí tuệ, đã được có quy định khái niệm về "hàng hoá giả mạo" (counterfeit goods), trong đó bao gồm hàng hoá giả mạo nhãn hiệu (counterfeit trademark goods) và hàng hoá chỉ dẫn địa lý (counterfeit geographical indication goods). Trong đó, Luật Sở hữu trí tuệ hiện nay đã có quy định về hàng hoá giả mạo về sở hữu trí tuệ có bao gồm hàng hóa giả mạo nhãn hiệu, hàng hóa giả mạo chỉ dẫn địa lý tại Điều 213 Luật Sở hữu trí tuệ. Bên cạnh đó, mục tiêu của việc quy định về "hàng giả" trong Luật Thương mại chủ yếu nhằm bảo vệ người tiêu dùng, trật tự quản lý thị trường và tính trung thực của giao dịch thương mại, đồng thời mang tính răn đe đối với các hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả, trong khi quy định về hàng hoá giả mạo tại các Hiệp định hướng tới bảo hộ

**Hiệp định Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (Hiệp định RCEP)**

Chú thích 57: Với mục đích của Tiêu mục 1 (Các nghĩa vụ chung), Tiêu mục 2 (Các chế tài dân sự), Tiêu mục 3 (Các biện pháp biên giới) và Tiêu mục 4 (Các chế tài hình sự):

(a) “hàng hóa giả mạo nhãn hiệu” là bất kỳ hàng hóa, bao gồm bao gói, mang một nhãn hiệu trùng với nhãn hiệu đã được đăng ký còn hiệu lực cho hàng hóa đó, hoặc không thể phân biệt được với thành phần chính của nhãn hiệu đó mà không được phép, và do đó xâm phạm quyền của chủ sở hữu nhãn hiệu liên quan theo pháp luật của Bên quy định về thủ tục trong các Tiêu mục này; và (b) “hàng hóa sao chép lậu quyền tác giả” là bất kỳ hàng hóa nào được sao chép mà không được sự đồng ý của chủ thể quyền hoặc người được chủ thể quyền ủy quyền tại nước sản xuất và được tạo ra trực tiếp hoặc gián tiếp từ sản phẩm mà việc tạo ra bản sao của sản phẩm đó sẽ cấu thành hành vi xâm phạm quyền tác giả và quyền liên quan theo luật của Bên quy định thủ tục trong các Tiêu mục này.

**AANZFTA nâng cấp**

Hiệp định không có quy định cụ thể về hàng giả, chỉ dẫn chiếu tới việc tuân thủ và thực thi các cam kết về sở hữu trí tuệ, trong đó có Hiệp định TRIPS.

**Hiệp định EVFTA**

Điều 12.57 Chương 12 (Sở hữu trí tuệ) Hiệp định EVFTA quy định như sau:

hàng hoá có chứa chỉ dẫn địa lý hoặc nhãn hiệu trùng với chỉ dẫn địa lý/nhãn hiệu đã đăng ký – hướng đến bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và lợi ích hợp pháp của chủ thể quyền.

- (a) "hàng hóa giả mạo" là hàng hóa giả mạo nhãn hiệu và hàng hóa giả mạo chỉ dẫn địa lý;
- (b) "hàng hóa giả mạo chỉ dẫn địa lý" là hàng hóa, bao gồm cả bao gói, có chứa một cách bất hợp pháp chỉ dẫn địa lý trùng với chỉ dẫn địa lý đã được đăng ký hợp lệ cho hàng hóa cùng loại, hoặc không thể phân biệt yếu tố chính của chỉ dẫn địa lý đó với chỉ dẫn địa lý đã được đăng ký, và việc nhập khẩu hàng hóa sẽ xâm phạm hoặc xuất khẩu hàng hóa sẽ cấu thành hành vi xâm phạm quyền đối với chỉ dẫn địa lý liên quan theo pháp luật của Bên nơi hàng hóa bị phát hiện;
- (c) "hàng hóa giả mạo nhãn hiệu" là hàng hóa, bao gồm cả bao gói, có chứa một cách bất hợp pháp nhãn hiệu trùng với nhãn hiệu đã được đăng ký hợp lệ cho hàng hóa đó, hoặc không thể phân biệt các yếu tố chính của nhãn hiệu đó với nhãn hiệu đã được đăng ký, và việc nhập khẩu hàng hóa sẽ xâm phạm hoặc xuất khẩu hàng hóa sẽ cấu thành hành vi xâm phạm quyền của chủ sở hữu nhãn hiệu liên quan theo quy định của pháp luật của Bên nơi hàng hóa bị phát hiện;
- (e) "hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ" là hàng hóa giả mạo và sao chép lậu quyền tác giả mà việc nhập khẩu hoặc xuất khẩu hàng hóa đó, theo luật của Bên nơi hàng hóa bị phát hiện, là xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ;
- (g) "hàng sao chép lậu quyền tác giả" là bất kỳ hàng hóa nào được sao chép mà không có sự đồng ý của chủ thể quyền hoặc người được chủ thể quyền cho

phép ở nước sao chép và được thực hiện trực tiếp hoặc gián tiếp từ tác phẩm mà việc tạo ra bản sao, cũng như nhập khẩu hoặc xuất khẩu sẽ cấu thành hành vi xâm phạm quyền tác giả hoặc quyền liên quan theo quy định của pháp luật của Bên nhập khẩu hoặc xuất khẩu tương ứng.

### **Hiệp định CEPA Việt Nam - UAE**

#### Chương 12 Quyền Sở hữu trí tuệ

#### Điều 12.38: Các biện pháp biên giới

1. Mỗi Bên, phù hợp với luật pháp và quy định trong nước của mình và các quy định của Phần III, Mục 4 của Hiệp định TRIPS, thông qua hoặc duy trì các thủ tục để cho phép chủ sở hữu quyền, người có căn cứ hợp lệ để nghi ngờ rằng việc nhập khẩu nhãn hiệu giả mạo hoặc hàng hóa bản quyền lậu có thể xảy ra, nộp đơn bằng văn bản cho các cơ quan có thẩm quyền. tại Bên áp dụng thủ tục biện pháp biên giới, cơ quan hải quan của Bên đó đình chỉ việc thả hàng hóa đó vào lưu thông tự do.

2. Một Bên có thể cho phép nộp đơn như vậy đối với hàng hóa liên quan đến các hành vi vi phạm quyền sở hữu trí tuệ khác, miễn là đáp ứng các yêu cầu của Phần III, Mục 4 của Hiệp định TRIPS. Một Bên cũng có thể quy định các thủ tục tương ứng liên quan đến việc cơ quan hải quan đình chỉ việc giải phóng hàng hóa vi phạm xuất khẩu khỏi lãnh thổ của mình theo luật và quy định trong nước của mình.

### **Hiệp định VKFTA**

	<p>Điều 12.9 Thực thi quyền sở hữu trí tuệ</p> <p>11. Mỗi Bên phải quy định rằng mọi chủ thể quyền nào tiến hành các thủ tục yêu cầu cơ quan có thẩm quyền đình chỉ thông quan hàng hóa giả mạo nhãn hiệu hoặc sao chép lậu[1], vào lưu thông tự do, đều phải cung cấp đầy đủ bằng chứng để thỏa mãn cơ quan có thẩm quyền rằng, theo pháp luật của nước nhập khẩu, có <i>chứng cứ hiển nhiên</i> về hành vi xâm phạm quyền và phải cung cấp mô tả chi tiết đầy đủ về hàng hóa để cơ quan có thẩm quyền có thể dễ dàng nhận biết những hàng hóa bị nghi ngờ xâm phạm quyền đó.</p> <p><b>Hiệp định Việt Nam – Hoa Kỳ (BIT 2001)</b></p> <p>Hiệp định có nhắc đến hàng giả mạo nhãn hiệu hàng hóa tại Điều 12 và Điều 15 của Chương Sở hữu trí tuệ.</p> <p>[1] Trong đoạn này, các thuật ngữ “hàng giả mạo nhãn hiệu” và “hàng sao chép lậu” có nghĩa như được quy định tại Điều 51 Hiệp định TRIPS.</p>		
	<p><b>Hiệp định số 211/WTO/VB về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (Hiệp định TBT):</b></p> <p>Điều 2: Chuẩn bị, thông qua và áp dụng các quy định kỹ thuật của các cơ quan chính phủ</p> <p><i>Đối với các cơ quan chính phủ:</i></p> <p><i>2.1. Các Thành viên đảm bảo rằng, đối với các quy định kỹ thuật, các sản phẩm nhập khẩu từ lãnh thổ của bất cứ Thành viên nào đều được đối xử không kém phần ưu đãi hơn so với hàng hóa tương tự được sản xuất trong nước của Thành viên đó và hàng hóa tương tự có xuất xứ từ bất kỳ nước nào khác.</i></p>	<p>Tương thích và phù hợp với Hiệp định do khái niệm “hàng giả” trong Luật Thương mại là một biện pháp quản lý thị trường trong nước, hướng tới chống gian lận trong thương mại và bảo vệ sức khỏe của cộng đồng cũng như quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp kinh doanh hợp pháp, không hướng tới và không tạo ra các biện pháp bảo hộ, trở</p>	

	<p>2.2. Các Thành viên đảm bảo rằng các quy định kỹ thuật không được chuẩn bị, thông qua và áp dụng với mục đích tạo ra các cản trở không cần thiết cho thương mại quốc tế. Với mục đích này, các quy định về kỹ thuật không được gây hạn chế cho thương mại hơn mức cần thiết để hoàn tất một mục tiêu hợp pháp, có tính đến các rủi ro có thể nảy sinh từ sự không hoàn tất. Các mục tiêu hợp pháp đó là: các yêu cầu về an ninh quốc gia; việc ngăn ngừa các hoạt động gian lận, bảo vệ sức khỏe và an toàn cho con người, động thực vật hoặc môi trường. Khi đánh giá các rủi ro này, các yếu tố liên quan trong số các yếu tố cần xem xét là: các thông tin khoa học và kỹ thuật hiện có, công nghệ chế biến có liên quan hoặc mục đích sử dụng cuối cùng theo dự tính của các sản phẩm.</p>	<p>ngại hoặc rào cản kỹ thuật thương mại trái với cam kết quốc tế</p> <p>Khái niệm “hàng giả” vào Luật Thương mại nhằm quy định tiêu chí để nhận diện hàng giả, xử lý hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả trong lưu thông, phục vụ hoạt động quản lý thị trường, thanh tra, kiểm tra, xử phạt và thu hồi theo cơ chế thực thi trong nước; không đặt ra mức giới hạn bắt buộc mới cho sản phẩm để được lưu thông như một tiêu chuẩn hay quy chuẩn kỹ thuật mà chỉ nhằm xác định hành vi vi phạm dựa trên các mức chuẩn vốn thuộc khuôn khổ tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.</p>	
	<p><b>Hiệp định về các biện pháp vệ sinh dịch tễ (Hiệp định SPS):</b></p> <p>Điều 2. Các quyền và nghĩa vụ cơ bản</p> <p>4. Các biện pháp vệ sinh an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật tuân thủ các điều khoản liên quan của Hiệp định này được coi là phù hợp với các nghĩa vụ của các Thành viên theo các quy định của GATT 1994 liên quan đến việc sử dụng các biện pháp vệ sinh an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật, đặc biệt là các quy định của Điều XX(b).</p>	<p>Tương thích và phù hợp với Hiệp định do khái niệm “hàng giả” đang quy định tại dự thảo là một biện pháp quản lý thị trường trong nước, hướng tới chống gian lận trong thương mại và bảo vệ sức khỏe của cộng đồng cũng như quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp kinh doanh hợp pháp, không hướng tới và không tạo ra các biện pháp bảo hộ, trở ngại hoặc rào cản kỹ thuật thương mại trái với cam kết quốc tế</p> <p>Khái niệm “hàng giả” đang quy định trong dự thảo nhằm quy định</p>	

		<p>tiêu chí để nhận diện hàng giả, xử lý hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả trong lưu thông, phục vụ hoạt động quản lý thị trường, thanh tra, kiểm tra, xử phạt và thu hồi theo cơ chế thực thi trong nước. Khái niệm “hàng giả” không đặt ra mức giới hạn bắt buộc mới cho sản phẩm để được lưu thông như một tiêu chuẩn hay quy chuẩn kỹ thuật mà chỉ nhằm xác định tiêu chí để xác định hành vi vi phạm dựa trên các mức chuẩn vốn thuộc khuôn khổ tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.</p>	
<b>LUẬT QUẢN LÝ NGOẠI THƯƠNG</b>			
<p>Điều 10. Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu</p> <p>1. Chính phủ quy định Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu và các trường hợp, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cho phép xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa trong Danh mục.</p> <p>2. Việc xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu đối với khu vực hải quan riêng được thực hiện theo quy định tại Mục 8 Chương này.”</p>	<p>Hiệp định CPTPP:</p> <p>Điều 2.6: Hàng hóa tái nhập khẩu sau khi được sửa chữa hoặc thay thế</p> <p>1. Không Bên nào được đánh thuế nhập khẩu với một mặt hàng, bất kể xuất xứ từ đâu, khi được tái nhập khẩu vào lãnh thổ của Bên đó sau khi được tạm thời xuất khẩu sang lãnh thổ của một Bên khác để sửa chữa hoặc thay thế, bất kể việc sửa chữa hoặc thay thế đó có được thực hiện ở lãnh thổ của Bên mà hàng hóa được xuất khẩu hay làm tăng giá trị hay không.</p> <p>2. Không Bên nào được đánh thuế nhập khẩu với một mặt hàng, bất kể xuất xứ từ đâu, được tạm thời nhập khẩu từ lãnh thổ một Bên khác với mục đích sửa chữa hoặc thay thế.</p>	<p>Việc sửa đổi là phù hợp với cam kết quốc tế.</p>	

3. Đối với mục đích của Điều này, việc sửa chữa hoặc thay thế sẽ không bao gồm các hoạt động hoặc quá trình mà:

(a) phá hủy các đặc tính cơ bản của một sản phẩm hoặc tạo ra một sản phẩm mới hoặc khác biệt về mặt thương mại; hoặc

(b) biến đổi một sản phẩm chưa hoàn chỉnh thành một thành phẩm

- Hiệp định CEPA Việt Nam – UAE:

Điều 2.16: Hàng hoá tái nhập khẩu sau khi được sửa chữa hoặc thay thế

1. Không Bên nào được đánh thuế hải quan đối với một mặt hàng, bất kể xuất xứ từ đâu, khi được tái nhập vào lãnh thổ theo luật pháp và thủ tục của Bên đó sau khi hàng hoá đó đã được tạm thời xuất khẩu sang lãnh thổ của Bên kia để sửa chữa hoặc thay thế, bất kể việc sửa chữa hay thay đổi đó có thể thực hiện ở lãnh thổ mà hàng hoá được xuất khẩu, ngoại trừ thuế hải quan hoặc các thuế khác có thể được áp dụng cho phần thêm từ việc sửa chữa hoặc thay thế được thực hiện ở lãnh thổ của Bên kia.

2. Không Bên nào được áp dụng thuế hải quan với một hàng hoá, bất kể xuất xứ từ đâu, được tạm nhập từ lãnh thổ của Bên kia để sửa chữa hoặc thay thế.

3. Với mục đích của Điều này, “sửa chữa” hoặc “thay thế” không bao gồm việc hoạt động hoặc quá trình mà: (a) phá hủy các đặc tính cơ bản của mặt hàng hoặc tạo ra một hàng hoá mới hoặc khác biệt về mặt thương mại; (b) biến đổi một hàng

	<p>hoá chưa hoàn chỉnh thành một hàng hoá hoàn chỉnh; hoặc (c) dẫn tới sự thay đổi phân loại ở cấp độ sáu số của Hệ thống hài hoà (HS).</p> <p>- Hiệp định EVFTA, VIFTA, RCEP : Không có cam kết cụ thể</p> <p>- Hiệp định AANZFTA:</p> <p>Chương 2 (Thương mại hàng hóa) không có quy định cụ thể về việc nhập khẩu lại hàng hóa do chính mình xuất khẩu để sửa chữa, bảo hành, nhưng Điều 4 có quy định có khả năng liên quan. Theo đó, doanh nghiệp được miễn thuế nhập khẩu có điều kiện nếu thỏa mãn đồng thời cả 03 yêu cầu cụ thể.</p> <p>Việc áp dụng quy định này đồng thời phải tuân thủ một số điều kiện nhất định, như phải được sử dụng hoặc dưới sự giám sát của cá nhân của công dân hoặc cư dân của Bên khác, không được bán hoặc cho thuê khi ở trên lãnh thổ, phải kèm theo khoản bảo đảm hoặc cam kết với số tiền không lớn hơn thuế quan... có thể được hoàn lại khi xuất khẩu hàng hóa, phải có khả năng nhận dạng khi xuất khẩu và nhập khẩu...</p>		
<p>Điều 34. Thẩm quyền áp dụng biện pháp chứng nhận xuất xứ hàng hóa</p> <p>1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện cấp, cấp lại, cấp giáp lưng Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu và cấp văn bản chấp thuận cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu.</p>	<p><b>Hiệp định CPTPP: Điều 3.20: Yêu cầu cho hưởng ưu đãi thuế quan</b></p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Phụ lục 3-A (Các hình thức chứng nhận khác), mỗi Bên quy định rằng người nhập khẩu có thể yêu cầu cho hưởng ưu đãi thuế quan, dựa trên chứng nhận xuất xứ được hoàn</p>	<p>Việc sửa đổi là phù hợp với cam kết quốc tế.</p>	

<p>2. Chính phủ phân công bộ, cơ quan ngang bộ:</p> <p>a) Cấp, cấp lại, cấp giáp lưng giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu và cấp văn bản chấp thuận cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, cho nhà nhập khẩu đủ điều kiện tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa nhập khẩu theo Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam là thành viên.</p> <p>b) Quy định các tiêu chí cho cơ quan, tổ chức cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và văn bản chấp thuận cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.</p>	<p>thành bởi người xuất khẩu, người sản xuất, hoặc người nhập khẩu.</p> <p>2. Bên nhập khẩu có thể:</p> <p>(a) yêu cầu rằng người nhập khẩu hoàn thành chứng nhận xuất xứ cung cấp tài liệu hoặc thông tin khác để hỗ trợ cho chứng nhận xuất xứ;</p> <p>(b) thiết lập trong luật các điều kiện cho người nhập khẩu phải đáp ứng để hoàn thành chứng nhận xuất xứ;</p> <p>(c) trường hợp người nhập khẩu không đáp ứng hoặc không còn đáp ứng các điều kiện như quy định tại điểm (b), cấm người nhập khẩu hoàn thành chứng nhận xuất xứ sử dụng làm căn cứ yêu cầu cho hưởng ưu đãi thuế quan;</p> <p>(d) trường hợp yêu cầu cho hưởng ưu đãi thuế quan dựa trên chứng nhận xuất xứ được hoàn thành bởi người nhập khẩu, cấm người nhập khẩu yêu cầu cho hưởng ưu đãi thuế quan tiếp cho cùng một lô hàng nhập khẩu dựa vào chứng nhận xuất xứ được hoàn thành bởi người xuất khẩu và người sản xuất.</p> <p>Đối với Bru-nây, Ma-lai-xi-a, Mê-xi-cô, Pê-ru và Việt Nam, việc áp dụng hình thức nhà nhập khẩu tự chứng nhận xuất xứ sẽ được thực hiện không muộn hơn 5 năm sau khi Hiệp định có hiệu lực đối với từng nước.</p> <p>- Hiệp định EVFTA: có quy định về thủ tục cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và điều kiện để nhà xuất khẩu tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa. Đối</p>		
---	---	--	--

	<p>với việc nhà nhập khẩu tự chứng nhận xuất xứ, Hiệp định không có quy định</p> <p>- Các Hiệp định khác không có cam kết về quy định nhà nhập khẩu tự chứng nhận xuất xứ</p>		
<p>Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 36 như sau:</p> <p>“1. Giấy chứng nhận lưu hành tự do là văn bản chứng nhận do cơ quan, <i>tổ chức</i> có thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp cho thương nhân xuất khẩu hàng hóa để chứng nhận hàng hóa đó được phép lưu hành tự do tại nước xuất khẩu.”</p>	<p>- Hiệp định AANZFTA, ATIGA, EAEU: Không có quy định cụ thể</p> <p>- Hiệp định về Thuận lợi hóa thương mại: Các thủ tục liên quan đến biện pháp cấp phép nhập khẩu phải đảm bảo tuân thủ đúng yêu cầu về minh bạch hóa theo quy định tại Hiệp định về Thuận lợi hóa thương mại</p> <p>- Hiệp định ACFTA, AKFTA: Khoản điều 7 Nghị định thư TBT và SPS quy định:</p> <p><i>“1. Each Party shall seek to enhance the acceptance of the results of conformity assessment procedures conducted in the territories of other Parties with a view to increasing efficiency and ensuring cost effectiveness of the conformity assessments.</i></p> <p><i>2. The Parties recognise that a broad range of mechanisms exists to facilitate the acceptance of conformity assessment procedures and the results thereof”</i></p>	<p>Việc sửa đổi là phù hợp với cam kết quốc tế.</p>	
<p>8. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 41:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 41 như sau:</p> <p>"1. Trừ trường hợp kinh doanh tạm nhập, tái xuất quy định tại Điều 39 của Luật này, thương nhân được tạm nhập vào Việt Nam hàng hóa không thuộc diện quản lý bằng biện pháp cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu, tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; không thuộc diện chưa được phép lưu hành, sử dụng tại Việt</p>	<p>Theo rà soát cam kết quốc tế, hoạt động tạm nhập, tái xuất khác không có cam kết cụ thể tại các Hiệp định mà Việt Nam là thành viên.</p> <p>Hiệp định cấp phép nhập khẩu trong WTO: Theo Hiệp định, các quy định liên quan đến thủ tục cấp phép nhập khẩu phải tuân thủ nhiều yêu cầu, trong đó đáng lưu ý là các Thành viên phải thông báo công khai các thông tin trên trong thời hạn 21 ngày trước khi các quy định, yêu cầu có hiệu lực, tuy nhiên trong mọi trường hợp không được muộn hơn ngày có hiệu</p>	<p>Sửa đổi khoản 1, 2 Điều 41 Luật Quản lý ngoại thương là phù hợp với cam kết quốc tế.</p>	<p>Luật Quản lý ngoại thương không quy định cụ thể hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp phép tạm xuất, tái nhập khác</p>

<p>Nam trong một khoảng thời gian nhất định rồi tái xuất chính hàng hóa đó ra khỏi Việt Nam. Thương nhân làm thủ tục tạm nhập, tái xuất tại cơ quan hải quan."</p> <p>b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 41 như sau: "2. Chính phủ quy định các trường hợp tạm nhập, tái xuất và trình tự, thủ tục cho phép tạm nhập, tái xuất hàng hóa thuộc diện quản lý bằng biện pháp cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu, tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; thuộc diện chưa được phép lưu hành, sử dụng tại Việt Nam."</p>	<p>lực, thủ tục hành chính không được liên quan quá 03 cơ quan...</p>		<p>mà được giao Chính phủ quy định chi tiết. Do đó, cần lưu ý các quy định về thủ tục cấp phép của Hiệp định về thủ tục cấp phép nhập khẩu trong WTO.</p>
<p>9. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, 2 Điều 42 như sau:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 42 như sau: "1. Thương nhân được tạm xuất, tái nhập hàng hóa theo các trường hợp do Chính phủ quy định. Thủ tục tạm xuất, tái nhập thực hiện tại cơ quan hải quan, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 điều này."</p> <p>b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 42 như sau: "2. Đối với hàng hóa thuộc diện quản lý bằng biện pháp cấm xuất khẩu, tạm ngừng xuất khẩu, thương nhân phải được cấp Giấy phép tạm xuất, tái nhập. Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp giấy phép đối với hàng hóa quy định tại khoản này."</p>	<p>Theo rà soát cam kết quốc tế, hoạt động tạm xuất tái nhập không có cam kết cụ thể tại các Hiệp định mà Việt Nam là thành viên. Hiệp định cấp phép nhập khẩu trong WTO: Theo Hiệp định, các quy định liên quan đến thủ tục cấp phép nhập khẩu phải tuân thủ nhiều yêu cầu, trong đó đáng lưu ý là các Thành viên phải thông báo công khai các thông tin trên trong thời hạn 21 ngày trước khi các qui định, yêu cầu có hiệu lực, tuy nhiên trong mọi trường hợp không được muộn hơn ngày có hiệu lực, thủ tục hành chính không được liên quan quá 03 cơ quan...</p>	<p>Sửa đổi khoản 1, 2 Điều 42 Luật Quản lý ngoại thương là phù hợp với với cam kết quốc tế.</p>	<p>Luật Quản lý ngoại thương không quy định cụ thể hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp phép tạm xuất tái nhập hàng hóa mà được giao Chính phủ quy định chi tiết. Do đó, cần lưu ý các quy định về thủ tục cấp phép của Hiệp định về thủ tục cấp phép nhập</p>

			khẩu trong WTO.
<p>10. Sửa đổi, bổ sung Điều 44 như sau:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 44 như sau:</p> <p>“Chính phủ phân công bộ, cơ quan ngang bộ cấp Giấy phép quá cảnh hàng hóa đối với hàng hóa là vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ”.</p> <p>b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 44 như sau:</p> <p>“2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp Giấy phép quá cảnh đối với hàng hóa thuộc diện quản lý bằng biện pháp cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định của pháp luật.”.</p> <p>11. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 47 như sau:</p> <p>“2. Đối với hàng hóa được lưu kho tại Việt Nam hoặc bị hư hỏng, tổn thất hoặc phương tiện vận tải chở hàng quá cảnh bị hư hỏng trong thời gian quá cảnh cần phải có thêm thời gian để lưu kho, khắc phục hư hỏng, tổn thất thì thời gian quá cảnh được gia hạn tương ứng với thời gian cần thiết để thực hiện các công việc đó và phải được cơ quan hải quan nơi làm thủ tục quá cảnh chấp thuận; trường hợp gia hạn thời gian quá cảnh đối với hàng hóa quá cảnh quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 44 của Luật này phải được <i>cơ quan cấp Giấy phép</i> cho phép.”.</p>	<p>- Cam kết trong WTO:</p> <p>+ GATT 1994 không quy định cụ thể về cho phép quá cảnh hàng hóa, tại Điều V Hiệp định có quy định về quyền tự do quá cảnh, theo đó các bên tự do chuyên chở hàng quá cảnh qua lãnh thổ của mỗi bên ký kết, qua tuyến đường tiện lợi nhất cho quá cảnh quốc tế, cho vận tải quá cảnh đi, đến hay xuất phát từ lãnh thổ của một bên ký kết khác.</p> <p>+ Hiệp định về Thuận lợi hóa thương mại: Hiệp định không có quy định cụ thể về cấp phép quá cảnh hàng hóa, tuy nhiên yêu cầu một số nghĩa vụ đối với các nước thành viên minh bạch hóa thông tin liên quan đến quá cảnh (Điều 1, 2 Hiệp định);</p> <p>+ Hiệp định cấp phép nhập khẩu trong WTO: Theo Hiệp định, các quy định liên quan đến thủ tục cấp phép nhập khẩu phải tuân thủ nhiều yêu cầu, trong đó đáng lưu ý là các Thành viên phải thông báo công khai các thông tin trên trong thời hạn 21 ngày trước khi các quy định, yêu cầu có hiệu lực, tuy nhiên trong mọi trường hợp không được muộn hơn ngày có hiệu lực, thủ tục hành chính không được liên quan quá 03 cơ quan...</p> <p>- Cam kết tại CPTPP: Hiệp định không cam kết riêng về cấp phép quá cảnh hàng hóa, tuy nhiên các bên có cam kết kịp thời công bố các thông tin theo một phương thức không phân biệt đối xử và dễ tiếp cận, nhằm tạo điều kiện cho các bên quan tâm có thể tìm hiểu về thủ tục quá cảnh; các quy định hạn chế/cấm quá cảnh, phí lệ phí và các hình thức xử phạt đối với các vi phạm về thủ tục quá cảnh;</p> <p>- Cam kết Hiệp định RCEP: Hiệp định không cam kết riêng về cấp phép quá cảnh hàng hóa chỉ có 1 điều quy định việc các Bên phải tiếp tục tạo điều</p>	<p>Nội dung sửa đổi tại khoản 1, 2 Điều 44 và khoản 2 Điều 47 Luật Quản lý ngoại thương phù hợp cam kết trong WTO và các Hiệp có liên quan.</p> <p>Riêng đối với Hiệp định quá cảnh giữa Việt Nam và Lào và Hiệp định quá cảnh Việt Nam - Campuchia hiện nay có sự khác với pháp luật trong nước, cụ thể: 2 Hiệp định quy định cấp phép quá cảnh đối với hàng hóa vũ khí, đạn dược, vật liệu nổ và trang thiết bị quân sự phục vụ mục đích an ninh quốc phòng phải được Thủ tướng Chính phủ nước cho quá cảnh cho phép sau khi có văn bản đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương. Nghị định số 146/2025/NĐ-CP và Thông tư số 38/2025/TT-BCT đã giao trực tiếp cho Bộ Công Thương cấp phép trên cơ sở xin ý kiến của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng. Đồng thời, Thông tư số 26/2026/TT-BCT đã phân cấp một số thẩm quyền cấp phép của Bộ Công Thương theo</p>	<p>Đề nghị cần khẩn trương triển khai trao đổi với phía Lào và Campuchia để sửa đổi, bổ sung một số thẩm quyền cấp phép quá cảnh tại Hiệp định để tương thích với pháp luật trong nước ( Thông tư 38/2025/TT-BCT và Thông tư số 26/2026/TT-BCT)</p>

kiện thuận lợi cho việc thông quan hàng hóa quá cảnh theo Khoản 3 Điều V Hiệp định GATT 1994 và Hiệp định Tạo thuận lợi Thương mại.

- Hiệp định ASEAN về tạo thuận lợi đối với hàng hóa quá cảnh: Hiệp định không cam kết về cấp phép quá cảnh mà quy định về việc các Bên ký kết dành cho nhau quyền vận tải quá cảnh; và quyền xếp và dỡ hàng hóa của nước thứ ba có điểm đến hoặc xuất phát từ các Bên ký kết cũng như dành các ưu đãi về miễn thuế hải quan, thuế và các khoản thu khác, tạo điều kiện cho hàng hóa thông quan nhanh chóng.

- Hiệp định EAEU: Hiệp định không cam kết về cấp phép quá cảnh hàng hóa mà có quy định tại ĐIỀU 5.12 các bên có thể công nhận lẫn nhau các công cụ và chứng từ nhận diện được các Bên áp dụng cần thiết cho việc kiểm soát hàng hóa và tàu cũng như các phương tiện quá cảnh.

- Hiệp định quá cảnh giữa Việt Nam-Trung Quốc: Hiệp định cam kết hai bên ký kết cho phép hàng hoá được qua cảnh lãnh thổ của nước mình trừ nhưng hàng hoá cấm nhập khẩu, hàng hoá cấp xuất khẩu theo quy định của từng nước. Việc quá cảnh hàng hóa phải được cơ quan có thẩm quyền của nước quá cảnh cho phép trên cơ sở đơn xin quá cảnh của chủ hàng nước qua cảnh cho phép

- Hiệp định quá cảnh giữa Việt Nam-Lào: Hiệp định cam kết:

+ Quá cảnh vũ khí, đạn dược, vật liệu nổ và trang thiết bị quân sự phục vụ mục đích an ninh quốc phòng phải được Thủ tướng Chính phủ nước cho quá cảnh cho phép sau khi có văn bản đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương nước xin quá cảnh gửi cho Bộ trưởng Bộ Công Thương nước cho quá cảnh.

+ Quá cảnh hàng hoá thuộc Danh mục hàng hoá cấm kinh doanh, cấm xuất khẩu, tạm ngừng xuất khẩu,

Hiệp định quá cảnh Việt Nam-Lào và Việt Nam-CPC và có hiệu lực từ ngày 1/1/2027.

Luật Quản lý ngoại thương không quy định cụ thể hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp phép quá cảnh hàng hóa mà được giao Chính phủ quy định chi tiết. Do đó, cần lưu ý các quy định về thủ tục cấp phép của Hiệp định về thủ tục cấp phép nhập khẩu trong WTO.

cấm nhập khẩu, tạm ngừng nhập khẩu của nước cho quá cảnh nhưng không thuộc Danh mục đã nêu của nước xin quá cảnh phải được Bộ trưởng Bộ Công Thương nước cho quá cảnh cho phép sau khi có văn bản đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương của nước xin quá cảnh.

- Hiệp định quá cảnh giữa Việt Nam-Campuchia.

+ Quá cảnh vũ khí, đạn dược, vật liệu nổ và trang thiết bị quân sự phục vụ vào mục đích an ninh quốc phòng phải được Thủ tướng Chính phủ nước cho quá cảnh cho phép và phải tuân theo pháp luật có liên quan của nước cho quá cảnh;

+ Quá cảnh hàng hóa thuộc Danh mục hàng cấm của nước cho quá cảnh nhưng không thuộc Danh mục cấm của nước xin quá cảnh phải được Bộ Công Thương/Bộ Thương mại nước cho quá cảnh hoặc văn phòng đại diện được ủy quyền của Bộ Công Thương/Bộ Thương mại cấp phép sau khi có đề nghị của chủ hàng.

+ Đối với hàng hóa của Vương quốc Campuchia trong Phụ lục III Hiệp định quá cảnh, Bộ Công Thương nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và văn phòng đại diện được ủy quyền của Bộ Công Thương nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sẽ cấp phép quá cảnh sau khi có đề nghị của Bộ Thương mại Vương quốc Campuchia.

+ Quá cảnh hàng hóa thuộc Danh mục hàng cấm của nước cho quá cảnh nhưng không thuộc Danh mục cấm của nước xin quá cảnh phải được Bộ Công Thương/Bộ Thương mại nước cho quá cảnh hoặc văn phòng đại diện được ủy quyền của Bộ Công Thương/Bộ Thương mại cấp phép sau khi có đề nghị của chủ hàng.

<p>12. Sửa đổi, bổ sung Điều 51 như sau: Thương nhân được nhận gia công hàng hóa hợp pháp cho thương nhân nước ngoài. Riêng đối với việc gia công hàng hóa thuộc diện quản lý bằng biện pháp cấm xuất khẩu, tạm ngừng xuất khẩu, cấm nhập khẩu, tạm ngừng xuất khẩu để tiêu thụ ở nước ngoài phải được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp Giấy phép gia công.</p>	<p>Theo rà soát cam kết quốc tế, nội dung cấp phép gia công hàng hóa không có cam kết cụ thể tại các Hiệp định mà Việt Nam là thành viên. Hiệp định cấp phép nhập khẩu trong WTO: Theo Hiệp định, các quy định liên quan đến thủ tục cấp phép nhập khẩu phải tuân thủ nhiều yêu cầu, trong đó đáng lưu ý là các Thành viên phải thông báo công khai các thông tin trên trong thời hạn 21 ngày trước khi các qui định, yêu cầu có hiệu lực, tuy nhiên trong mọi trường hợp không được muộn hơn ngày có hiệu lực, thủ tục hành chính không được liên quan quá 03 cơ quan...</p>	<p>Sửa đổi Điều 51 Luật Quản lý ngoại thương là phù hợp với với cam kết quốc tế.</p>	<p>Luật Quản lý ngoại thương không quy định cụ thể hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp phép gia công hàng hóa mà được giao Chính phủ quy định chi tiết. Do đó, cần lưu ý các quy định về thủ tục cấp phép của Hiệp định về thủ tục cấp phép nhập khẩu trong WTO.</p>
<b>LUẬT CẠNH TRANH</b>			
<p>Khoản 1 Điều 2: Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 8 về hành vi cung cấp thông tin, vận động, kêu gọi, ép buộc, tổ chức hoặc giúp sức để thực hiện hành vi hạn chế cạnh tranh, cạnh tranh không lành mạnh.</p>	<p>Chương 10 Hiệp định EVFTA (Chính sách cạnh tranh) và Chương VI Hiệp định BTA yêu cầu các Bên duy trì pháp luật nhằm ngăn chặn các hành vi hạn chế cạnh tranh và cạnh tranh không lành mạnh.</p>	<p>Nội dung chính sách không trái với nội dung trong các cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên.</p>	
<p>Khoản 2 Điều 2: Sửa đổi khoản 1 Điều 9 về xác định thị trường liên quan trên cơ sở thị trường sản phẩm và thị trường địa lý.</p>	<p>Hiệp định BTA (Chương VI) và EVFTA (Chương 10) ghi nhận việc bảo đảm môi trường cạnh tranh công bằng thông qua các tiêu chí xác định phạm vi cạnh tranh khách quan.</p>	<p>Nội dung chính sách không trái với nội dung trong các cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên.</p>	
<p>Khoản 3 Điều 2: Sửa đổi, bổ sung Điều 10 về các phương pháp xác định thị phần, bao gồm cả các</p>	<p>Chương 10 Hiệp định EVFTA quy định về việc áp dụng pháp luật cạnh tranh dựa trên các nguyên tắc</p>	<p>Nội dung chính sách không trái với nội dung trong các cam kết</p>	

tiêu chí cho nền tảng số (lượt truy cập, số người dùng...).	không phân biệt đối xử và minh bạch, bao gồm cả các hình thức kinh doanh mới.	quốc tế mà Việt Nam là thành viên.	
Khoản 4 Điều 2: Sửa đổi khoản 2 Điều 15 về giao Chính phủ quy định chi tiết hồ sơ đề nghị hưởng miễn trừ.	Cam kết về minh bạch hóa thủ tục hành chính tại Điều 2.14 và 2.22 Hiệp định EVFTA và Hiệp định BTA về công khai các biện pháp quản lý.	Nội dung chính sách không trái với nội dung trong các cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên.	
Khoản 5 Điều 2: Sửa đổi Điều 18 về thời hạn và hình thức trả lời tham vấn ý kiến trong hồ sơ miễn trừ.	Điều 2.14, 2.22 Hiệp định EVFTA về nghĩa vụ minh bạch hóa và đảm bảo quyền được thông báo của các đối tượng chịu tác động bởi biện pháp hành chính.	Nội dung chính sách không trái với nội dung trong các cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên.	
Khoản 14 Điều 2: Sửa đổi khoản 3 Điều 79 về căn cứ không thụ lý hồ sơ khiếu nại do không bổ sung hồ sơ.	Các quy định về thực thi pháp luật (Enforcement) tại EVFTA và BTA yêu cầu quy trình tố tụng rõ ràng, đảm bảo tính dự báo.	Nội dung chính sách không trái với nội dung trong các cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên.	Đảm bảo tính nghiêm túc trong việc thực hiện nghĩa vụ bổ sung hồ sơ của bên khiếu nại.
Khoản 15 Điều 2: Sửa đổi Điều 94 về nội dung quyết định xử lý và quy định không lập biên bản VPHC khi đã có quyết định.	Các cam kết về minh bạch hóa và hiệu quả của bộ máy hành chính trong Chương II Hiệp định EVFTA.	Nội dung chính sách không trái với nội dung trong các cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên.	Chuẩn hóa nội dung quyết định xử lý và tránh chồng chéo thủ tục xử phạt.
Khoản 16 Điều 2: Bổ sung Điều 94a về thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính về cạnh tranh (05 năm).	Các Điều ước quốc tế yêu cầu biện pháp xử phạt phải có tính răn đe và hiệu quả thực thi (Effective enforcement) theo Chương 10 EVFTA.	Nội dung chính sách không trái với nội dung trong các cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên.	Thiết lập thời hiệu đủ dài đối với các vi phạm phức tạp nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.
Khoản 17 Điều 2: Sửa đổi khoản 2 Điều 111 về mức phạt tiền tối đa đối với vi phạm tập trung kinh tế (2 tỷ đồng hoặc 5% doanh thu).	Hiệp định EVFTA (Chương 10) và BTA yêu cầu các Bên áp dụng các biện pháp xử phạt thỏa đáng, tương xứng với mức độ vi phạm để bảo đảm hiệu lực pháp luật.	Nội dung chính sách không trái với nội dung trong các cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên.	
Khoản 18 Điều 2: Bổ sung Điều 113a về giao quyền xử phạt cho cấp phó của Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.	Quy định về phân định thẩm quyền trong bộ máy thực thi tại Chương II EVFTA và Chương VI BTA nhằm nâng cao hiệu quả quản trị nhà nước.	Nội dung chính sách không trái với nội dung trong các cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên.	

		quốc tế mà Việt Nam là thành viên.	
<b>LUẬT BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG</b>			
<b>Khoản 1 Điều 4:</b> Sửa đổi khoản 9 Điều 3 về thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết về người có ảnh hưởng.	Không có quy định trực tiếp trong các Điều ước quốc tế hiện hành.	Đây là quy định hành chính trong nước nhằm đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, không thuộc phạm vi điều chỉnh trực tiếp của các cam kết quốc tế về thương mại và bảo vệ người tiêu dùng. Dự thảo văn bản tương thích với các điều ước quốc tế.	
<b>Khoản 2 Điều 4:</b> Sửa đổi khoản 2 Điều 9 về thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định bảo vệ người tiêu dùng trong giao dịch với cá nhân kinh doanh độc lập.	Không có quy định trực tiếp trong các Điều ước quốc tế hiện hành.	Đây là quy định hành chính trong nước nhằm đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, không thuộc phạm vi điều chỉnh trực tiếp của các cam kết quốc tế về thương mại và bảo vệ người tiêu dùng. Dự thảo văn bản tương thích với các điều ước quốc tế.	
<b>Khoản 3 Điều 4:</b> Sửa đổi khoản 2 Điều 13 về thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam.	Không có quy định trực tiếp trong các Điều ước quốc tế hiện hành.	Đây là quy định hành chính trong nước nhằm đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, không thuộc phạm vi điều chỉnh trực tiếp của các cam kết quốc tế về thương mại và bảo vệ người tiêu dùng. Dự thảo văn bản tương thích với các điều ước quốc tế.	
<b>Khoản 4 Điều 4:</b> Sửa đổi khoản 2 Điều 17 về lựa chọn mục đích thu thập thông tin của người tiêu dùng.	Không có quy định trực tiếp trong các Điều ước quốc tế hiện hành.	Đây là quy định hành chính trong nước nhằm đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, không thuộc phạm vi điều chỉnh trực tiếp của	

		các cam kết quốc tế về thương mại và bảo vệ người tiêu dùng. Dự thảo văn bản tương thích với các điều ước quốc tế.	
<b>Khoản 5 Điều 4:</b> Sửa đổi khoản 5 Điều 23 về thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết về hợp đồng giao kết với người tiêu dùng.	Không có quy định trực tiếp trong các Điều ước quốc tế hiện hành.	Đây là quy định hành chính trong nước nhằm đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, không thuộc phạm vi điều chỉnh trực tiếp của các cam kết quốc tế về thương mại và bảo vệ người tiêu dùng. Dự thảo văn bản tương thích với các điều ước quốc tế.	
<b>Khoản 6 Điều 4:</b> Sửa đổi khoản 1 Điều 28 về thẩm quyền ban hành Danh mục sản phẩm phải đăng ký hợp đồng mẫu.	Không có quy định trực tiếp trong các Điều ước quốc tế hiện hành.	Đây là quy định hành chính trong nước nhằm đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, không thuộc phạm vi điều chỉnh trực tiếp của các cam kết quốc tế về thương mại và bảo vệ người tiêu dùng. Dự thảo văn bản tương thích với các điều ước quốc tế.	
<b>Khoản 7 Điều 4:</b> Sửa đổi khoản 5 Điều 28 về thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về kiểm soát hợp đồng mẫu.	Không có quy định trực tiếp trong các Điều ước quốc tế hiện hành.	Đây là quy định hành chính trong nước nhằm đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, không thuộc phạm vi điều chỉnh trực tiếp của các cam kết quốc tế về thương mại và bảo vệ người tiêu dùng. Dự thảo văn bản tương thích với các điều ước quốc tế.	
<b>Khoản 8 Điều 4:</b> Sửa đổi khoản 3 Điều 32 về thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trách nhiệm đối với sản phẩm khuyết tật.	Không có quy định trực tiếp trong các Điều ước quốc tế hiện hành.	Đây là quy định hành chính trong nước nhằm đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, không thuộc	

		phạm vi điều chỉnh trực tiếp của các cam kết quốc tế về thương mại và bảo vệ người tiêu dùng. Dự thảo văn bản tương thích với các điều ước quốc tế.	
<b>Khoản 9 Điều 4:</b> Sửa đổi khoản 5 Điều 33 về thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về thu hồi sản phẩm khuyết tật.	Không có quy định trực tiếp trong các Điều ước quốc tế hiện hành.	Đây là quy định hành chính trong nước nhằm đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, không thuộc phạm vi điều chỉnh trực tiếp của các cam kết quốc tế về thương mại và bảo vệ người tiêu dùng. Dự thảo văn bản tương thích với các điều ước quốc tế.	
<b>Khoản 10 Điều 4:</b> Sửa đổi khoản 4 Điều 37 về thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trách nhiệm tổ chức thiết lập nên tảng số.	Không có quy định trực tiếp trong các Điều ước quốc tế hiện hành.	Đây là quy định hành chính trong nước nhằm đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, không thuộc phạm vi điều chỉnh trực tiếp của các cam kết quốc tế về thương mại và bảo vệ người tiêu dùng. Dự thảo văn bản tương thích với các điều ước quốc tế.	
<b>Khoản 11 Điều 4:</b> Sửa đổi khoản 5 Điều 39 về thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trách nhiệm trong giao dịch trên không gian mạng.	Không có quy định trực tiếp trong các Điều ước quốc tế hiện hành.	Đây là quy định hành chính trong nước nhằm đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, không thuộc phạm vi điều chỉnh trực tiếp của các cam kết quốc tế về thương mại và bảo vệ người tiêu dùng. Dự thảo văn bản tương thích với các điều ước quốc tế.	
<b>Khoản 12 Điều 4:</b> Sửa đổi khoản 3 Điều 40 về thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định việc gỡ bỏ thông tin cảnh báo.	Không có quy định trực tiếp trong các Điều ước quốc tế hiện hành.	Đây là quy định hành chính trong nước nhằm đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo chủ trương của	

		Đảng và Nhà nước, không thuộc phạm vi điều chỉnh trực tiếp của các cam kết quốc tế về thương mại và bảo vệ người tiêu dùng. Dự thảo văn bản tương thích với các điều ước quốc tế.	
<b>Khoản 13 Điều 4:</b> Sửa đổi khoản 3 Điều 47 về thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về bán hàng không tại địa điểm thường xuyên.	Không có quy định trực tiếp trong các Điều ước quốc tế hiện hành.	Đây là quy định hành chính trong nước nhằm đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, không thuộc phạm vi điều chỉnh trực tiếp của các cam kết quốc tế về thương mại và bảo vệ người tiêu dùng. Dự thảo văn bản tương thích với các điều ước quốc tế.	
<b>Khoản 14 Điều 4:</b> Bãi bỏ các khoản 3, 5, 6 Điều 75 về trách nhiệm của Bộ Công Thương để chuyển giao địa phương.	Không có quy định trực tiếp trong các Điều ước quốc tế hiện hành.	Đây là quy định hành chính trong nước nhằm đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, không thuộc phạm vi điều chỉnh trực tiếp của các cam kết quốc tế về thương mại và bảo vệ người tiêu dùng. Dự thảo văn bản tương thích với các điều ước quốc tế.	
<b>Khoản 15 Điều 4:</b> Sửa đổi Điều 77 về trách nhiệm của UBND các cấp (bổ sung cấp tỉnh, chuyển giao cấp huyện về xã).	Không có quy định trực tiếp trong các Điều ước quốc tế hiện hành.	Đây là quy định hành chính trong nước nhằm đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, không thuộc phạm vi điều chỉnh trực tiếp của các cam kết quốc tế về thương mại và bảo vệ người tiêu dùng. Dự thảo văn bản tương thích với các điều ước quốc tế.	